

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

37 năm cướp cả vật chất lẫn tinh thần !!!

"Ta đánh miền Nam là đánh cho Liên Xô, cho Trung Quốc...", lời nói đi vào lịch sử ô nhục ngàn đời của đảng CSVN từ miệng tổng bí thư Lê Duẩn đã toát lên được bản chất và mục tiêu của cái gọi là "cuộc chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam" mà Hà Nội sắp tổ chức kỷ niệm lần thứ 37. Đánh cho Liên Xô bành trướng đế quốc CS khắp toàn cầu theo dự tính của Stalin! Đánh cho Trung Quốc mở rộng bờ cõi Đại Hán xuống Đông Nam Á theo ý đồ của Mao chủ tịch! (Đang khi Đông Đức không hề có ý định chiếm Tây Đức và Bắc Hàn chẳng nuôi mộng chiếm Nam Hàn). Đoàn quân dưới sự lãnh đạo của đảng CSVN năm nào thành ra chỉ là một lũ đánh thuê! Đánh thuê nên khi chiến thắng tháng 4-1975, chỉ làm có mỗi một việc là ăn cướp! Cướp cho bố những năm tháng dài thiếu thốn tại miền Bắc vì vừa do dồn sức cho cuộc xâm lăng, vừa do điều hành kinh tế tồi tệ kiểu CS. Cướp cho bố những tháng ngày đói khổ trong các cánh rừng thuộc dãy Trường Sơn, chỉ sống bằng lời thơ hay bản nhạc ru ngủ chết người của những tay bồi bút kiểu Tố Hữu.

1- Cướp đủ thứ, cướp đủ nơi, cướp đủ kiểu! Cách trắng trợn thì hoặc xông vào những ngôi nhà của người dân chạy giặc bỏ lại, nhất là vào nhà của "ngụy quân ngụy quyền" mà vợ vệt của cải, thậm chí đuổi gia chủ để chiếm gia cư, theo lời mách nước của một cán bộ hạng gộc: "Nhà ngụy ta ở! Vợ ngụy ta lấy! Con ngụy ta sai!"; hoặc tổ chức "bán bãi" để thu vàng (có khi lên tới 12 lượng/người) của những ai chỉ muốn chạy trốn khỏi thiên đường Cộng sản. Cách hợp pháp thì đưa ra đủ chính sách: nào "xây dựng quê hương mới" để trục xuất thị dân ra khỏi phố phường, đẩy họ lên những "vùng kinh tế" heo hút xa xôi, rừng thiêng nước độc mà chiếm nhà cửa; nào "mời người Hoa về lại tổ quốc" từ Hòn Gai, Hải Phòng vào đến Vũng Tàu, Chợ Lớn để đoạt lấy toàn bộ cơ ngơi của họ; nào "cải tạo công thương nghiệp" để tịch thu máy móc, nhà xưởng của giới thương gia, kỹ nghệ gia từng xây dựng nền kinh tế trù phú của miền Nam; nào "thực thi sắc lệnh, pháp lệnh tôn giáo" (hay nếu cần thì ngụy tạo những vụ án phản động) để tước đất đai, thánh thất, trường học, cơ sở bác ái của các Giáo hội... Thế nhưng vì ăn cướp để hưởng thụ bù trừ, chỉ phá đổ chứ không xây dựng thực sự (trong đó có việc làm tiêu biến 16 tấn vàng công khổ quốc gia do chính phủ VNCH để lại), nên sau hơn 10 năm "giải phóng", đất nước phải đứng bên bờ vực thẳm.

Thế là đảng ta đành đưa ra đường lối mới: "xây dựng nền kinh tế thị trường", "mở cửa cho ngoại quốc đầu tư", "thiết lập khu chế xuất công nghiệp"... nhưng đó cũng chỉ là chiêu bài để cướp tiếp đất đai nhà cửa của thị dân lẫn nông dân, gây bao cảnh "án ngờ lừa mây, tiếng oan dậy đất", mà vụ Đoàn Văn Vươn tuyệt vọng chống lại nhà cầm quyền Tiên Lãng, Hải Phòng đầu năm nay và vụ nông dân Văn Giang, Hưng Yên đang phản đối dự án Ecopark cách vô vọng là những ví dụ. Chính sách cướp thổ canh thổ cư của dân này được chính thức hợp pháp hóa qua "Luật đất đai" năm 1993, vốn khẳng định "nhà nước -tức đảng CS, chính quyền địa phương, cán bộ sở tại- đại diện sở hữu" (và thực sự sở hữu, có người lên đến cả ngàn mẫu), nông dân thì chỉ được giao hay thuê trong vòng 20 năm. Luật này không hy vọng được sửa đổi khi đáo "hạn điền" năm tới, bởi lẽ đảng viên hết trở thành địa chủ để nên tài chủ thì làm sao đảng còn là tôn chủ? Còn đối với tôn giáo, những đất đai cơ sở nào mà nhà cầm quyền đã "tạm mượn" trước năm 1991 thì không bao giờ được trả lại theo Nghị quyết 23 năm 2003 và Chỉ thị 1940 năm 2008. Hiện nay, nếu cần thì nhà nước sẽ cướp tiếp, như đất đai của giáo xứ công giáo Cồn Dầu, khu du lịch sinh thái Đá Bia của giáo phái Phật giáo Ấn Độ Đại Đạo....

Gần đây, sau vụ làm ăn gian lận và lỗ lã của các đại công ty nhà nước, cụ thể là tập đoàn tàu thủy Vinashin với 4 tỷ đôla nợ nần, các tập đoàn Sông Đà, PetroVietnam... với 1,5 tỷ đôla sai phạm, khiến cho dự trữ quốc gia ngày càng vơi rỗng, đang lúc các chủ nợ réo bên tai, nhà nước vừa ra Nghị định 24/2012, chủ yếu cấm tư nhân, công ty, tập đoàn "sử dụng vàng làm phương tiện thanh toán" (cho vay, mua hàng, trả nợ), mà chỉ được bán vàng cho nhà nước để nhận lại một số tiền tương đương. Nghĩa là kể từ 25-5-2012, bất cứ giao dịch nào thực hiện bằng vàng miếng sẽ bị phạt từ 50 tới 100 triệu đồng cùng tịch thu tang vật. Theo nhận định của các chuyên gia, sau chuyện cướp đất quanh nhà, cướp nhà nơi ở, đây là lúc Cộng sản xông vào buồng để cướp thứ của quý giá cuối cùng của người dân.

2- Nhưng đó chỉ là hành vi ăn cướp vật chất. Cộng sản còn cướp cả tinh thần, một điều mà các thể lực ngoại chủng như đồ hộ Tàu, thực dân Pháp hầu như đã không làm đối với người Việt dù họ cai trị hơn cả ngàn năm hoặc gần cả trăm năm. Và đây mới là điều kinh khủng cho Dân tộc. Vốn là một chế độ toàn trị, Cộng sản muốn xây dựng không những một lối chính trị mới, một kiểu kinh tế mới mà còn cả một nền văn hóa mới, tức là uốn nắn ý thức, lèo lái lương tâm, kiến tạo một niềm tin yêu và hy vọng khác hẳn để phục vụ cho tham vọng thống trị muôn năm của mình. Do đó, trong 37 năm qua, nhờ nhờ sọ tuyên truyền, nhờ giáo dục đầu độc, nhờ ban ơn phát huệ, nhờ hăm dọa cưỡng bức, đảng trước hết nhắm cướp tinh thần của các thành phần có ảnh hưởng trong xã hội.

Đầu tiên là làm mai một lý tưởng "tận trung với nước với dân" mà bao người, vì thiện chí ban đầu và hăm hồ tuổi trẻ, đã muốn chọn lấy khi vào đảng. Thế là những đảng viên đang nắm quyền lực lớn nhỏ rốt cuộc coi mình đứng trên đầu nhân dân, ngồi xồm trên pháp luật, ứng xử như những chủ thể quyền hành tuyệt đối ở trung ương và những lãnh chúa quyền uy tối thượng ở địa phương, bao che nhau phạm sai lầm và làm tội ác mà chẳng hề sợ công luận. Tiếp đến, đối với **thành viên Quốc hội**, CS đã làm tiêu biến ý thức đại diện nhân dân. Vì mang ơn đảng đã lựa chọn, các đại biểu này hiếm khi nói ngược ý kiến của Bộ Chính trị, đường lối của Trung ương đảng, một chỉ biết nhanh chóng hợp thức hóa các "chủ trương lớn", "quyết sách to" từ trên, như công hàm bán nước năm 1958, hiệp định vịnh Bắc bộ năm 2000, vụ khai thác Bauxite Tây Nguyên năm 2008, dự án nhà máy điện hạt nhân năm 2009... Hầu như họ chỉ làm trò mỵ dân trong những cuộc gặp gỡ cử tri địa phương, làm trò diễn trong những cuộc chất vấn các bộ trưởng. Thậm chí có đại biểu còn đề xuất luật cấm biểu tình. Đối với các

**GIẢI NHẬN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ►►37 năm cướp cả vật chất lẫn tinh thần!!!
- Trg 03 ►►Tuyên bố nhân kỷ niệm 6 năm thành lập: Tổ quốc lâm nguy... -Khối 8406.
- Trg 05 ►►Thư đề nghị đối thoại với bí thư thành ủy Hà Nội v/v thực... -25 công dân Hà Nội.
- Trg 06 ►►HT Thích Như Đạt gọi Thông tư Đại lễ Phật Đản 2556 (05-05) -Phòng Thông tin Phật giáo QT.
- Trg 08 ►►Án Dân Đại Đạo bị kết tội âm mưu lật đổ chính quyền. -Thanh Trúc, Á châu Tự do.
- Trg 10 ►►Văn thư gửi Lãnh đạo Nhà nước về vụ việc tại Turia Yôp... -GM Hoàng Đức Oanh.
- Trg 11 ►►Những thách thức đối với đảng Cộng sản Việt Nam. -Hoàng Anh.
- Trg 15 ►►Thành công của Miến Điện mang lại hy vọng. -Nguyễn Văn Đài.
- Trg 16 ►►Miến Điện từ dân chủ đến phát triển. -Nguyễn Xuân Nghĩa.
- Trg 19 ►►Vấn đề CSVN vận động để vào Hội đồng Nhân quyền LHQ -Lê Minh Nguyễn.
- Trg 20 ►►Cờ đỏ sao vàng không phải là biểu tượng của Tổ quốc VN. -Lê Diễn Đức.
- Trg 22 ►►Tiểu chiến, một chiến thuật nhỏ của một chiến lược lớn... -Nguyễn Nghĩa.
- Trg 24 ►►Quân đội VN là của nhân dân sao trung thành với đảng? -Vũ Nhật Khuê.
- Trg 25 ►►Nghĩ muộn mà vẫn ngu lâu! -Trần Hồng Tâm.
- Trg 27 ►►Hoa Quê hương nở trong lòng người con gái Việt (thơ). -Lê Hải Lăng.
- Trg 28 ►►1001 kiểu... nói dối! -Nhạc sĩ Tô Hải.
- Trg 30 ►►Ăn cái gì mà cảm Pháp Luân Công? -Blog VietTuSaiGon.
- Trg 31 ►►Đơn tố cáo và kêu cứu khẩn cấp. -Trần Thị Nga.

CỰC LỰC PHẢN ĐỐI VIỆC ĐÀN ÁP LINH MỤC NGUYỄN VĂN BÌNH TẠI YẾN KIỆN, HN.

viên chức công quyền, CS đã tiêu diệt tinh thần phục vụ công chúng. Điều này dễ dàng, vì họ là những kẻ đã được đảng tuyển chọn qua trò hề bầu cử hội đồng nhân dân. Bởi thế đa số đã ứng xử như những hung thần bản địa, hống hách khinh người, bóc lột nhân dân, tích lũy của cải hơn là làm công bộc. Toàn bộ viên chức thành phố Hải Phòng, huyện Tiên Lãng, xã Vinh Quang trong vụ Đoàn Văn Vươn là một điển hình. Đối với giới **công an cảnh sát**, đảng đã xóa sạch ý thức tôn trọng và bảo vệ nhân dân. Bị nhồi sọ bởi tư tưởng: được đảng gầy dựng, lãnh đạo, trả lương, làm thanh kiểm và lá chắn bảo vệ đảng, chỉ biết "còn đảng còn mình", lực lượng này ngày càng trở thành công cụ đàn áp dân chúng một cách côn đồ vô học, thâm độc tàn nhẫn, đánh người tay không run, giết người tâm chẳng động. Thành tích của họ là hàng chục nạn nhân bị chết trong đồn, hàng trăm nạn nhân bị đánh như từ (con số thống kê được). Nạn nhân gần nhất là chị Trần Thị Nga ở Hà Nam, linh mục Nguyễn Văn Bình ở Hà Nội. Đối với **lực lượng quân đội**, đảng đã hầu như làm tan biến tinh thần bảo vệ Tổ quốc. Thay khẩu hiệu "Trung với nước" bằng khẩu hiệu "trung với đảng", rồi được làm kinh tế tự do, quân đội đã thực sự trở thành công cụ, chỉ ham làm giàu (nhất là hàng tướng lãnh, như Ngân hàng quân đội của Phùng Quang Thanh, Truyền thông Viettel của Nguyễn Chí Vịnh, Hàng không vận tải biển của Ngô Xuân Lịch...), quên lãng bổn phận bảo vệ Tổ quốc, bỏ mặc ngư dân cho sự sách nhiễu, cướp bóc, tàn sát của Tàu Cộng. Đối với **giới luật sư (nhất là hạng thâm phán)**, đảng đã làm thui chột ý thức bảo vệ luật pháp và lẽ phải. Họ bị buộc trở thành công cụ của đảng, nhất là trong các vụ án chính trị. Tại những phiên tòa này, họ xử theo chỉ thị từ trên với các «bản án bỏ túi». Chưa biết lúc nào họ sẽ bị buộc tuyên thệ trung thành với đảng như bên Trung Quốc. Đối với **giới y bác sĩ**, đảng đã dần dần cướp mất hồn thương xót và phục vụ bệnh nhân. Cảnh bộ mặc những ca cấp cứu chưa nộp tiền, đòi hối lộ mới sẵn sóc chu đáo, cung cấp thuốc vượt nhu cầu điều trị, ăn hoa hồng quá độ nên được phẩm bị đẩy giá lên tận trời là chuyện cơm bữa, khiến nhân dân coi đa phần trong họ là những kẻ khai thác nỗi khổ đau của con người, và có nơi đã phản ứng bằng cách hành hung y bác sĩ. Đối với **giới giáo chức**, CS đã dần dần tước đoạt lương tâm nghề nghiệp. Lý do cơ bản là nền giáo dục VN bị chính trị hóa, nhắm nhào nặn những thần dân phục tùng đảng hơn là những công dân phục vụ xã hội, do đó CS huấn luyện ra những thầy cô «hồng hơn chuyên». Trong thực tế, đã có vô số vụ việc thầy bạo hành trò, đổi tình lấy điểm, bắt nữ sinh làm điểm, cảm sinh viên biểu tình chống quân xâm lược... Đối với **giới truyền thông và văn hóa**, CS nỗ lực làm cho họ trở thành nô ngôn, bồi bút, sẵn sàng xuyên tạc sự thật, chà đạp lẽ phải, vu vạ các công dân yêu nước hầu bênh vực chế độ. Điều này đặc biệt thấy rõ nơi những tờ báo như An ninh Thế giới, Hà Nội mới, Công an nhân dân, Quân đội nhân dân... Đối với **giới tu hành**, CS càng không tha và luôn tìm cách cướp đi tinh thần làm chứng cho sự thật và lẽ phải nơi họ. Từng phi báng tôn giáo như thuốc phiện ru ngủ, CS nay lại muốn tôn giáo trở thành thuốc phiện thực sự. Và họ đang làm được điều đó với những chức sắc chỉ còn biết an thân, lo chuyện xây dựng đền thờ, tổ chức lễ hội, hoàn toàn dửng dưng trước cảnh đồng bào bị đàn áp, xã hội băng hoại, tổ quốc lâm nguy...

Tất cả những hành vi cướp bóc trên đều quy về mục tiêu tối hậu: làm cho toàn thể nhân dân sống với trí óc bưng bít, tâm hồn sợ hãi, ý chí bạc nhược, làm cho toàn thể xã hội ngập trong gian dối, bạo lực và vô cảm, nghĩa là cướp mất tinh thần của Dân tộc, để đảng có thể an tâm thống trị, dù phải dâng đất nước cho ngoại bang. May thay, tinh thần này không bị cướp mất nơi những nhà dân chủ đối kháng quyết liệt, những trí thức phản biện thẳng thắn, những chức sắc tôn giáo dũng cảm và những dân oan can đảm đấu tranh!

BAN BIÊN TẬP



Động vật hoang dã Ba Đình (Babui-Dcvonline)



KHỐI 8406 TUYÊN BỐ

NHÂN KỶ NIỆM 6 NĂM THÀNH LẬP "TỔ QUỐC LẮM NGUY VÌ GIẶC TÀU"

.....Việt Nam 08-04-2012.....

Kính gửi:

- Toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Các chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền và cộng đồng thế giới tiến bộ.

Khối 8406 đã được thành lập vào ngày 8-4-2006 là ngày mà bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006 được công bố rộng rãi (Tuyên Ngôn 8406). Sáu năm qua, trải qua chặng đường xây dựng và phát triển với nhiều hy sinh gian khổ của mình, Khối 8406 đã luôn nỗ lực trung thành với tinh thần và mục tiêu mà bản Tuyên Ngôn 8406 đã vạch ra là: đấu tranh giành lấy các quyền tự do dân chủ cho Việt Nam bằng con đường bất bạo động, thay thế triệt để chế độ độc đảng chuyên chế, toàn trị hiện nay bằng chế độ đa nguyên đa đảng và dân chủ pháp trị trong tương lai. Đây vừa là xu thế của thời đại, vừa là nhu cầu cấp bách của Dân tộc! Nay nhân ngày kỷ niệm, nhìn lại tình hình đất nước, đồng lòng với ý kiến của vô vàn Đồng bào trong lẫn ngoài nước....

Khối 8406 báo động: Tổ quốc lâm nguy!

Trước tất cả những gì đã và đang diễn ra ở Việt Nam, chúng ta có thể khẳng định rằng: Tổ quốc đang lâm nguy! Nguy cơ mất nước, nguy cơ làm nô lệ lần nữa cho quân thù xâm lược phương Bắc đang đến gần! Nguy cơ này xuất phát từ mưu đồ xấu xa và thâm độc của Nhà cầm quyền Cộng sản Trung Quốc. Trăm triệu hơn, nó lại được sự đồng lõa đê hèn của một thiểu số nắm thực quyền trong đảng Cộng sản Việt Nam. Nghĩa là Trung Quốc hiểu rất rõ ràng: trong điều kiện thế giới ngày nay, thực hiện mưu đồ xâm

lược Việt Nam bằng quân sự rất khó thành. Vì vậy, họ áp dụng nhiều hình thức xâm lược khác mà trước hết là xâm lược về chính trị qua việc tìm cách mua chuộc, tiến tới chi phối và khống chế một số nhân vật trong Ban lãnh đạo Hà Nội.

Tiếp theo, họ sử dụng đám “thái thú đời mới” này làm tay sai, tạo nên một liên minh ma quỷ giữa những kẻ cướp nước và những kẻ bán nước. Từ đó từng bước leo lái đường lối phát triển của Việt Nam và xâm nhập lũng đoạn đất nước Việt Nam. Đây cũng là cách mà họ đã từng làm ở Campuchia, giai đoạn 1975–1979 khi sử dụng bè lũ diệt chủng Pol Pot - Ieng Sary là những người Campuchia để chống lại dân và nước Campuchia.

Những biểu hiện của cuộc xâm lược đó mà Dân tộc Việt Nam đang phải gánh chịu và chứng kiến là: Giới lãnh đạo Ba Đình:

1- Ra lệnh cho công an đàn áp mạnh những người Việt Nam yêu nước, khi họ biểu tình đòi bảo toàn đất tổ và khẳng định Hoàng Sa - Trường Sa là của Việt Nam, quy cho họ tội “gây rối trật tự công cộng”. Đặc biệt có một số công dân bị sách nhiễu, hành hung, giam cầm, xử án chỉ vì lên tiếng chống lại quân xâm lược; nhiều công trình nghiên cứu về chủ quyền đất nước không được nhà cầm quyền thực sự nâng đỡ và phổ biến; việc quảng bá giáo dục về chủ quyền đất nước không được nhà cầm quyền thực hiện sâu rộng trong quần chúng và học đường.

2- Liên tục tổ chức những đợt “giao lưu văn hóa Việt-Trung”, những cuộc thăm viếng gặp gỡ giữa 2 đảng và 2 nhà nước, đề cao “16 chữ vàng và 4 tốt” trong quan hệ

Trung-Việt, du nhập vô số tác phẩm văn hóa của Trung Quốc (nhất là phim ảnh); tất cả nhằm tạo nên một sự “hữu hảo” giả dối hòng làm mất sự cảnh giác trong nhân dân Việt Nam về mưu đồ xâm lược của Bắc Kinh.

3- Đồng ý cho Trung Quốc khai thác bauxite ở Tây Nguyên – một địa bàn trọng yếu về an ninh và chiến lược, với hiệu quả kinh tế mù mờ và hiểm họa môi trường tiềm ẩn; đồng thời cho Trung Quốc thuê 300.000 ha rừng, với thời hạn 50 năm tại nhiều tỉnh xung yếu của đất Việt, gây nguy lớn về sinh thái và quốc phòng, bất chấp sự phản đối quyết liệt của nhiều người dân Việt.

4- Cho Trung Quốc thắng thầu rất nhiều dự án công nghiệp lớn, nhỏ (tới 90%) trải dài từ Bắc chí Nam, sau đó dung túng cho họ làm ăn dối trá cầu thả, gây thiệt hại lớn cho Việt Nam về kinh tế lẫn xã hội và gây nguy cơ lệ thuộc kỹ thuật nước ngoài;

5- Mở cửa cho lao động phổ thông Trung Quốc vào Việt Nam ngày càng nhiều, không cần thị thực nhập cảnh, chẳng soát đăng ký tạm trú. Lực lượng này sống tại các khu riêng biệt thành thôn làng và phố thị, từ Lạng Sơn tới Cà Mau, nhiều phen đụng độ với người dân bản địa, gây ra những bất ổn xã hội hiện tại và đặc biệt những nguy hiểm trong tương lai, nếu có biến động về chính trị.

6- Bỏ mặc cho tiền giả, hàng giả, hàng độc hại, hàng trốn thuế, hàng kém chất lượng... của Trung Quốc xâm nhập bằng đủ mọi con đường vào Việt Nam, để cho thương lái Trung Quốc sục sạo trên khắp mọi miền của đất nước thu gom nguyên liệu một cách tự do, gây điều đứng cho nền công nghiệp sản xuất và nền nông nghiệp chế biến của dân Việt.

7- Để mặc Trung Quốc cầm cán, bắt bớ, cướp bóc, đòi tiền chuộc, thậm chí giết chết ngư dân Việt đánh cá trên vùng biển nước Việt, mà không cho các lực lượng hải quân, không quân tiếp cứu, yểm trợ (lấy có lực lượng quân sự bắt can thiệp vào chuyện dân sự) cũng như chẳng hỗ trợ mưu sinh cho những

ngư dân bị thiệt hại tài sản. Có lên tiếng phản đối thì chỉ làm cách yếu ớt qua loa, tránh né gọi đích danh thủ phạm.

Tất cả những sự việc trên và nhiều điều tệ hại khác nữa đang diễn ra hàng ngày hàng giờ ở Việt Nam, dẫn tới một tình hình cực kỳ nguy hiểm là đất nước sẽ rơi vào tay Trung Quốc mà quân thù xâm lược chẳng cần phải nổ súng. Đám “thái thú đời mới” do Trung Quốc điều khiển lúc đó có thể ra lệnh cho quân đội Việt Nam án binh bất động và cho Quốc hội Việt Nam phê chuẩn việc sát nhập vào Trung Quốc để thành một tỉnh tự trị chẳng hạn.

Khi ấy sẽ hoàn tất mưu đồ của Trung Quốc. Có từ vạn thử nhưng nhiều phen thất bại vì sự kháng cự mãnh liệt của Dân tộc, mưu đồ ấy đã sống lại với việc đảng Cộng sản Trung Quốc đỡ đầu đảng Cộng sản Việt Nam từ sau ngày Cộng hòa Nhân dân Trung Quốc ra đời năm 1949; với việc Trung Quốc ủng hộ đảng Cộng sản Việt Nam đưa quân từ miền Bắc xâm chiếm miền Nam để đảng này mắc nợ Trung Quốc mà phải cầm miệng khi Trung Quốc đánh chiếm Hoàng Sa năm 1974, Trường Sa năm 1988; rồi với việc lãnh đạo Hà Nội tái khẩu đầu bãi phục Bắc Kinh tại Thành Đô năm 1990 để Việt Nam sa hẳn vào vòng tay Trung Quốc hầu trở thành bàn đạp và cửa ngõ cho Trung Quốc xuống tiền chiếm Đông Nam Á.

Trước tình thế ấy, Khối 8406 nhận định rằng:

1- Sở dĩ đất nước lâm nguy vào tay Trung Quốc chính là do sự hiện diện của chế độ độc đảng toàn trị Cộng sản tại Việt Nam suốt bao năm qua. Chế độ này cho phép Hồ Chí Minh và các thế hệ đồng chí đồng đảng sau ông dễ dàng chà đạp lên quyền lợi của Dân tộc để phục vụ cho những lợi ích của phe nhóm họ và của phe nhóm bảo trợ họ (đảng Cộng sản Trung Quốc). Chừng nào còn chế độ độc đảng toàn trị ấy thì chừng đó, những tính toán và những việc làm phân dân, hại nước (thậm chí bán nước) của nó vẫn còn tồn tại.

2- Sự tồn tại tai hại này được duy trì nhờ các cuộc bầu cử hình

thức và giả dối, theo kiểu “Đảng cử - Dân bầu” tại Việt Nam, nhờ điều 4 mà đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa vào từ bản Hiến pháp năm 1992 và đang cố sức giữ lại trong cuộc sửa đổi Hiến pháp đang được tiến hành. Lý do là đảng không chấp nhận bất cứ sự phản biện đích thực và triệt để nào, nhất là về vấn đề an nguy của đất nước trước nạn ngoại xâm; và mục tiêu là đảng chỉ muốn độc quyền ra mọi quyết định, dù phi lý, vô luật, gây nguy cho Dân tộc, để tự bảo vệ quyền lực mình và để được đảng Cộng sản Trung Quốc bảo vệ quyền lực cho.

3- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa 11 mới rồi về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” mà họ khua chiêng, gõ trống âm ỉ thực chất là để đưa vào hàng ngũ lãnh đạo đảng những đảng viên có khuynh hướng thân thiện, thậm chí đầu phục Trung Quốc, hầu đảng trở thành công cụ và tôi trung hơn nữa cho thế lực ngoại xâm nguy hiểm này.

Nhân dịp kỷ niệm 6 năm ngày thành lập, Khối 8406 kêu gọi:

- Cộng đồng thế giới dân chủ hãy tiếp tục ủng hộ mạnh mẽ, nhiệt tình và có hiệu quả hơn nữa cho phong trào dân chủ Việt Nam, để chúng tôi xây dựng được một quốc gia độc lập, vững mạnh, sẵn sàng cùng thế giới đương đầu với một hiểm họa khu vực và hiểm họa toàn cầu đang lớn dần là Trung Hoa Cộng sản.

- Đồng bào Việt Nam cả trong và ngoài nước hãy vượt lên trên những khác biệt, quyết đoàn kết một lòng cùng đấu tranh cho sự nghiệp dân chủ hóa đất nước đến ngày thắng lợi hoàn toàn. Có như thế chúng ta mới gìn giữ được đất nước mà tổ tiên đã từng đem xương máu bảo vệ khỏi sự xâm lược của Bắc triều và mới xây dựng được mảnh đất của giống nòi Lạc Việt.

- Những người còn có lương tri trong đảng Cộng sản, trong bộ máy tam quyền, trong hai lực lượng quân đội và công an, trong giới truyền thông báo chí... hãy ý thức về hiểm họa mất nước vào tay Trung Quốc, để đặt quyền lợi của đất nước, sự

sinh tồn của Dân tộc lên trên tất cả, và do đó ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa là đem lại tự do cho dân, độc lập cho nước.

- Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam cần sớm thức tỉnh để đứng về phía Dân tộc, hầu đưa đất nước ngày càng ra khỏi quỹ đạo Trung Quốc, thoát khỏi âm mưu thôn tính của kẻ thù truyền kiếp. Như thế trước tiên hãy trả tự do và thôi sách nhiễu những công dân đã tỏ ra yêu nước thương nòi mà lên tiếng chống quân xâm lược, những công dân từng đấu tranh cho dân chủ vì mong quốc gia phú cường và Dân tộc vững mạnh.

Nhân dịp này, Khối 8406

- xin trân trọng ghi nhận sự đóng góp vào đại cuộc Dân tộc của biết bao người con đất Việt đã đem hết tâm hồn, trí tuệ, ý chí cũng như đã chấp nhận bao hy sinh, gian khổ, ngục tù để khôi phục quyền làm người cho Đồng bào, quyền tự quyết cho Dân tộc.

- xin biểu dương tinh thần đấu tranh kiên cường, nỗ lực hoạt động bền gan của bao thành viên Khối trong 6 năm qua, xin ca ngợi tấm gương dũng cảm, ý chí bất khuất mà bao thành viên Khối đã tỏ rõ trong cảnh sách nhiễu hăm dọa, bắt bớ lao tù.

- xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ của đồng đảo Đồng bào Việt Nam cả trong và ngoài nước cùng cộng đồng thế giới tiến bộ đã nhiệt tình ủng hộ Khối 8406 nói riêng và phong trào dân chủ Việt Nam nói chung trong những năm qua.

Làm tại Việt Nam ngày 04 tháng 04 năm 2012.

Ban Đại diện lâm thời Khối 8406.

1. **Kỹ sư Đỗ Nam Hải - 441 Nguyễn Kiệm, P. 9, Q. Phú Nhuận, Sài Gòn, VN.**

2. **Linh mục Phan Văn Lợi - 16/46 Trần Phú, Thành phố Huế, VN.**

3. **Giáo sư Nguyễn Chính Kết - Đại diện Khối 8406 tại hải ngoại.**

Với sự hiệp thông của Linh mục Nguyễn Văn Lý, cựu quân nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều tù nhân chính trị, tôn giáo khác đang ở trong lao tù Cộng sản.

THƯ ĐỀ NGHỊ ĐỐI THOẠI VỚI BÍ THƯ THÀNH ỦY HÀ NỘI

V/v Thực thi các quyền cơ bản của công dân tại địa bàn Hà Nội25 công dân Hà Nội, 03 và 11-04-2012.....

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03-04-2012

ĐỀ NGHỊ ĐỐI THOẠI VỚI THƯ THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

V/v: Thực thi các quyền cơ bản
của công dân tại địa bàn Hà Nội

Kính gửi: Đại biểu Quốc hội, Bí thư Thành ủy Phạm Quang Nghị

Chúng tôi những công dân, cử tri cư trú trên địa bàn thành phố Hà Nội (Danh sách họ, tên và chữ ký kèm theo) xin gửi tới Quý Bí thư Thành ủy, Đại biểu Quốc hội khóa XIII lời chào trân trọng và đề nghị sau đây.

Chúng tôi đánh giá cao trách nhiệm của ông tại buổi gặp ngày 27-08-2011, tại trụ sở UBND thành phố Hà Nội do ông đứng đầu đại diện cho lãnh đạo Đảng, Chính quyền thành phố Hà Nội chủ động tổ chức để đối thoại với các công dân, cử tri mà có một số người ký tên trong danh sách dưới đây đã tham gia. Cuộc đối thoại hôm đó xoay quanh chủ đề quyền biểu tình của công dân, tính pháp lý của Thông báo yêu cầu chấm dứt biểu tình phản đối Trung Quốc xâm phạm chủ quyền của Việt Nam của UBND thành phố Hà Nội, và ý kiến phản đối việc đàn áp người biểu tình yêu nước... Cuộc gặp nói trên tuy chưa thỏa mãn được yêu cầu của hai bên, nhưng chúng tôi cho rằng nó được diễn ra với "tinh thần xây dựng và thẳng thắn", góp phần rút ngắn khoảng cách giữa chính quyền và người dân. Trong buổi gặp, ông còn nói (với ông Nguyễn Trọng Vĩnh): "Ngoài ra, có vấn đề gì cần trao đổi thêm, xin Bác cứ nói với anh em chúng tôi".

Nhưng sau đó UBND thành phố Hà Nội lại có hành động đi ngược lại với tinh thần đối thoại ngày 27-08-2011 đối với công dân nói chung và nói riêng là trường hợp bà Bùi Thị Minh Hằng, người tham gia biểu tình phản đối Trung Quốc xâm phạm chủ quyền của Việt Nam đã bị bắt, đưa vào Trại giáo dục Thanh Hà ngày 27-11-2011 theo Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 08-11-2011 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội. Ngày 18-12-2011, Bà Bùi Thị Minh Hằng đã ủy quyền cho luật sư gửi

Đơn khiếu nại Quyết định số 5225/QĐ-UBND đến Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Thế Thảo. Đến nay đã quá thời hạn giải quyết theo Luật khiếu nại, tố cáo (khoản 1, Điều 36 là 30 ngày) nhưng không có kết quả giải quyết. Chúng tôi ý thức rằng đây là vấn đề hệ trọng liên quan đến các quyền tự do cơ bản của công dân được Hiến pháp năm 1992 sửa đổi bổ sung năm 2001 quy định, đó là:

- Quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; quyền được thông tin; quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật – Điều 69;

- Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm – Điều 71;

- Không ai bị coi là có tội và phải chịu hình phạt khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật – Điều 72;

- Quyền khiếu nại, quyền tố cáo với cơ quan Nhà nước, hoặc bất cứ cá nhân nào – Điều 74;

- Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân – Điều 77.

Việc các cơ quan chức năng của Thành phố tiếp tục gây khó khăn, ngăn cản các quyền công dân nói trên và việc áp dụng biện pháp đưa bà Bùi Thị Minh Hằng vào cơ sở giáo dục của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã gây nên làn sóng phẫn nộ trong xã hội, xúc phạm tình cảm yêu nước thiêng liêng của người Việt Nam, gây bất lợi cho thể trận toàn dân bảo vệ Tổ quốc trong khi chủ quyền quốc gia ở Biển Đông, tài sản, tính mạng của ngư dân hàng ngày bị xâm phạm, đe dọa.

Căn cứ Điều 53, Hiến pháp quy định: "Công dân có quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận các vấn đề chung của cả nước và địa phương, kiến nghị với cơ quan Nhà nước, biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân."

Căn cứ Điều 51, Luật Tổ chức Quốc hội 2001, sửa đổi, bổ sung 2007, trích: "Đại biểu Quốc hội phải liên hệ chặt chẽ với cử tri, chịu sự giám sát của cử tri, thường xuyên tiếp xúc với cử tri, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri; thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của cử tri với Quốc hội và cơ quan nhà nước hữu quan."

Nay chúng tôi đề nghị có buổi đối thoại với Quý ông trên cương vị là Bí thư Thành ủy thành phố Hà Nội, người đứng đầu tổ chức Đảng, hệ thống chính trị, bộ máy Nhà nước của thành phố Hà Nội, và là Đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.

Nội dung buổi đối thoại: Những vấn đề liên quan đến việc thực thi các quyền cơ bản của công dân trên địa bàn thành phố Hà Nội và yêu cầu trả tự do cho bà Bùi Thị Minh Hằng;

Thời gian dự kiến: Vào tuần trung tuần tháng 4 năm 2012 (từ ngày 10-04 đến 20-04-2012)

Địa điểm: Do ông hoặc chúng tôi thu xếp; (Đề nghị Ông gửi giấy mời đầy đủ cho 25 người trong danh sách ký tên)

Chúng tôi, hy vọng tiếp tục nhận được thiện chí và sự quan tâm của Quý Bí thư thành ủy Hà Nội đối với tâm tư, nguyện vọng của cử tri, của người dân Thành phố./.

Đại diện liên hệ:

Bà Đặng Phương Bích (Đặng Bích Phương). Địa chỉ: P.1002, nhà No 6, đường Trần Đăng Ninh, Quận Cầu Giấy, Tp Hà Nội.

Danh sách những người ký tên:

1- Thiếu tướng Lão thành Cách mạng Nguyễn Trọng Vĩnh. 2- Công dân chống tham nhũng Lê Hiền Đức. 3- GS Nguyễn Huệ Chi. 4- GS. TS Chu Hào. 5- Nhà văn Nguyễn Ngọc. 6- GS. TS Ngô Đức Thọ. 7- TS. Nguyễn Quang A. 8- TS Nguyễn Văn Khải. 9- Cựu chiến binh Phan Tấn Thành. 10- TS. Nguyễn Xuân Diện. 11- Đặng Bích Phương (Phương Bích). 12- Nguyễn Văn Phương. 13- Hồ Thanh Tâm. 14- Phạm Quỳnh Hương. 15- Cựu chiến binh, Thương binh Phan Trọng Khang. 16- Nguyễn Văn Viễn. 17- Luật sư Trần Vũ Hải. 18- Kỹ sư Lã Việt Dũng. 19- Kỹ sư xây dựng Nguyễn Hữu Vinh. 20- Họa sĩ Mai Xuân Dũng. 21- Kỹ sư điện Lê Dũng. 22- Kỹ sư Nguyễn Lân Thắng. 23- Nghiên Ngọc Trai. 24- Trương Văn Dũng. 25- Kỹ sư Viễn thông Phạm Văn Chính.

THƯ LẠI GỬI ÔNG PHẠM QUANG NGHỊ, ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, BÍ THƯ THÀNH ỦY HÀ NỘI

Thứ tư, ngày 11 tháng 4 năm 2012

Thưa chú vị,

Như chú vị đã biết, hôm nay (11-4-2012), bà Đặng Bích Phương, đại diện liên lạc những người ký tên văn thư ĐỀ NGHỊ ĐỐI THOẠI VỚI ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, BÍ THƯ THÀNH

ỦY HÀ NỘI PHẠM QUANG NGHỊ VỀ VIỆC THỰC THI CÁC QUYỀN CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN TẠI ĐỊA BÀN HÀ NỘI đã nhận được văn thư trả lời của Văn phòng Thành ủy Hà Nội, do Phó Chánh văn phòng Nguyễn Ngọc Giao ký: "được sự ủy nhiệm của đồng chí Bí thư Thành ủy, xin thông báo để bà và những người ký tên trong đơn biết".

Văn thư trả lời chỉ nói đến nội dung (2), liên quan đến cá nhân bà Bùi Thị Minh Hằng, trong khi đó nội dung (1) thì liên quan đến hàng trăm công dân khác với hàng trăm sự việc "liên quan đến việc thực thi các quyền cơ bản của công dân trên địa bàn thành phố Hà Nội" khác nhau.

Vì vậy, chúng tôi tiếp tục gửi tới Ông Phạm Quang Nghị, Đại biểu Quốc hội, Bí thư Thành ủy Hà Nội văn thư dưới đây:

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THƯ CỬ TRI GỬI ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI PHẠM QUANG NGHỊ

Chúng tôi đã nhận được công văn số 587-CV/VPTU ngày 9-4-2012 do ông Nguyễn Ngọc Giao ký, liên quan đến thư ngày 3-4-2012 của một số cử tri tại Hà Nội đề nghị đối thoại với Ông Phạm Quang Nghị - Đại biểu Quốc hội, Bí thư Thành ủy Hà Nội.

Chúng tôi cảm ơn Ông đã có hồi âm kịp thời thông qua văn bản do ông Giao ký trên. Đáng tiếc, văn bản này không đi vào trọng tâm những nội dung chúng tôi (với tư cách cử tri) đã yêu cầu đối thoại với Ông (với tư cách Đại biểu Quốc hội), và là người đứng đầu hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội.

Vấn đề quan trọng nhất mà chúng tôi nêu lên là **việc thực thi các quyền cơ bản của công dân theo Hiến pháp (trong đó có quyền biểu tình)**. Chúng tôi muốn tìm hiểu quan điểm của Đảng (mà ông là một thành viên trong ban lãnh đạo Đảng) về việc thực thi các quyền cơ bản của công dân.

Chúng tôi nhận thấy những vi phạm quyền cơ bản của công dân theo Hiến pháp ngày càng xuất hiện nhiều, và không thấy có phương thức giải quyết thích hợp. **Vụ bà Bùi Thị Minh Hằng chỉ là một ví dụ điển hình cho việc vi phạm những quyền cơ bản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của lãnh đạo và chính quyền Hà Nội trong dư luận trong nước và Quốc tế.**

Bằng thư này, một lần nữa chúng tôi đề nghị Ông với tư cách là Đại

biểu Quốc hội và lãnh đạo Hà Nội (theo điều 51,52 Luật tổ chức Quốc hội 2001, quy định **Đại biểu Quốc hội có trách nhiệm tiếp công dân**) tổ chức đối thoại với chúng tôi để làm rõ và trao đổi thông tin, ý kiến về những vấn đề sau:

a/ Những quyền cơ bản của công dân theo hiến pháp (thực trạng thực thi hiện nay và dự kiến trong Hiến pháp sắp tới)

b/ Giải quyết vụ bà Bùi Thị Minh Hằng, để đảm bảo Hiến pháp và quyền cơ bản của công dân được thực thi.

Chúng tôi hy vọng **cá nhân** Ông sớm có văn bản chính thức trả lời đề nghị của chúng tôi. Thời gian và địa điểm buổi tiếp xúc sẽ tùy thuộc vào Ông (chúng tôi đề nghị Ông tiếp xúc trước ngày 30-4-2012) và tin rằng Ông sẽ **tôn trọng cử tri** như một số cử tri đã tôn trọng lãnh đạo thành phố Hà Nội để đến dự cuộc gặp ngày 27-8-2011 theo lời mời của chính quyền thành phố.

Hà Nội Ngày 11-4-2012

Ký tên: Đặng Bích Phụng.
Nguyễn Xuân Diện

Kính thưa Quý Liệt vị

Lại một mùa sen nở, một mùa Đản Sinh lại về. Ánh sáng chân lý xuất hiện, cõi kham nhẫn được giải thoát, muôn loài chúng sinh được giác ngộ.

Trên 2500 năm đã trôi qua, vì nghiệp lực của chúng sanh, bao nhiêu chủ thuyết ra đời, bao nhiêu cuồng vọng ý thức hệ đã đưa nhân loại vào hoang tàn đổ nát cả tinh thần lẫn vật chất, riêng Đạo Phật vẫn là suối nguồn từ bi và trí tuệ xoa dịu mọi đau khổ của thế gian. Chính vì thế mà Liên Hiệp quốc đã vinh danh ngày Đản Sinh của Đức Phật là ngày "tinh hóa nhân gian".

Như một cơn lốc thời đại, vạn vật đang nằm trên chảo lửa chiến tranh, âm ỉ từ Châu Phi, qua Trung Đông và tràn đến Châu Á Thái Bình Dương, trong đó VN đang đối mặt với ngàn năm nô lệ Bắc phương.

Ý thức được điều đó, nhân mùa Phật Đản năm nay, Viện Hóa đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Thay mặt Viện Hóa đạo, Hòa thượng Thích Như Đạt gửi Thông tư Đại lễ Phật Đản 2556 (5-5-2012)

*** Paris 04-04-2012 ***

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN
VIỆN HÓA ĐẠO

VP : Chùa Giác Hoa, 15/7 Nơ
Trang Long, P. 7, Bình Thạnh, SG
Phật Lịch 255. Số 04/VHĐ/TT

THÔNG TƯ ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN
PHẬT LỊCH 2556
VIỆN TRƯỜNG VIỆN HÓA
ĐẠO GHPGVNTN

Nam mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính gửi :

- Chư tôn Giáo phẩm Hội đồng Lưỡng viện.
- Văn phòng II Viện Hóa đạo
- Các Ban Đại diện GHPGVNTN trên toàn quốc.
- Chư Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng ni.
- Đồng bào Phật tử các giới.

Kính bạch Chư Tôn đức,

nhất lấy phương châm thượng báo Tứ Trọng Ân nhằm góp phần hóa giải đại nạn của Dân Tộc :

1- Đối với ân đức của Tam bảo, người Phật tử phải tinh tấn tu học trong tinh thần tự giác và giác tha để đưa Chánh pháp vào thế gian nhằm loại trừ chủ nghĩa ngoại lai, độc tài toàn trị, đã gieo rắc điều linh khốn khổ lên 85 triệu người dân Việt trên ba phần tư thế kỷ cho đến hôm nay.

2- Đối với ân đức của Cha mẹ, người Phật tử phải phát huy tinh thần Phật hóa Gia đình nhằm xây dựng 1 hệ tương lai đang đứng trên bờ diệt vong của đạo đức và luân lý do chủ nghĩa duy vật cổ tình nhân chìm truyền thống của tổ tiên.

3- Đối với ân đức Quốc gia Dân tộc, người Phật tử phải tích

cực phát huy tinh thần vô úy, noi gương các bậc Thiền sư Pháp Thuận, Khuông Việt, Vạn Hạnh... để dẫn thân vào việc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ các quyền căn bản của con người, nhất là những người đang bị tù đày vì đấu tranh cho nhân quyền, tự do và dân chủ, bảo vệ những người dân oan đang chịu cảnh lầm than vì chủ nghĩa phi nhân mà trong đó Giáo hội Phật giáo VNTN nhất chúng ta cũng là một tập thể Dân oan khốc liệt nhất.

4- Đối với nạn loại Chúng sanh, người Phật tử phải thể hiện mối tương quan tương duyên trong đời sống, cương quyết bảo vệ tài nguyên, môi trường mà những kẻ cầm quyền đang bán đứng cho ngoại bang để trục lợi và làm giàu cho đảng phái thống trị, bỏ mặc sự khổ đau của toàn dân.

Vì những bản hoài ấy mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất luôn luôn là đối tượng của những sự đàn áp, khủng bố, giam cầm bắt chấp luật pháp và đạo lý trong suốt 37 năm trời mà điển hình nhất là những sự cố vừa xảy ra tại **Mai Vĩnh, Phước Thành, Kim Quang** (Thừa Thiên Huế) **Tỉnh xá Bửu Đức** (Đồng Nai) và nhất là tình hình tại **Chùa Giác Minh** (Quảng Nam Đà Nẵng) vẫn luôn luôn bị công an, dân phòng bao vây, nội bắt xuất ngoại bắt nhập còn hơn một nhà tù giam giữ người tử tội.

Kính bạch Chư Tôn đức

Kính thưa Quý Liệt vị.

Trước phương châm nêu rõ mục tiêu của Viện Hóa đạo, trước tình hình thực tế của Pháp nạn và Quốc nạn nêu trên, nhân mùa Phật Đản năm nay Viện Hóa đạo kêu gọi Phật tử mọi giới thực hiện các yêu cầu sau đây :

1- Đối với bản thân :

- thực hiện tuần lễ chay tịnh từ mùng 8-4 âm lịch cho đến 15-4 âm lịch, thanh tịnh thân tâm để nâng cao năng lượng tâm linh, góp phần xây dựng xã hội, hàn gắn những đổ nát vì các thế lực vô minh tạo tác.
- tham gia các khóa lễ, các công tác từ thiện do địa phương tổ chức.

2- Đối với các tư gia :

- Trang thiết bàn Phật trang nghiêm, treo cờ, thấp đèn để tưởng nhớ ân

đức của Đấng Giác Ngộ.

- Khuyến khích con em tham gia các Phật sự trong mùa Phật Đản.

3- Đối với các Chùa, các Tịnh thất, Tu viện :

- Tổ chức các khóa Kinh, Tu bát Quan trai để bổn đạo được góp phần công đức cúng dường Tam bảo.

- Trang trí với ý nghĩa thiết thực nhất nói lên ý nghĩa Đản Sanh.

4- Đối với các Ban Đại diện GHPGVNTN tại các tỉnh, thành :

- Tùy theo hoàn cảnh địa phương, cố gắng thiết lập Lễ đài đơn giản nhưng trang nghiêm và thanh tịnh để đồng bào Phật tử địa phương được chiêm bái và hành lễ.

- Nếu có điều kiện nên tổ chức các công tác từ thiện và ủy lạo các cá nhân và gia đình đã hy sinh vì đại nghĩa Dân tộc.

- Tổ chức tuần lễ Cầu nguyện Quốc thái Dân an từ ngày mùng 8-4 âm lịch, Khai kinh và luân phiên tụng niệm cho đến ngày Đại lễ Phật Đản.

Kính Bạch Chư Tôn đức và Kính thưa Liệt Quý vị

Ngày Phật Đản cũng là ngày mở đầu cho một mùa An cư Kiết hạ, là cơ hội Chư tăng trưởng dưỡng thân tâm, nâng cao Giới học, Định học và Tuệ học để xứng đáng là trưởng tử Như Lai trong công cuộc Hoàng pháp Độ sinh.

Đặc biệt Nhâm Thìn năm nay nhuần hai tháng tư, cho nên tháng tư nhuần Chư tăng, Ni sẽ vào An cư Kiết hạ.

Mùa An cư Kiết hạ cũng là mùa hoan hỷ của giới Cư sĩ, được thể hiện sự cúng dường Chánh pháp qua công cuộc hộ trì Chư Tăng hoàn thành sứ mạng trong giới trường thanh tịnh.

Vì vậy Viện Hóa đạo mong mỏi các Ban Đại diện, các Tổ đình, các Tự viện, các chúng Cư sĩ Phật tử nỗ lực kiến tạo một mùa An cư với đầy đủ ý nghĩa trong giai đoạn hiện tại.

Sau hết, Viện Hóa đạo xin trùng tuyên lời dạy của Đức Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Đệ ngũ Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, trong Đạo từ Phật Đản PL 2549, lúc Ngài còn đảm trách Viện trưởng Viện Hoá đạo, để Tứ chúng phụng hành :

Với tinh thần giải phóng tự kỷ

và tịnh hóa nhân gian, Đạo Phật đã du nhập vào Việt Nam, đưa Dân tộc bước lên đường Văn hiến như một khẳng định của Trí tuệ, Từ bi và Bình đẳng. Thời cuộc có thịnh có suy nhưng Đạo Phật chưa bao giờ có thặng trầm trong đại nguyện cứu khổ, mà cứu khổ là đưa con người đến bờ Tự do và Giải thoát.

Ngưỡng mong Chư tôn và Phật tử hoan hỷ đón nhận Thông tư Phật Đản này trong tinh thần Hộ pháp, Hộ quốc và Hộ dân.

Nam mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát

Phật lịch 2556, Giác Hoa ngày 01-03 năm Nhâm Thìn (22-3-2012)

TUN. Viện trưởng Viện Hóa đạo GHPGVNTN

Phó Viện trưởng kiêm Tổng vụ trưởng Tổng vụ Tăng sự (ấn ký)

Sa môn Thích Như Đạt

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

**Địa chỉ liên lạc:
witness2005@gmail.com**

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:**

**http://8406vn.com
http://www.tdngonluan.com
www.luongtamcongghiao.com
www.tudodanchuvietsnam.net
http://tudongonluan.atSPACE.com
http://www.viet.no**

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

**Kính mời Đồng bào ghé
xem trang mạng của
Khối 8406 đã ra mắt
nhân kỷ niệm 6 năm
thành lập Khối
http://8406vn.com**

ÂN ĐÀN ĐẠI ĐẠO bị kết tội âm mưu lật đổ chính quyền

— Thanh Trúc, Á châu Tự do 12-04-2012 —

Ngày 05-02-2012, 15 người thuộc Ân Đàn Đại Đạo, một giáo phái Phật Giáo do ông Phan Văn Thu lập nên, bị công an tỉnh Phú Yên bắt giữ

Số người này bị bắt ngay tại khu du lịch sinh thái Bia Sơn, còn gọi là khu du lịch sinh thái Đá Bia, vì tội phản động và âm mưu lật đổ chính phủ qua một tổ chức có tên gọi là Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn.

Âm mưu lật đổ chính quyền từ một khu du lịch?

Truyền thanh, truyền hình cũng như báo chí trong và ngoài nước đều loan tin nhà cầm quyền Việt Nam triệt phá tổ chức phản động Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn tại cầu Suối Lớn trên Đèo Cả, thôn Hào Sơn, xã Hoà Xuân Nam, huyện Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

Và theo tin trên báo Công An Phú Yên thì năm 1975 ông Phan Văn Thu đã cầm đầu móc nối một số đối tượng, thành lập tổ chức chính trị phản động Ân Đàn Đại Đạo.

Ngay khi chuyện xảy ra, Thanh Trúc nhiều lần gọi về khu du lịch sinh thái Đá Bia, tức Bia Sơn, nhưng không một ai bắt máy. Trên đường viễn liên nói về Phú Yên, Thanh Trúc gặp được ông Sáu Hoà, tức thiếu tướng Phan Văn Hoá, giám đốc công an tỉnh Phú Yên:

Đây là tổ chức phản động nhằm lật đổ chính quyền, có bích chương, điều lệ, có cờ, có dấu, thường trú trong vùng núi Đá Bia. Bây giờ thì chúng tôi bắt ngoại thế thôi, không có nên bắt nhiều, nhưng mà sẽ đưa ra xét xử trước pháp luật những tên cầm đầu và số cốt cán. Còn số quần chúng bị mê hoặc bị lừa bịp thì mình giáo dục để người ta thấy rõ việc, chứ bọn cầm đầu đã khai hết rồi. Trong tháng này hoặc tháng sau sẽ đưa ra xét xử về tội hoạt động lật đổ chính quyền.

Thanh Trúc: Thưa thiếu tướng, khi gọi là có âm mưu lật đổ chính quyền mà chưa cấu thành tội tức họ chưa làm gì hết...

Thiếu tướng Phan Văn Hoá: *Tội này là tội đã cấu thành. Chưa lật đổ nhưng đã hình thành tổ chức, đã có ban bệ đã có vai trò truyền tin, đã có cương lĩnh và điều lệ hoạt động thì coi như tội đã thành, chứ lật đổ chính quyền coi như đã xong thì còn gì mà nói. Đây là cấu thành hình thức mà trong luật đã qui định như vậy.*

Thanh Trúc: Thưa thiếu tướng, bao giờ những người trong Ân Đàn Đại Đạo hoặc HĐ Công Luật Công An Bia Sơn được đưa ra xét xử?

Thiếu tướng Phan Văn Hoá: *Đang hoàn chỉnh, tháng Tư hay tháng Năm sẽ đem ra xử. Đó là căn cứ hay cơ quan của nó núp dưới danh bài khu du lịch sinh thái mà hoàn toàn do một tổ chức phản động nó làm, tôi trả lời ngắn gọn vậy thôi, nói qua điện thoại không tiện.*

Thanh Trúc: Nhưng họ một mục họ kêu oan thì sao?

Thiếu tướng Phan Văn Hoá: *Họ không có kêu oan gì cả, họ thừa nhận cả. Hồi có yêu cầu luật sư không nhưng người ta không yêu cầu bởi vì người ta biết rõ tội rồi bây giờ chỉ cần khoan hồng cần giảm nhẹ thôi.*

Thanh Trúc: Bên Việt Nam rất nhiều người có kip nổ đá, còn họ chỉ có bảy kip nổ thôi có đủ để lật đổ chính quyền không thưa thiếu tướng?

Thiếu tướng Phan Văn Hoá: *Không... Mà lật đổ chính quyền đâu có cần phải súng đạn, bây giờ lật đổ chính quyền bằng diễn biến hòa bình mà, chứ đâu phải súng đạn. Thôi vậy nghen, chào...*

Vừa từ VN trở về Hoa Kỳ, một Việt kiều Mỹ xin được giấu tên, xác nhận với Thanh Trúc chuyện công an bố ráp khu du lịch sinh thái Bia Sơn của Ân Đàn Đại Đạo hôm 5-2 mà ông vì là thành viên nên cũng bị liên lụy: Ngày 9-02-2012 tôi trở lại Mỹ, cho nên ngày 4 tháng 2 tôi quay trở lại khu du lịch và tôi dự từ khoảng bảy tám giờ sáng ngày 5 tháng 2 là tôi ra đường đón xe về Sài Gòn. Khoảng 7 giờ sáng thì người ta vào rồi. Những người vô đầu tiên mặc quần áo bình thường giống đi chơi vậy. Độ chừng mười phút sau công an bắt đầu đổ xuống rồi dặt chó vào, nói là họ đã bao vây hết cả núi rồi, không ai đi ra được. Đó là lý do tại sao tôi bị bắt giữ lại hai ngày một đêm.

Khi đó, vì vợ đi ra Bia Sơn với dự tính trở về ngày hôm sau, ông đã không lấy lại số thông hành gửi nơi khách sạn, vì thế tại Bia Sơn ông bị phạt bảy triệu đồng với lý do không mang theo giấy tờ tùy ý thân:

Họ lục xét hành lý của tôi, trong đó có một số tài liệu học tập về Phật Giáo thì họ tịch thu xong rồi họ thả. Sau này theo người ta nói là người ta tìm thấy bằng chứng cho nên người

ta tới nhà em của tôi để truy lùng tôi. Nhưng lúc đó tôi đã về bên Mỹ rồi.

Sự thực đây không phải là tổ chức phản động, bởi vì ông Phan Văn Thu, tức Trần Công, mà công an bắt hỏi đầu tháng Hai, chỉ là một tổ chức dạy đạo thuần túy. Đã có nhiều tự viện mọc lên ở Việt Nam và rất nhiều đệ tử. Nói chung đó là Phật giáo chứ không có gì đặc biệt hết. Tại vì chính quyền bên đó không cởi mở với tôn giáo cho nên phải dùng hình thức một công ty du lịch để sinh hoạt rồi mặt trong thì dạy đạo thôi.

Một Việt kiều khác, cư dân New Mexico, chỉ mới gia nhập Ân Đàn Đại Đạo sau này, trình bày tiếp:

Tôi là Nguyễn Phạm Ngọc Lan, tôi có về Việt Nam nhiều lần để làm từ thiện, có dịp ghé ngang Bia Sơn, thấy anh chị em trong đó sống một cuộc sống thanh đạm, kham khổ mà rất có tình với nhau, có cái tâm từ rất lớn, chỉ mong tu hành để làm lợi lạc cho mọi người. Tôi rất cảm động vì chữ "trung" của họ. Lý do tôi vô trong đạo đó là như vậy.

Được hỏi nếu sống kham khổ đạm bạc thì tiền đâu ra mà xây lên một khu du lịch sinh thái như Bia Sơn, bà Ngọc Lan giải thích: *Tôi được biết có nhiều anh chị em ở nước ngoài họ làm lụng có bao nhiêu thì họ gởi về, rồi anh em trong đó có bao nhiêu thì cứ "build up" bấy nhiêu. Từ tấm lòng của anh em ngoài nước giúp về tài chánh, còn trong nước thì giúp về công sức.*

Lật đổ chính quyền với mười mấy kip nổ đá?

Theo tôi biết không có vũ khí nào hết thì làm sao mà có phản động. Bây giờ họ đuổi hết mọi người ra, cả những người vô làm mà đến nổi người ta đem xe Honda vô mà giờ đuổi người ta ra họ cũng không cho lấy xe của người ta ra, cũng không cho ai hẻo lánh tới đó.

Cũng từ Phú Yên, bà Thủy, gọi ông Phan Văn Thu là Đức Ngài, nói về những gì bà cảm nhận đằng sau vụ án Ân Đàn Đại Đạo, những cái gọi là tài liệu, kip nổ hoặc vụ phong toả khu du lịch sinh thái Bia Sơn:

Đây hoàn toàn là một mối đạo tu chính mà nếu như bên chính quyền điều tra thì họ sẽ thấy. Những kip nổ này, nếu gọi là có kip nổ thì không đáng kể, vì các anh em mua ở đây thì gọi là kip nổ nhưng mà nổ đá. Nổ đá để lấy đá làm đường, lót đường, để xây các ngôi nhà trên đá mà không ảnh hưởng gì tới rừng, là phải thận trọng về sinh thái.

Sự việc xảy ra như thế này: nghĩa là có một người tên là Dương Phú Dũng, làm việc ở bên ngân hàng chi

nhánh Phương Lâm, khi vào thấy Đức Ngài là con người nhân hậu và muốn đem tiền đến để cùng xây dựng khu sinh thái. Nhưng khi làm rồi thì ý đồ của Dương Phú Dũng là bắt buộc phải để Dương Phú Dũng làm chủ tịch và hơn nữa muốn cho vợ vào làm chủ tịch. Nhưng sau khi cái sự mong muốn khao khát địa vị không được thì Dương Phú Dũng mới đi tố cáo, nói nơi này là tổ chức này tổ chức kia. Khi được công an Phú Yên mời lên hỏi thì tôi cũng nói hết tất cả mọi việc cho công an Phú Yên rõ là ở đây không có cái gì gọi là chính trị hết và tôi cũng khuyên các anh phải điều tra cho thật trọng, điều tra cho kỹ rồi mới phán quyết mọi việc.

Một lần nữa Thanh Trúc lại gọi về Việt Nam để hỏi ông Dương Phú Dũng cho ra lẽ, chỉ được ông trả lời không biết rồi cứ vậy.

Thanh Trúc: Chứ không phải ông là người muốn làm tổng giám đốc trong khu du lịch sinh thái Bia Sơn?

Ông Dương Phú Dũng: Không biết, không biết nghe! Rồi, xin lỗi chị nghe!

Thanh Trúc: Tại sao có tên ông trong đơn kêu oan của người ta?

Ông Dương Phú Dũng: Không biết...

Đơn kêu oan mà Thanh Trúc vừa nói là đơn khiếu tố hôm thứ Năm tuần rồi, từ người tên Chơn Toàn, một cư sĩ tại gia của Ấn Đoàn Đại Đạo, hiện ngụ tại tiểu bang New Mexico. Đơn gửi lên các dân biểu và nghị sĩ Hoa Kỳ, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, các cơ quan bảo vệ nhân quyền quốc tế, các cơ sở ngoại giao ở Hà Nội và các cơ quan có thẩm quyền khác, để trình bày về nỗi hăm oan của Ấn Đoàn Đại Đạo bị chính quyền công an tỉnh Phú Yên bắt giữ bởi tên gọi Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn.

Những tang vật mà công an Phú Yên nói họ tịch thu được khi lục soát khu du lịch sinh thái Đá Bia là mười mấy kíp nổ, gần hai trăm triệu tiền mặt và mười hai nghìn đô la Mỹ.

Trong số mười bốn người cùng bị bắt với ông Phan Văn Thu có anh Vương Tấn Sơn là người đề xuất ý kiến xây khu du lịch sinh thái Bia Sơn. Trong tiến trình hoàn tất thì có thêm Dương Phú Dũng tức người mà các tin đồn trong đạo cho là có tham vọng làm tổng giám đốc Công ty Du lịch Sinh thái Bia Sơn và muốn vợ ông ta làm chủ tịch Hội đồng Quản trị ở đó nhưng không thành.

Trước khi tiếp tục câu chuyện, tưởng cần nhắc ông Phan Văn Thu, tên thứ hai sau này là Trần Công, xuất thân từ một gia đình nghèo. Từ lúc còn trẻ, từ 1944, ông bắt đầu

giảng thuyết về Phật Pháp chứ không phải đợi tới 1975 mới làm việc này. Ngoài giáo lý của đạo Phật, Ấn Đoàn Đại Đạo, còn được gọi là Đại Đạo Ấn Đoàn Bửu Tự Kim Linh Việt Nam, thường thuyết giảng về những điều liên quan đến Sấm Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm.

Với mười hai ngôi chùa cùng một số đông tín đồ trên khắp nước, năm 1971 một tổ đình là Hồng Trúc Lâm Tự được xây lên tại khu vực Đá Đen trên Đèo Cả gần Đại Lãnh.

Sau tháng Tư 1975, chính quyền cách mạng tỉnh Phú Khánh bỏ rập Hồng Trúc Lâm Tự, bắt giữ ông Phan Văn Thu và các tăng ni. Bị biệt giam ba năm ở Ty An ninh tỉnh Phú Yên, ông Phan Văn Thu được chuyển ra trại giam A 30, lao động khổ sai ở đây thêm bảy năm nữa. Lời ông Chơn Toàn thuật tiếp:

Tôi gặp thầy Phan Văn Thu năm 1990, lúc đó tôi ở bên Mỹ về, được nghe thầy thuyết giảng tôi đã qui y với thầy, theo thầy học đạo từ đó. Khi thầy về xây dựng khu du lịch sinh thái Đá Bia thì tôi cũng có về đó đầu tư để xây cùng thầy.

Theo cuộc họp báo ngày 6 tháng Hai, thiếu tướng Phan Văn Hóa, giám đốc công an tỉnh Phú Yên cho biết tổ chức phản động có tên Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn, tiền thân là Ấn Đoàn Đại Đạo, thành lập năm 1975. Cái này không đúng như vậy, tôi muốn minh xác và tôi làm đơn gửi cho các cơ quan có thẩm quyền để nói lên rằng thầy Phan Văn Thu đã lập đạo từ năm 1968. Thầy thuyết giảng tất cả những kinh điển mà Phật Thích Ca đã thuyết rồi, hoàn toàn đúng theo chân lý của đạo Phật, không có gì khác biệt.

Thời kỳ lập đạo, các tu sĩ thọ giới thì Ngài cũng trao truyền 250 giới đối với Tỷ Kheo và 350 giới đối với Tỷ Kheo Ni giống Đức Phật đã truyền trao. Tại gia thì Ngài cũng trao truyền năm giới tại gia.

Đề cập đến người đã bỏ công cùng anh em trong đạo xây dựng khu du lịch sinh thái Bia Sơn, bị bắt cùng ông Phan Văn Thu và những đồng đạo khác hôm 5 tháng Hai, ông Chơn Toàn cho hay: Đó là anh Vương Tấn Sơn, giám đốc khu du lịch sinh thái Hoàng Long, sau về làm khu du lịch sinh thái Đá Bia ở Đèo Cả đó. Bước đầu mình vào nhận đất đó để trồng rừng cho kiếm lâm, đồng thời anh em ở ngoài thì tôi cũng về và có mua thêm đất ở khu vực đó.

Từ khu du lịch đến Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn

Năm 2004 là năm khởi công xây dựng, đến năm 2012 thì hoàn tất

được sáu mươi lăm công trình gồm nhà ở, nhà hàng, hang, động, suối, hồ nước, núi, hòn non bộ vân vân...

Toàn bộ khu du lịch đó làm bằng thủ công, bằng tay chân chứ không có máy móc gì hết, thành thủ công sử dụng một số kíp nổ để phá những tảng đá không cần thiết, lấy đá xây mặt bằng và xây bờ kè thôi. Cái đó nhiều lần anh Sáu Hoá, giám đốc Sở Công an Phú Yên, và ngay cả ông bí thư Đào Tấn Lộc cũng vào đó và cũng thấy tại tôi làm.

Tôi xin minh xác không có ý đồ nào gọi là một tổ chức phản động, những người ở đó đa số trước đó từng xuất gia, khi trở về đó họ cũng già nua rồi. Những kíp nổ là để phá đá, đồng thời số tiền mà công an tịch thu một trăm chín chục triệu là tiền bán vé thu trong mấy ngày Tết, và mười hai ngàn đô la là do một Phật tử bên Tây Đức mới cúng dường để chuẩn bị làm hồ sơ pháp lý cho dự án ở đó.

Vậy nguyên cơ nào khiến công an tỉnh Phú Yên bao vây và bắt giữ ông Phan Văn Thu cùng đồ đệ, rồi phong toả khu du lịch sinh thái Bia Sơn? Phải chăng do tên gọi Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn? Ông Chơn Toàn giải thích như ông đã viết trong đơn khiếu tố :

Có một vị đó là Dương Phú Dũng, giám đốc chi nhánh ngân hàng Phú Lâm, vào xin thầy Thu để ông đầu tư xây dựng trong đó. Sau khi xây dựng rồi thì ông thay thế anh Vương Tấn Sơn để làm giám đốc. Sở dĩ có tên Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn là thay vì nó là Hội Đồng Quản Trị nhưng mấy ông đó học Công Luật nên mới nói thôi bây giờ lấy tên Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn, vì công là công lý, công là công bằng. Và chính bản thân của anh Dương Phú Dũng đó có tham vọng muốn làm giám đốc và đưa vợ anh vào làm chủ tịch Hội đồng Quản trị. Lúc đó anh mới đưa hết toàn bộ Cửu Kinh Minh Triết ra ngoài Bộ Công an để khởi tố đây là tài liệu của tổ chức phản động có tên Hội Đồng Công Luật Công An Bia Sơn. Gọi tên như vậy nhưng thực chất nó là khu du lịch thôi. Thành tôi khẳng định lương tâm tôi biết như vậy. Tôi ăn chay trường bao nhiêu năm tôi không hề nói vọng ngữ.

Thanh Trúc vừa gọi đến quý thính giả câu chuyện về Ấn Đoàn Đại Đạo và khu du lịch sinh thái Bia Sơn.

Hiện khu du lịch sinh thái Bia Sơn nằm dưới sự canh giữ của một toán cảnh sát cơ động tỉnh Phú Yên với lệnh nội bất xuất ngoại bất nhập.



VĂN THƯ GIÁM MỤC KONTUM MICAË HOÀNG ĐỨC OANH

gởi Lãnh đạo Nhà nước về vụ việc tại Turia Yôp, huyện Đăk Hà, tỉnh Kontum

.....*Tòa Giám mục Kontum 04-04-2012*.....

**TOÀ GIÁM MỤC KONTUM
146 Trần Hưng Đạo - Kontum**

**- Việt Nam
Số 33/VT/12/Tgmk**

Kontum, ngày 04-04-2012

Kính gửi:

- **Ngài Trương Tấn Sang**, Chủ tịch Nước CHXHCNVN.

- **Ngài Nguyễn Sinh Hùng**, Chủ tịch Quốc hội NCHXHCNVN.

- **Ngài Nguyễn Tấn Dũng**, Thủ tướng NCHXHCNVN.

Kính thưa Quý Ngài,

Ngày 03-04-2012, Tòa Giám mục Kon Tum nhận được Văn thư số 269/UBND-NC của huyện Đăk Hà (1) từ chối không cho tổ chức lễ Phục Sinh tại Turia Yôp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kontum, nơi đây ngày 23-02-2012, linh mục Nguyễn Quang Hoa đã bị đánh trọng thương sau khi đi dâng lễ an táng cho một bà già dân tộc. Chúng tôi xin mạn phép chính quyền tỉnh Kon Tum đạo đạt lên Quý Vị lãnh đạo cao nhất Nước *qua lá thư ngỏ này* ước nguyện của mấy ngàn người có đạo tại một vùng đã không được hưởng quyền tự do tôn giáo mấy chục năm qua (1972-2012)! Việc trình lên Quý Ngài lãnh đạo tối cao không nhằm tìm ân huệ hay giúp đỡ can thiệp, nhưng để làm trọn nhiệm vụ kính báo.

Tự do tôn giáo là quyền căn bản và thánh thiêng!

Tự do tôn giáo không phải là một ân ban, mà là một quyền căn bản thánh thiêng! Chúng tôi đã theo đuổi con đường gặp gỡ, trao đổi đối thoại. Từ Thôn lên Xã, lên Huyện, lên Tỉnh. Rồi lại từ Tỉnh xuống Huyện, xuống Xã ! Và nay xin lên tận Trung Ương cho trọn tình vẹn nghĩa. Với cấp Tỉnh hay Xã, Thôn, chúng tôi cảm thấy còn có thể đối thoại được với các vị như: Ông Bí thư tỉnh Hà Ban, Ông Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Hùng,

Thiếu tướng Giám đốc Sở Công an Lê Duy Hải; còn với cấp huyện Đăk Hà, cách riêng với Ông Bí thư Hạnh, xem ra khó quá! Kể cả suốt mấy chục năm nay (1972-2012) huyện Đăk Hà, đối với người Công giáo, vẫn được mệnh danh một “*huyện ghét đạo nhất*” tỉnh. Chuyện “*hành hạ người có đạo*” tinh vi đến nỗi đến giờ này vị giám mục kính hiên lãnh P. Trần Thanh Chung vẫn cứ nói : “*Đi ..., (cacs Đăk Hà) cũng không cho*” (*Xin phép không tiện viết đầy đủ*). “*Nhóm Hàmòn*” - mà một số cán bộ đã vô tình “*phóng đại*” thành “*Tà đạo Hàmòn*” do một số Yao phụng nên - cũng chính là “*thành tích của chính sách cấm cách của huyện Đăk Hà*”, vì hơn 30 năm (1972-2004) anh chị em tại Hàmòn vẫn chịu cảnh 3 không – không linh mục, không nhà thờ, không bí tích! Mãi tới năm 2004, chúng tôi mới được phép xây dựng ngôi nhà thờ đầu tiên nhỏ xíu với kích thước 7m x 10m tại Kon Trang Hlong Hloi sau cả mấy năm “*đấu tranh đối thoại*”. Ngày khánh thành, 95% giáo dân đứng ngoài trời, đứng trên đất “*của nhà nước*”, vì chính quyền chỉ cắt trả Giáo hội có 10m ngang dọc mà thôi! Chẳng lẽ “*tự do tôn giáo*” là như thế sao!?

“Tất cả vì ích quốc lợi dân”.

“*Tất cả vì ích quốc lợi dân*”! Ngày 30-03-2012, trong buổi tiếp Thiếu tướng Lê Duy Hải, Giám đốc Sở Công an tỉnh Kontum đến thăm và trao đổi về chuyện Turia Yôp tại Tòa Giám mục Kon Tum, Linh mục Tổng đại diện Nguyễn Văn Đông đã bắt ngờ hỏi : “*Nếu chính quyền không cho Đức Cha đến dâng lễ tại Turia Yôp, Đức Cha có đi không? Nếu Đức Cha không đi, xin Đức Cha từ chức cho rồi!*” Một câu hỏi nói lên được ý nguyện và lập trường của cả gia đình Giáo phận. Được

đặt lên phục vụ dân mà không phục vụ dân “*đến nơi đến chốn*” thì từ chức là phải đạo thôi! Chúng tôi đã trả lời thật rõ ràng: “*Vấn đề ở đây là quyền lợi và hạnh phúc của người dân trên hết! Vì hạnh phúc chính đáng của người dân có đạo, dù có bị cấm, tôi vẫn phải đi!*”. Như “*con giun bị dày xéo*”, nó cũng quần quai để thoát chết! Người có đạo chúng tôi, một khi bị dồn ép quá, bị dồn ép gần 40 năm rồi, cũng muốn được thờ, được “*sống cho ra sống*”! Chính Quý Ngài đã học và từng dạy “*Ồ đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh*” và “*Đấu tranh là hạnh phúc!*” Đơn giản vậy thôi! Có ai lại đi chụp cho con giun “*cái mũ chống đối người giẫm lên nó*” đâu! Đừng ai chụp cho cái mũ phản động hay chống đối người thi hành công vụ, cũng đừng ai vu cho cái tội âm mưu lật đổ Chính quyền hoặc diễn biến hòa bình này nọ! Oan lắm!

Chính quyền Đăk Hà nêu lý do “ *tình hình trật tự an ninh không đảm bảo*” không thuyết phục được ai trong cái thế giới kỹ thuật số hôm nay, lại còn không sợ xúc phạm đến danh dự công lao bao người con của một đất nước từng tự hào “*đánh thắng hai tên đế quốc đầu sỏ*” sao? Sau hơn 30 năm hoà bình, mà không bảo đảm an ninh tối thiểu cho dân tại một vùng chỉ cách QL 14 vài cây số, ở sát nách thị trấn Đăk Hà giàu nhất tỉnh Kontum, thì phải hiểu thế nào?

Còn bảo: “*Chưa có nơi thờ phượng*”, “*Ở đây bà con giáo dân không cần linh mục, bà con giữ đạo tại gia*” hoặc “*các yao phụng làm lễ cho bà con có đạo*” đều không lọt tai một ai có chút lương tri và có chút trí khôn!!! Chẳng lẽ đến hôm nay vẫn coi “*Tôn giáo là thuốc phiện ru ngủ nhân dân*” nên cần cấm đoán hoặc tiêu diệt sao? Hay “*Tôn giáo là một tổ chức phản động*” như một cháu dân tộc lớp 10 mới hỏi chúng tôi như thế thảng trước đây!/? Có lúc nào Quý Ngài giật mình chợt nảy ra ý nghĩ “*Trời ơi! Giặc Tàu từ Biển Đông đã tràn tới Đăk Hà rồi!*” không?

Kính thưa Quý Ngài,

Sau khi đã kiên trì và nhẫn nại gặp gỡ, trình bày, đối thoại, chúng

NHỮNG THÁCH THỨC đôi với đảng Cộng sản Việt Nam

—Hoàng Anh 05-04-2012—

tôi phải làm gì cho phải đạo? Xin Quý Ngài xét cho, chúng tôi nên chấp hành lệnh cấm đạo qua VT 269/UBND-NC của huyện Đăk Hà hay nghe theo khát vọng và nhu cầu sống quyền tự do tôn giáo chính đáng của mấy ngàn người dân có đạo vùng Turia Yôp đã được Hiến pháp và Luật Nhà nước CHXH CNVN công nhận? Nghe Lời Thiên Chúa hay nghe lời sai trái của người đời? Hôm nay chúng tôi cũng muốn lập lại đại ý nội dung trong thư gửi các vị lãnh đạo cao nhất Nước ngày 11-09-2008: “*Chúng tôi không đại gì chống chế độ, chúng tôi quan niệm chế độ hôm nay như một con tàu lênh đênh trên biển cả nhiều sóng gió. Chỉ cần hướng cái bánh lái nhỏ xíu một chút là dân được hưởng tự do hạnh phúc, mà chính quyền cũng hạnh phúc tự do*” (2). Hy vọng qua vụ Turia Yôp này, Quý Ngài ở Trung Ương hiểu dân tình hơn; các quan chức địa phương thương người dân có đạo hơn, đề chừng nhau xây dựng một xã hội có nhân nghĩa hơn, huynh đệ hơn và bình đẳng hạnh phúc hơn! Xin đừng ai quên: Chính những cán bộ đầy tớ nhân dân mà tham nhũng, quan liêu, hành dân mới thực sự là những kẻ đang phá chế độ! Dầu sao, là người có Đạo, chúng tôi vẫn phải cảm ơn Quý cấp, vì có những vụ như Turia Yôp, Tin Mừng yêu thương được loan báo rộng rãi, và chính chúng tôi, những sứ giả Tin Mừng, cũng được nhắc nhở: “*Hãy lên tiếng lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện*” (2Tm 4,2).

+ Micae Hoàng Đức Oanh
Giám Mục Giáo Phận Kontum
<http://giaophankontum.com>

**Đừng nghe những gì
Cộng sản nói. Hãy
nhìn những gì Cộng
sản làm.
Đừng sợ những gì
Cộng sản làm. Hãy
làm những gì Cộng
sản sợ!**

Là đảng duy nhất và nắm quyền lãnh đạo tại Việt Nam, đảng Cộng sản VN đã mặc định về vị trí của mình trong toàn bộ quy trình quyền lực và ra quyết định cũng như kiểm soát hệ thống quản trị. Nhưng hiện nay đảng Cộng sản VN đang đối mặt với một số thách thức mà nếu có cái nhìn thật khách quan, sẽ dễ dàng cảm nhận ra tính nghiêm trọng hay không của nó.

Thách thức từ những xung đột lợi ích liên quan đến quyền sở hữu đất đai

Khiếu kiện đất đai không phải là vấn đề phức tạp duy nhất đối với Việt Nam, nhưng đây rõ ràng là một quả bom đối với toàn bộ cục diện. Chính quyền từ cấp cao nhất có vẻ đã không đủ sâu sắc để phân tích hết tín hiệu phát ra từ vụ nổ súng phản kháng ở huyện Tiên Lãng, Hải Phòng, một trong khoảng trên 500 đơn vị hành chính cấp huyện trên cả nước. Trước rất lâu và ngay sau khi vụ việc được mệnh danh “*Hoa cải đỏ*” xảy ra, những vụ cưỡng chế tương tự đã và vẫn diễn ra theo nhiều mức độ khác nhau ở hầu như toàn bộ các huyện. Theo cách lý giải gần đây nhất từ bộ Thông tin Truyền thông trong nghị quyết báo chí ngày 30-3 tại Quảng Ninh thì bản chất của vấn đề là: “*Một số báo thông tin, bình luận có tính suy diễn, cho rằng gốc của vấn đề, vụ việc là do sở hữu toàn dân về đất đai, trong khi thực ra nguyên nhân chủ yếu do nhận thức, thực hiện sai các quy định pháp luật đất đai về cho thuê đất, thu hồi đất, cưỡng chế đất cũng như do các quy định về quản lý đất đai thiếu đồng bộ, chống chéo, phức tạp*” (trích Toàn văn Báo cáo Đánh giá Công tác Báo chí 2011).

Đây chính là quan điểm cuối cùng, được coi là kết luận của Đảng về vụ việc ở Tiên Lãng. Sự nhìn nhận này cho thấy sẽ không có bất cứ thay đổi hoặc tác động nào đến mối quan hệ giữa chính quyền và người dân ngay cả khi cách hành xử đáng xấu hổ của các quan chức ở Hải Phòng trong vụ tranh chấp chính là mẫu số chung trong mọi xung đột giữa hai nhóm lợi ích bất cân xứng: quan chức, doanh nhân cấu kết đối đầu với nhân dân lao động, nhất là những người nông dân có xu hướng tìm kiếm lợi ích dựa vào khai thác đất đai.

Không thể phủ nhận xung đột lợi ích là vấn đề chung đối với tất cả các

xã hội có hoạt động kinh tế. Tạm cho rằng, sự xung đột lợi ích trong lĩnh vực đất đai là một mẫu xung đột có thể đại diện cho các hình thức khác, cũng giống tất cả các xã hội. Nhưng sự khác biệt lớn nhất giữa mô hình xung đột của Việt Nam với các mô hình xung đột được kiểm soát tốt khác chính là sự thiếu vắng một số yếu tố đảm bảo. Thứ nhất, các bên có lợi ích bị xung đột biết và hiểu rõ ràng về quyền lợi của mình. Thứ hai, có một thiết chế trung gian mang tính trọng tài đảm bảo quy trình thương lượng hoặc giải quyết. Và thứ ba, quan trọng nhất, là có được các nguyên tắc pháp lý chặt chẽ được đảm bảo thực thi, hay một chế độ Pháp quyền.

Hệ thống pháp luật thiếu chuẩn mực, được làm ra do tác động của các nhóm lợi ích luôn có khuynh hướng thao túng đã luôn là một đặc điểm trong quy trình làm luật ở VN. Hệ thống này trên thực tế là sự cấu kết chặt chẽ giữa những doanh nhân bất lương và những quan chức trong bộ máy tham lam nhưng lại thiếu vắng hoàn toàn các tri thức và đạo đức của người làm công tác quản trị quốc gia. Sự tráo đổi lợi ích và quyền lực tạo thành một cơ chế đầu voi đuôi chuột đầy mập mờ đã biến nông dân, nhóm lợi ích có ít khả năng phản kháng nhất do thiếu tri thức và một công cụ bảo trợ đáng tin cậy trở thành con mồi dễ tiêu diệt. Sự đối trọng này là bất cân xứng đến mức trong một số trường hợp trở thành xung đột tiêu cực khi nhóm lợi ích nông dân phản kháng trong tình thế quần bách đường cùng. Việc gia đình anh nông dân Đoàn Văn Vươn phản kháng với quyết định cưỡng chế có động cơ cánh hầu được chính quyền từ thành phố Hải Phòng, huyện Tiên Lãng đến xã Vinh Quang hậu thuẫn.

Xung đột này và cách giải quyết của chính quyền Trung ương đã cho thấy một sự nhầm lẫn đáng cảnh báo về vai trò thực sự của các bên. Một cách trực diện, có thể nhận ra ngay rằng thêm một lần nữa quán tính hành động theo mô thức “*đóng cửa bảo nhau*” lại được áp dụng. Nhà nước, thiết chế có vai trò trung gian đại diện đã tham gia xung đột với tư cách là một bên tranh chấp và hoàn toàn sao nhãng vai trò của mình là thiết chế bảo đảm trình tự của một

quy trình chứ không phải bên tham gia các xung đột. Nó trở thành lực lượng hậu thuẫn cho đám khủng long doanh nghiệp, vốn luôn buông thả với lòng tham và các thủ đoạn của mình trên con đường tìm kiếm lợi ích. Áp lực này đã đẩy người nông dân, nói riêng, và các nhóm yếu thế khác đến bờ vực của sự khánh kiệt.

Bản chất của vụ việc Tiên Lãng hay hàng ngàn vụ "Tiên Lãng" khác ở cả khía cạnh địa lý và lĩnh vực chính là việc họ, các nhóm lợi ích, đã được giới hạn trong một khuôn khổ pháp lý hay chưa? Nói cách khác, đã đến lúc các lực lượng quản trị quốc gia, hàm nghĩa cả Đảng lãnh đạo hoặc Nhà nước thừa hành, phải lựa chọn một chỗ đứng có tính trung dung nhất: là thiết chế đại diện được ủy quyền phù hợp để điều hòa các mâu thuẫn. Điều này là sự thách thức thứ nhất của đảng trong quy trình vận động của Việt Nam. Cách vô hiệu hóa quả bom này không phải chỉ đơn giản chỉ là lấp cát lên nó để không ai nhìn thấy.

Thách thức thứ hai là áp lực về chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Thông tin lan truyền theo tốc độ của sự tiến bộ về công nghệ truyền dẫn đã trang bị cho lòng yêu nước của người Việt Nam những chi tiết để soi sáng từng góc cạnh trong mối quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc. Dù có thể đã mai một nhiều đi trong khoảng gần một thế kỷ gần đây, nhưng không thể phủ nhận đã từng tồn tại ở Việt Nam một nền văn hóa nuôi dưỡng lòng yêu nước và một chủ nghĩa dân tộc rất bản lĩnh.

Trong khi các cấp lãnh đạo từ thượng tầng có vẻ như đã quay lưng lại với những tiếng nói yêu cầu một thái độ dứt khoát trong vấn đề chủ quyền biển đảo, thì trong môi trường hạ tầng, những tiếng thủ thỉ than oán về cách hành xử quá nhuần và nhu nhược của chính quyền đang nuôi dưỡng những căm giận. Thậm chí, nhiều cách đặt vấn đề đã được nêu ra mà tâm điểm chính là việc theo hay bỏ Trung Quốc với ý nghĩa là một mối quan hệ thuận phục liên quan đến việc còn Đảng hay mất Nước. Mâu thuẫn đã được nhận diện là: liệu Đảng có mâu thuẫn không khi chấp nhận mọi sự áp đặt ngày càng ít điều kiện từ phía Trung Quốc về mọi vấn đề mà quên đi rằng động cơ tồn tại của nước Việt Nam từ thời lập quốc luôn có một yếu tố cố định là thoát ra khỏi sự phong tỏa của gã hàng xóm tham lam và luôn nung nấu dã tâm đã thành thâm căn cố đế.

Đôi lúc, cách hành xử của nhà quản trị sẽ là định hướng cho các lực

lượng đi theo khi họ nhận thức được rằng điều đó là thuận chiều với tư duy chung của tất cả. Nhưng không phải lúc nào người Việt Nam cũng tán thành cách cư xử của các nhà lãnh đạo trước áp lực của Trung Quốc. Thách thức của vấn đề này chính là chưa bao giờ người dân Việt Nam chấp nhận vị thế nô lệ của bất cứ một kẻ ngoại bang nào khác. Điều đó cho họ năng lực để theo dõi và đánh giá từng việc làm của Chính quyền Trung ương. Dù thơ ngây hay không thơ ngây, khi các nhà cai trị ở thượng tầng làm ngơ trước việc Trung Quốc cướp quần đảo Hoàng Sa từ tay chính quyền Nam Việt Nam cũng là một tội lỗi không thể tha thứ. Quan hệ giữa chính quyền phía Bắc với chính quyền phía Nam có lẽ đã không tốt đẹp khi mỗi bên đại diện cho một ý thức hệ. Nhưng có điều gì đó để các nhà lãnh đạo miền Bắc quên đi một nguyên tắc của sự tồn vong cho một quốc gia như Việt Nam là: Khi bất cứ kẻ cướp nước nào xâm phạm phần lãnh thổ của mình dù chỉ là một cái chạm đầu tiên của mũi giày chúng, tất cả sẽ phải là người Việt Nam.

(Quan hệ giữa Trung Hoa lục địa và Đài Loan trong mối tương quan tranh chấp chủ quyền biển Nam Trung Hoa là một bài học tinh tế. Có thể Đài Bắc và Bắc Kinh đối lập với nhau về nhiều điểm liên quan đến kinh tế, văn hóa, thương mại.. Nhưng họ hầu như không bao giờ lên tiếng phủ nhận khi bên kia tuyên bố chủ quyền trên các đảo trong khu vực tranh chấp).

Năm 2011, bắt chấp sức ép từ Bắc Kinh lên bộ máy chính quyền Hà Nội, 11 cuộc biểu tình vẫn diễn ra liên tiếp nhằm thể hiện khát vọng được cất tiếng nói với thái độ cương quyết về vấn đề chủ quyền đối với Hoàng Sa và Trường Sa. Trước khi nó bị dập tắt bởi vô số mảnh khoe của an ninh trong nước, một sự thức tỉnh mạnh mẽ cùng với nhiều thông tin đã được truyền đến người dân theo những lớp lang khá cụ thể. Gần đây nhất, khi các nỗ lực nhằm vinh danh và tưởng nhớ những anh hùng đã hy sinh trong cuộc chiến chớp nhoáng năm 1988 đều bị chính quyền ngăn chặn, làn sóng yêu nước vẫn ngầm ngầm tồn tại trên không gian Internet. Hiệu ứng và quy mô của chúng có lẽ đã lớn đến mức tất cả đều có thể nhận ra sẽ là một lời thách thức từ chính các nhà lãnh đạo đối với nhân dân của mình khi họ lựa chọn làm hải lòng Bắc Kinh và tiếp tục đàn áp những tiếng nói yêu nước chân chính của nhân dân.

Vấn đề chủ quyền đối với Hoàng

Sa và Trường Sa chắc chắn sẽ không bị xóa đi theo cách nhân viên ngành an ninh trong nước bắt bớ, nạt nộ nhân dân để họ thôi đi biểu tình hoặc đấu tranh theo những phương pháp hòa bình. Ngay cả khi các chuyên gia an ninh dùng thủ đoạn xấu xa nào nhằm ngăn cản 1 cuộc gặp mặt của những người biểu tình hay một trận đá bóng giữa họ, mọi chuyện cũng sẽ chỉ làm tăng mối nghi ngờ về tác dụng của miếng bả mà Bắc Kinh đã ma lanh trộn vào. Xem ra, thách thức thứ hai cũng đã quá rõ. Việc quả bom nổ hay không nổ dĩ nhiên không phụ thuộc vào việc anh đặt đầu của nó quay về hướng Bắc hay hướng Tây.

Thách thức thứ ba: năng lực quản trị hữu hiệu

Việc xử lý các bị can trong vụ án Vinashin hôm 30-3 có thể đã làm hài lòng một vài người. Nhưng đó không phải là phương thuốc trị bệnh mà chỉ là một ít dầu xoa lên vết sưng do ung thư nội tạng. Cái xác chết Vinashin đang trôi nổi kia dù đã trở thành một sự cảnh báo về năng lực điều hành kinh tế và khả năng hoạch định chính sách duy ý chí, nhưng có vẻ nó chưa làm tỉnh ngộ hoặc làm chừa tay các nhóm lợi ích đang lợi dụng thao túng các tập đoàn nhà nước. Mỗi tập đoàn nhà nước kiểu Vinashin là một ngành độc quyền. Mỗi ngành độc quyền là một đầu mối nắm trong tay một mạch chủ nguồn lực quốc gia. Những kẻ thâu tóm các tập đoàn độc quyền trên thực tế là những kẻ sử dụng công cụ, khai thác nguồn lực quốc gia để thỏa mãn nhu cầu lợi ích của mình hay phe nhóm mình.

Lần lượt những anh cả đồ, những quả đấm thép đang chảy ra, trở nên loãng nhếch bởi trên thực tế chúng chỉ là công cụ cho một động cơ khác. Các tập đoàn này kể từ khi thành lập đã đảm nhận 2 nhiệm vụ trọng yếu;

- Nhiệm vụ thứ nhất: **đầu tư mọi ngành chúng muốn hoặc nghĩ ra, gây lãng phí bất cứ cho mục đích gì mà chúng có thể làm.** Chưa nói đến động cơ chính của việc làm này, chỉ nói đến việc những người chủ trương hiển nhiên không phải là các tay tốt thí như Phạm Thanh Bình và bộ sậu. Hiển nhiên là họ không thể không biết việc làm này là sai. Ngay cả khi họ vì một hạn chế nào đó để không hiểu đó là sai, cũng đã có rất nhiều người tâm huyết nói cho họ biết điều ấy. Điều đó có nghĩa họ hoàn toàn có mục đích khi giành mọi quyết tâm để duy trì tình trạng lãng phí triền miên đó. Mục đích của chúng thực ra nằm ở nhiệm vụ quan trọng nhất kể ra sau đây.

- Nhiệm vụ thứ hai: **làm ổ để vơ**

vét và tham nhũng. Thực chất, hai nhiệm vụ này không thể tách nhau ra được. Với những cơ chế hình thành, điều hành không minh bạch, các tập đoàn được hậu thuẫn về chính trị và tài chính đến kinh ngạc. Việc thành lập các Tập đoàn với mục đích như vậy thực tế cũng không căn cứ vào bất cứ một tiêu chí nào về hoạt động quản trị kinh doanh khoa học mà do ý chí và những động cơ khác hẳn. Không có thay đổi nào về các nhiệm vụ này ngay cả trước đó chúng tồn tại ở dạng các công ty vừa hoặc nhỏ do nhà nước kiểm soát. Điểm khác biệt thậm chí có thể làm chúng ta giật mình: Trước đây, họ tham nhũng bằng các công ty có quy mô 1 tỷ. Bằng cách góp 50 công ty 1 tỷ đó, họ sẽ có một công ty có quy mô 50 tỷ.

Quan hệ giữa hai nhiệm vụ như thế nào, thực ra không phải là một câu hỏi khó. Để tham nhũng và lại quả được 1 tỷ, họ sẵn sàng nhắm mắt bỏ qua mọi quy trình thẩm định một dự án 20 tỷ, bất chấp cái dự án đó có thể không bao giờ hoàn thành hoặc đó là một dự án để lại một đồng nát vụn như siêu khách sạn nổi "Hoa Sen" mà ông Bình được cho phép mua về.

Dù động cơ chính của việc thành lập và quản trị các tập đoàn kinh tế là thế nào thì điều đó cũng đang đặt ra vấn đề quản trị hữu hiệu và chống tham nhũng. Ở những chiều kích khác nhau, tham nhũng do duy trì một mô hình quản trị lỏng lẻo duy ý chí bản chất là sự cạnh tranh chia chác giữa các nhóm lợi ích. Sự hậu thuẫn của chính sách và việc gắn liền lợi ích giữa quan chức trong bộ máy chính quyền là nguyên nhân làm biến dạng tính chất của mối quan hệ xã hội này.

Yêu cầu cụ thể được đặt ra trong cuộc thương lượng ngầm này là đảng phải cải thiện các thành tích phát triển, làm tăng mức sống giúp người dân đủ sức chống chọi lại các biến cố kinh tế. Nhưng quan trọng hơn, phải có một luật chơi mà chính đảng phải tham gia với tư cách là một phần chứ không phải là quản trò hiện tại.

Thách thức thứ tư: cách ứng xử với sức ép quốc tế

Sự xuất hiện đều đặn hơn của người đứng đầu Chính phủ, Nguyễn Tấn Dũng tại các hội nghị CG (Hội nghị nhóm tư vấn các nhà tài trợ) hàng năm nói lên điều gì? Vụ án động trời ở đại lộ Đông-Tây mà hệ quả là con tốt thí Huỳnh Ngọc Sỹ bị trảm; và động thái tiếp theo khi Chính phủ Nhật Bản tuyên bố cắt viện trợ vô thời hạn đã khiến tâm trạng của rất nhiều người bị bao phủ bởi nỗi xót xa tiếc nuối. Mặc dù sau đó, phía Nhật Bản

đã tháo gỡ lệnh cắt viện trợ, nhưng các động thái trên đã cho thấy ở một mức độ nào đó sự phụ thuộc quá đáng của Việt Nam vào các nguồn vốn vay và viện trợ.

Kịch bản thường thấy nhất trong các sự kiện này chính là việc đại diện của nước chủ nhà tuyên bố họ cần trọng với tất cả các nguồn vốn vay hoặc viện trợ và coi đó là yếu tố quan trọng cho quá trình phát triển. Nhưng trên thực tế, đây không phải chỉ là câu chuyện về việc sử dụng các đồng vốn. Bản thân việc sử dụng các nguồn lực này cũng đáng quan ngại vì cùng một hệ thống xử lí, nếu như nguồn ngân sách trong nước bị làm thâm hụt do yếu kém chủ quan của bộ máy hấp thụ thì không có nghĩa các nguồn vốn vay hỗ trợ phát triển không bị đối xử như vậy. Đi kèm với các cam kết tài trợ, đa phần người dân trong nước không được tiếp cận với các ràng buộc, trong đó bao hàm cả các điều kiện về cải thiện mô hình phát triển, cải thiện môi trường kinh doanh, thậm chí là cả yêu cầu cải thiện hồ sơ nhân quyền.

Trên thực tế, thông tin về kênh hỗ trợ này chỉ được tiết lộ ở mức độ tối thiểu. Chính phủ Việt Nam chưa có kế hoạch nào nhằm công khai các chi tiết liên quan đến việc chi tiêu nguồn lực này, đồng thời họ từ chối luôn việc thành lập những cơ chế cho phép giám sát và phản biện. Nói cách khác, đến lúc này, việc nhận về hàng chục tỷ USD từ các nhà tài trợ và tiêu dùng như thế nào vẫn chỉ là chuyện riêng giữa Chính phủ và bản thân các nhà tài trợ. Và gần như hội nghị hàng năm là thời điểm duy nhất họ trao đổi công khai các vấn đề đã được lựa chọn kỷ cương.

Sử dụng danh nghĩa nhân dân để kêu gọi hỗ trợ quốc tế cho các vấn đề hạ tầng, kỹ thuật và đào tạo, trong khi không có cơ chế kiểm soát đa chiều theo chuẩn mực luôn là vấn đề được đặt câu hỏi về độ trung thực và tính hiệu quả. Điều hoàn nghi này trên bề mặt đã làm giảm đi tính nóng hổi của vấn đề, nhưng thực chất là một thủ thuật nhằm làm biến dạng tình hình. Nó phản ánh gần như trực diện thái độ và ý đồ của Chính phủ Việt Nam trong cách ứng xử mà sự khác biệt là rất lớn. Một mặt, trước cộng đồng quốc tế là hình ảnh một Việt Nam nghèo đói và cần được giúp đỡ để cải thiện nội lực. Mặt khác, đối với nhân dân trong nước thì lảng tránh mọi câu hỏi cật vấn và cơ chế kiểm soát từ bên trong. Tính hiệu quả trong quá trình sử dụng vốn vay và vốn tài trợ phát triển, bất chấp việc quy mô của chúng đang lớn lên từng ngày vẫn là

một điều tuyệt mật đối với nhân dân và thậm chí cả các nhà tài trợ khi họ chỉ nhận được câu trả lời của các thiết chế mà Đảng đã cài đặt và lên chương trình rất kỹ lưỡng.

Tính từ năm 1992, thời điểm mà sau sự rơi lòng của Mỹ và cộng đồng quốc tế, World Bank (Ngân hàng thế giới - WB) được phép vào hoạt động tại Việt Nam nhằm hỗ trợ công cuộc Đổi mới. Hàng tỷ USD đã được đổ vào các công trình cơ sở hạ tầng và xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, vẫn cần phải nói thêm nhiều lần nữa về cơ chế hấp thụ và kiểm soát mọi dòng vốn trong bối cảnh căn bệnh tham nhũng tràn lan trong cơ thể chính trị do Đảng kiểm soát. Cảnh báo từ năm 2004 của WB về quá trình tăng trưởng khiến cho ngày càng có nhiều người ít được hưởng lợi hơn đến nay vẫn không có cải thiện nào (Vietnam: Development Report 2004: Rapid economic growth won't be enough to eradicate poverty within the next few years. If the pro-poor nature of economic growth in Vietnam over the last decade provides good reasons to be optimistic, there are also clear signs that development is becoming less inclusive.)

Mẫu ví dụ điển hình cho việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển này có thể mô tả như sau: WB tài trợ cho một dự án cơ sở hạ tầng khoảng 500 triệu USD để làm một con đường dân sinh. Tuy nhiên, dưới khả năng phù phép của hệ thống, số tiền này, thay vì được đầu tư để làm một con đường trong một huyện nghèo phục vụ nhu cầu của nhân dân thì được rót vào đầu tư cho con đường vòng quanh một chiếc hồ ở Hà Nội, nơi có nhà ở của nhiều quan chức trong bộ máy chính quyền. Thậm chí, con số cụ thể về số tiền đầu tư một dự án như thế cũng không bao giờ được tiết lộ. Điều này dường như đã là một chuyện bình thường và không nên đặt lại vấn đề nữa.

Tự trung lại, các vấn đề về tham nhũng và khả năng hấp thụ vốn không được minh bạch không phải là những vấn đề tách biệt. Nó cho thấy động cơ lợi ích bị chi phối bởi các cánh hẩu đang khoét sâu đến mức không thể kiểm soát khoảng cách giàu nghèo trong một quốc gia. Câu hỏi đặt ra là: sự việc sẽ còn là chuyện nội bộ của Việt Nam trong bao lâu nữa khi mà hoạt động kinh tế trong nước đang tỏ ra quá yếu kém và đã dần được nuôi dưỡng bởi cách bình oxy đặt bên cạnh?

Khi chính quyền trung ương ở cấp thượng tầng theo đuổi chiến lược nuôi dưỡng một bộ phận thân tín gần

liền với lợi ích của chính họ và bỏ quên một cách chủ ý các nhóm lợi ích yếu thế là một biểu hiện cho thấy họ đang nuôi dưỡng động cơ xung đột xã hội. Nó cũng cho thấy một thái độ ứng xử thiếu suy nghĩ một cách chủ quan đối với sức ép của cộng đồng quốc tế, vì sớm hay muộn, cách làm việc thiếu minh bạch đó sẽ dẫn đến một số hệ quả không mong muốn: Thứ nhất, nó sẽ khiến cho các nhà tài trợ trở nên hoài nghi và hết kiên nhẫn. Thứ hai, đó là cách thức không thể tốt hơn để từ chối mọi cơ hội thực sự nghiêm túc để phát triển nội lực quốc gia. Và thứ ba, hãy hình dung một bối cảnh mà các điều kiện để có được nguồn vốn từ bên ngoài ngày càng rõ ràng xu hướng buộc chính quyền do Đảng lãnh đạo phải thay đổi các ưu tiên phát triển; trong khi lòng kiên nhẫn của nhóm lợi ích bị bỏ quên đang đi đến giới hạn chịu đựng cuối cùng.

Thách thức thứ năm: Giải Hoa và Phi Hoa

Áp lực từ phía Trung Quốc đối với tiến trình chính trị của Việt Nam hiện tại là một biến tướng nguy hại trong mối quan hệ giữa hai nước. Ảnh hưởng của văn hóa và lịch sử của Trung Quốc lên các quốc gia lân cận hiển nhiên không phải là vấn đề phải bàn cãi. Nhưng trước hết, Trung Quốc và Việt Nam dù là “hàng xóm liền vách” hay “đồng chí bốn tốt” thì đây vẫn là hai quốc gia cụ thể, hai đất nước cụ thể có lộ trình phát triển riêng. Thách thức thứ năm thoát nhìn có vẻ vẫn là một ẩn số, nhưng nó không biểu hiện một cách mơ hồ mà phụ thuộc chủ yếu vào thái độ của đảng CS Việt Nam trong ứng xử với Trung Quốc. Mèo có thể chơi với chuột, nhưng cuối cùng mèo sẽ ăn thịt chuột, vì đó là bản năng của nó.

Con đường phát triển của Việt Nam, dù có thể có thêm nhiều lí giải nữa về các yếu tố “cần” và “phải” làm gì đó, nhưng suy cho cùng mấu chốt cũng chỉ có một điểm duy nhất: Thoát Trung. Cục diện quan hệ hiện tại, nhìn từ bên trong, là hệ quả của một quá trình nhằm lẫn giữa ý thức hệ với quyền lợi quốc gia dân tộc. Nhìn từ bên ngoài, Việt Nam trên thực tế đang là một quân bài mà Trung Quốc muốn sử dụng triệt để nhằm hiện thực hóa tham vọng bá quyền của mình. Đây chính xác là một gọng kìm khiến Việt Nam hầu như đã bỏ lỡ tất cả những cơ hội tuyệt vời nhất để vươn mình lên trở thành một nhân tố tích cực trong cuộc cạnh tranh toàn cầu về các giá trị phổ quát.

Thứ nhất, về sự nhầm lẫn giữa ý thức hệ với quyền lợi quốc gia. Nhằm

lấn tai hại của các thể hệ lãnh đạo cấp thượng tầng trong đảng là đã cố tình làm sai lệch vị trí của hai vấn đề này, thậm chí đã có lúc gộp nó thành một. Trung Quốc hay bất cứ quốc gia nào, thậm chí cả Mỹ dưới nhiều hình thức, không phải là một kẻ mơ hồ trong hành động. **Là một quốc gia, họ luôn ý thức được lợi ích của đất nước họ mới là giá trị bất biến.** Việc thực hiện một phương thức nào hay lựa chọn phương thức là cách họ biểu hiện ra bên ngoài trình độ và ý thức cộng đồng của họ. Điều này thay đổi theo hoàn cảnh chứ tuyệt nhiên không phải là sự minh chứng cho lòng tốt và cố định.

Năm 1978, khi Trung Quốc thay đổi bằng một cuộc cải cách, bản thân họ đã ý thức được các nguy cơ khi tiếp tục theo đuổi câu chuyện viễn vông và ngu xuẩn vào cái mà họ gọi là Xã hội Chủ nghĩa. Trung Quốc từ thời điểm đó đã chính thức trở thành một quốc gia theo đuổi mô hình kinh tế thị trường tự do dưới cái áo khoác mang tên “Chủ nghĩa Xã hội mang màu sắc Trung Quốc”. Không phải ngay lập tức, nhưng những đòi hỏi và sức ép bên trong cũng khiến VN nhận thức ra vấn đề. Cuộc Đổi mới khởi sự năm 1986 cho thấy những biến chuyển ở Việt Nam cũng là một sức ép. Nhưng điều đáng tiếc, trong hành động này, các nhà lãnh đạo cao nhất đã từ chối chấp nhận thực tế rằng sức ép đó là giành cho vận mệnh của dân tộc. Họ chỉ thừa nhận thông qua hành động của mình rằng sự thay đổi đó là cần thiết cho việc duy trì vị thế lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Đây là một điểm yếu mà ngay lập tức Trung Quốc đã nhận ra và khai thác triệt để. Sẽ không phải là thượng sách nếu bộ máy lãnh đạo của Việt Nam đồng lòng với nhân dân trong nước đang khao khát thay đổi cục diện. Một mặt, bằng các chiêu thức ngoại giao cao tay, Trung Quốc vô hiệu dần dần các đồng minh của Việt Nam và kéo hẳn nó vào lòng mình. Mặt khác, Trung Quốc tạo ra cảm giác họ đang đồng hành với Việt Nam trong bối cảnh cả hai nước đồng hành trên con đường xây dựng XHCN. Thực tế đã cho thấy: trong một quốc gia, sự không đồng lòng giữa lãnh đạo tối cao và nhân dân sẽ khiến cho sức mạnh của họ suy yếu. Duy trì được sự suy yếu đó, nghĩa là khoét sâu được mâu thuẫn giữa thượng tầng và hạ tầng sẽ tạo ra được một nước Việt Nam tồn tại ở dạng “đầu Ngô, mình Sở” và dễ dàng thao túng. Chỉ cần can thiệp được vào nội tình Việt Nam và không chế được bộ máy cai trị, sự đối nghịch nội

bộ sẽ khiến VN luôn ở trong tình thế bị nội thương và luôn èo uột. Thắng được nước cờ này, Trung Quốc đã yên tâm hơn để thi triển những ngón đòn khác trong một tình thế mà Việt Nam không còn khả năng kháng cự.

Thứ hai, Việt Nam như là một quân tốt trên bàn cờ Trung Quốc đang đấu lại với phần còn lại của thế giới. Sự phát triển bất chấp các quy luật và bài học về đạo đức của Trung Quốc đã biến nó thành mối lo ngại của thế giới. Khó có thể nói nhân dân Việt Nam, thậm chí cả một số nhà lãnh đạo cao nhất trong đảng lại không nhận ra mối lo ngại này (lập trường của VN trong cuộc họp thượng đỉnh ASEAN vừa mới đây mách với ta điều đó). Làn sóng phản đối Trung Quốc lẽ ra đã biến thành một cơn sóng thần đủ sức làm thay đổi nhiều thứ liên quan đến vận mệnh đất nước nếu như nó không bị ngăn chặn sau khi đã diễn ra trong suốt 11 tuần liền ở Hà Nội và một phần thành phố Hồ Chí Minh.

Như đã nói, sự bành trướng của chủ nghĩa bá quyền đã làm thay đổi quan điểm của nhiều quốc gia trong mối quan hệ với Trung Quốc, đặc biệt là các nước láng giềng. Nói cách khác, thậm chí những tham vọng không biết điều của nước này đã biến nó thành kẻ thù hoặc ít nhất là một mối nguy hiểm thường trực của đa số các nước láng giềng. Trên thực tế, trong khoảng 10 năm tính đến 2012, cả Ấn Độ, Nhật Bản, Mông Cổ và Nga đã có những động thái nhìn nhận gã khổng lồ đang trở dậy bằng con mắt nghiêm khắc và đầy quan ngại. Việt Nam, trong tình huống đã từ bỏ khả năng phản xạ đó, trở thành hướng đi khả dĩ nhất cho con đường bành trướng quyền lực xuống phía Nam, ra Thái Bình Dương qua hướng biển Đông. Đây chính là nguyên nhân quan trọng nhất buộc Trung Quốc phải khắc chế để VN không trở thành một chương ngại vật. Điều đó cũng là một sự khẳng định về việc Trung Quốc sẽ cảm thấy bất an như thế nào nếu Việt Nam thực sự là một quốc gia giàu mạnh và có tiếng nói trung lập.

Như vậy, thách thức thứ năm, cũng là thách thức lớn nhất của đảng Cộng sản Việt Nam chính là việc nó có thực sự mong muốn thoát ra khỏi ảnh hưởng của Trung Quốc hay không. Giải Hoa, Phi Hoa, trong đa số trường hợp được sử dụng như một ngữ nghĩa học thuật. Nhưng trong bối cảnh này, nó là giải pháp ứng xử chính trị có tính quyết định đến vận mệnh quốc gia do tồn tại của đảng trong lòng xã hội Việt Nam. Suy cho cùng, các biện pháp tuyên truyền hay

Thành công của Miến Điện mang lại hy vọng

—Ls Nguyễn Văn Đài 06-04-2012—

hào quang trong quá khứ không thể mãi là thành trì và cũng không đủ vững vàng đảm bảo cho một vị trí lãnh đạo của đảng nữa. Sự tồn tại của nó trong tương quan với quan hệ Việt Nam–Trung Quốc tuyệt nhiên cũng không phải là yếu tố có tính quyết định mà bản thân đảng phải nhận thức. Đảng CSVN phải chính danh trong chính đất nước mà nó được sinh ra và tự nhận là đại diện. Mất tính chính danh đi là mất tất cả.

Kết luận: Vẫn chưa quá muộn để thay đổi.

Sự tồn tại của quốc gia Việt Nam, từ thuở khai quốc, tuyệt nhiên không phụ thuộc vào một triều đại, một hệ tư tưởng lãnh đạo, hoặc một đảng phái nào. Không có một triều đại, không có một hệ tư tưởng lãnh đạo hoặc một đảng phái nào là sự bảo đảm duy nhất cho tiến trình đó. Chỉ có ở trong bản chất một nền văn hóa nuôi dưỡng lòng yêu nước chân chính, một chủ nghĩa dân tộc bản lĩnh và khao khát theo đuổi lợi ích dân tộc là những yếu tố không thể bị đánh cắp hoặc trao đổi.

Đã đến lúc từ bỏ tất cả những gì không phù hợp cho hệ quy chiếu này để tham gia vào cuộc chạy đua cùng nhân loại. Đã đến lúc từ bỏ, ngay cả khi đó từng là một ý thức hệ thiêng liêng và nhìn lại nguyên nhân của mọi yếu kém, xấu xa hiện tại để đặt ra những vấn đề có tính hiện thực và chân giá trị hơn. Hãy thực sự nghiêm túc với nhau, với chính mình để trả lời cùng nhau những câu hỏi mà việc giải đáp nó bằng sự quyết tâm đích thực sẽ giúp tìm ra được bí quyết đưa đất nước đi lên: Còn bao nhiêu trẻ em chưa thực sự được đến trường, chưa được chăm sóc bằng tình thương và sự nghiêm khắc của đạo đức và tinh thần nhân văn? Còn bao nhiêu người dân trong nước chưa được tiếp cận thông tin từ thế giới, được học tập để có tay nghề, được hưởng một cuộc sống tinh thần thoải mái, thanh thản, được tôn trọng các quyền cơ bản và không sợ bị bỏ tù khi bày tỏ chính kiến. Và họ, với tư cách là chủ nhân đất nước và khai sinh của quyền lực quốc gia đã hoặc có được tham gia quyết định các vấn đề liên quan đến sinh mệnh của dân tộc hay chưa? Và sau hết, xin hãy tự hỏi liệu đất nước mình đã có những bước tiến như thế nào so với chính mình và các nước khác về lòng nhân ái, tình yêu thương và sự tin cậy của người dân các quốc gia khác trên hành tinh này?

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN

Cuộc bầu cử bổ sung tự do, công bằng và có sự tham gia của 17 đảng phái chính trị ở Miến Điện vào ngày 1-4-2012 vừa qua không chỉ đi vào lịch sử của Miến Điện mà sẽ đi vào lịch sử của khu vực ASEAN và thế giới.

Bà Aung San Suu Kyi đã phát biểu sau khi thắng cử: “Đây là chiến thắng của nhân dân...” và “Chúng tôi hy vọng đây là khởi đầu của một kỷ nguyên mới”.

Cộng đồng quốc tế đã đánh giá rất cao cuộc bầu cử này đồng thời còn đánh giá tích cực toàn bộ tiến trình dân chủ hóa đang diễn ra mạnh mẽ tại Miến Điện. Họ coi đó là khuôn mẫu để cho các chế độ độc tài và độc đảng khác còn lại trên thế giới học tập.

Những sự hy sinh và nỗ lực đấu tranh cho tự do dân chủ của nhân dân Miến Điện trải qua nhiều thập kỷ đã được đền đáp xứng đáng. Những ngày tới đây, chắc chắn Hoa Kỳ và EU sẽ tiếp tục nói lời ủng hộ và tiến tới xóa bỏ hoàn toàn cấm vận chống tập đoàn quân nhân Miến Điện trong nhiều thập kỷ qua.

Điều này sẽ đưa Miến Điện hội nhập một cách toàn diện trong cộng đồng ASEAN và thế giới.

Con đường phát triển

Chính phủ của đảng Đoàn kết và Phát triển Liên bang (USDP) cầm quyền và các đảng phái chính trị khác cùng toàn thể nhân dân Miến Điện đã lựa chọn con đường dân chủ hóa, xây dựng chế độ xã hội dân chủ đa đảng làm nền tảng vững chắc cho sự ổn định và phát triển phồn thịnh của đất nước.

Sự lựa chọn khôn ngoan này không những đem lại lợi ích cho các thế hệ người Miến Điện hôm nay mà còn cho các thế hệ tương lai.

Chúng ta cùng nhìn rộng ra các nước trong khu vực châu Á, chỉ có những nước xây dựng chế độ xã hội dân chủ đa đảng, thì những nước đó mới thực sự có xã hội ổn định, kinh tế phát triển, đời sống nhân dân

được ấm no: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore, Thái Lan,...

Trong khu vực châu Á, lịch sử đã cho thấy có nhiều nước từng chuyển đổi từ chế độ tài quân sự, chế độ độc đảng sang chế độ dân chủ đa đảng. Tiêu biểu đó tiêu biểu trong số đó là Đài Loan.

Sau năm 1949, Quốc dân đảng, đứng đầu là cố Tổng thống Tưởng Giới Thạch đã xây dựng và duy trì chế độ độc đảng tại Đài Loan suốt nhiều thập kỷ.

Cho đến giữa thập niên 80 của thế kỷ 20, khi đó kinh tế Đài Loan đang phát triển, trong xã hội nổi lên một tầng lớp trung lưu vững vàng, những người dân có học thức mong muốn được tham gia nhiều hơn về chính trị.

Lúc này xã hội Đài Loan đã đủ trưởng thành để gánh thêm trách nhiệm trong nền chính trị mang tính dân chủ.

Vào năm 1986, mặc dù lệnh cấm đảng phái chính trị mới chưa được bãi bỏ, nhưng rất nhiều người dân Đài Loan đã thành lập lên những tổ chức chính trị đối lập. Rất nhiều người đã bị sách nhiễu, bắt giữ và tù đầy. Nhưng người dân Đài Loan vẫn quyết tâm thực hiện ý nguyện của họ về một xã hội dân chủ.

Một trong những đảng mà sau này đã giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Tổng thống là đảng Dân tiến do ông Trần Thủy Biên đứng đầu.

Cố Tổng thống Đài Loan, ông Tưởng Kinh Quốc, và cũng là lãnh đạo của Quốc dân đảng lúc đó, đã khởi xướng tiến trình cải cách chính trị không phải do áp lực mà do tác dụng của sự tiến bộ xã hội.

Nhân dân Đài Loan và Quốc dân đảng đã thành công trong việc xây dựng và nuôi dưỡng nền chính trị dân chủ đa đảng trong hòa bình. Kết quả đất nước Đài Loan ngày nay kinh tế phát triển, nền chính trị dân chủ ổn định, cuộc sống của người dân được tự do và sung túc.

Hy vọng cho Việt Nam?

Việc chuyển đổi từ chế độ đảng sang chế độ dân chủ đa đảng tại Đài Loan trước đây và sự chuyển đổi từ chế độ độc tài quân sự sang chế độ dân chủ đa đảng của Miến Điện hôm nay có điểm trùng hợp là: ngoài nỗ lực đấu tranh của nhân dân, sự ủng hộ và vận động của cộng đồng quốc tế, thì đảng cầm quyền đã chủ động lãnh đạo và dẫn dắt nhân dân trong tiến trình dân chủ hóa.

Do vậy việc chuyển đổi thể chế chính trị ở những nước này đã diễn ra trong hòa bình, phi bạo lực. Cuộc bầu cử bổ sung tại Miến Điện được nhiều khen ngợi

Tổng bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng, khi còn là Chủ tịch Quốc hội, trong chuyến thăm Ấn Độ năm 2010 đã trả lời phỏng vấn báo Express của nước chủ nhà.

Ông nói: "Ở Việt Nam chưa thấy sự cần thiết khách quan phải có chế độ đa đảng, ít nhất là cho đến bây giờ". Câu trả lời của ông Nguyễn Phú Trọng phần nào đã đúng.

Bởi khi sống dưới chế độ độc đảng toàn trị, mọi ý kiến phản biện về chính trị đều bị qui là phản động, bị đàn áp, sách nhiễu, bắt bớ, tù đầy thì mong muốn, khát khao về một xã hội dân chủ của mọi người dân chỉ để trong lòng, rất ít người dám bày tỏ và tranh luận với những người xung quanh để đi đến những đòi hỏi về dân chủ trong xã hội. Như vậy thì làm sao đảng Cộng sản biết mà đáp ứng?

Do đó, mọi người dân cần phải chiến thắng sự sợ hãi, dũng cảm bày tỏ và đòi hỏi về một xã hội dân chủ đa đảng để điều đó trở thành một sự cần thiết khách quan trong xã hội.

Rất nhiều người hỏi tôi là khi nào Việt Nam có dân chủ? Tôi nói với họ rằng nếu hôm nay, tất cả công dân Việt Nam mong muốn có dân chủ, cùng nhau thực thi quyền chính trị của mình trong Hiến pháp, cùng nhau bày tỏ quan điểm của mình và cùng nhau đòi hỏi thì đảng Cộng sản Việt Nam sẽ lắng nghe và ngay ngày mai họ sẽ đáp ứng nguyện vọng của chúng ta. Đất nước Việt Nam của chúng ta sẽ có tự do, dân chủ.

Còn tất cả chúng ta đều mong

muốn, đều khát khao nhưng không có ai dám bày tỏ, đòi hỏi hoặc có rất ít người bày tỏ, đòi hỏi thì sẽ không bao giờ có dân chủ.

Đến từ nhận thức

Tiến trình dân chủ phải đến từ nhận thức của đảng cầm quyền và mọi người dân. Tất cả chúng ta đều cần phải nhận thức và tin tưởng sâu sắc rằng một xã hội càng dân chủ, tự do và cởi mở bao nhiêu thì sự tiến bộ và phát triển sẽ càng nhanh chóng và xã hội sẽ càng ổn định và thịnh vượng bấy nhiêu.

Khi đã có nhận thức đúng đắn về dân chủ, mọi người dân cần phải tự do trao đổi ý kiến, quan điểm của mình trong xã hội.

Trao đổi, thảo luận với nhau về chính trị, về đa nguyên, đa đảng là điểm khởi đầu cho sự thay đổi.

Việc trao đổi ý kiến, quan điểm và những đòi hỏi về đa nguyên đa đảng không phải là tội lỗi và cũng không vi phạm pháp luật. Đó là quyền con người về chính trị của công dân Việt Nam.

Kinh nghiệm từ lịch sử của các nước dân chủ vẫn minh cho thấy: độc lập, tự do, dân chủ, nhân quyền không bao giờ tự nhiên mà có được. Những kinh nghiệm của nhân dân Đài Loan trước đây và nhân dân Miến Điện ngày hôm nay sẽ giúp và khích lệ mọi công dân Việt Nam có trách nhiệm trong tiến trình dân chủ

hóa đất nước.

Những kinh nghiệm của Quốc dân đảng tại Đài Loan và của đảng Đoàn kết và Phát triển liên bang (USDP) cầm quyền tại Miến Điện sẽ giúp ích và khích lệ đảng Cộng sản VN trong việc chủ động thực hiện tiến trình dân chủ hóa tại VN.

Nhân dân mong rằng đảng Cộng sản Việt Nam hãy giữ gìn quyền lãnh đạo đất nước của mình bằng đạo đức, tài năng, uy tín, bằng sự yêu mến và tín nhiệm của nhân dân. Đừng giữ gìn quyền lãnh đạo của mình bằng quân đội, cảnh sát, an ninh và nhà tù.

Những thể hệ đảng viên đảng Cộng sản Việt Nam trước đây đã không sợ hãi trước bom đạn và đã chiến thắng các cường quốc quân sự trên thế giới. Không lẽ nào những thể hệ đảng viên đảng Cộng sản ngày hôm nay lại lo lắng và run sợ trước những người đồng bào của mình khi họ sử dụng các quyền con người về chính trị đã được qui định trong Hiến pháp?

Đảng Cộng sản Việt Nam đã thành công trong việc giữ độc quyền lãnh đạo đất trong hơn nửa thế kỷ. Nay đảng Cộng sản Việt Nam dám tiến hành dân chủ hóa đất nước và chia sẻ quyền lực vì lợi ích to lớn của dân tộc thì đó mới thực sự là một Đảng anh hùng.



Miến Điện từ Dân chủ đến Phát triển

—Nguyễn Xuân Nghĩa-Vũ Hoàng 04-04-2012—



Ngày mừng 1 tháng 4 vừa qua, Miến Điện đã có cuộc bầu cử một phần của Quốc hội với chiến thắng được coi là long trời lở đất của đảng dân chủ đối lập và lãnh tụ là bà Aung San Suu Kyi.

Ngay hôm sau, chính quyền xứ này lập tức phá giá đồng bạc. Đồng kyat của Miến được ấn định theo sát giá thị trường chợ đen, vốn cao gấp 12 lần giá chính thức vào hôm trước. Quyết định ấy khiến người ta lưu ý đến mối quan hệ giữa tiến trình dân chủ hóa và hy vọng cải cách kinh tế để phát triển quốc gia. Đây là đề mục mà Diễn đàn Kinh tế sẽ tìm hiểu qua phần trao đổi sau đây với nhà tư vấn kinh tế của đài Á châu Tự do Nguyễn-Xuân Nghĩa.

Phá giá đồng kyat

Vũ Hoàng: Xin kính chào ông Nghĩa. Thưa ông, ngay sau cuộc bầu cử hôm Chủ nhật tại Miến Điện, chính quyền xứ này đã phá giá đồng kyat của họ ở mức độ chưa từng thấy là 818 đồng mới ăn một đôla thay vì giá chính thức chỉ vốn vẹn là sáu đồng tư. Sự việc lạ lùng ấy lập tức được các thị trường tài chính Á châu và quốc tế theo dõi. Ông nghĩ sao về biện pháp ngoại hối này?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Với bản thân tôi thì đây là minh chứng khá rõ ràng về thiện chí cải cách chính trị của nhà cầm quyền Miến Điện hiện nay, dù rằng điều

ấy không có nghĩa là Miến Điện sẽ sớm có dân chủ và tìm lại vị trí kinh tế khá thịnh vượng mà họ đã mất từ 60 năm trước.

Vũ Hoàng: Qua một biện pháp tiền tệ ngoại hối khi điều chỉnh tỷ giá đồng bạc, ông nêu một kết luận về chính trị. Ông có thể giải thích cho quý thỉnh giả sự hợp lý của kết luận này chăng?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Chúng ta không lạc quan nhìn vào một góc kinh tế để suy ra nhiều khía cạnh phức tạp hơn của một quốc gia đang bước ra ánh sáng sau ba thế hệ chìm đắm trong nạn độc tài, ngu dân và hậu quả tất yếu của tệ nạn này là tham nhũng. Những gì đang xảy ra cho VN sau mấy chục năm cải cách kinh tế dưới một chế độ độc tài, với tham nhũng đang là bệnh ung thư khó trị, khiến ta nên thận trọng. Bây giờ, tôi xin giải thích vì sao mình kết luận như vậy.

Miến Điện hiện còn nền kinh tế tập quyền không mấy khác Việt Nam, với vai trò quá lớn và năng suất quá thấp của hệ thống kinh tế quốc doanh, là những trung tâm tham nhũng được định chế hóa và được đảng cầm quyền bảo vệ.

Trong nền kinh tế đó, doanh nghiệp nhà nước của Miến Điện được quyền trao đổi đồng bạc theo giá chính thức, tức là rất rẻ, trong khi đa số tư doanh và dân chúng thì chỉ có thể mua bán trên thị trường chợ đen, bình quân thì đắt gấp 12 lần.

Khi giải tỏa hối đoái theo hướng phá giá cực mạnh như vậy, chính quyền Miến Điện mặc nhiên chấp nhận là hệ thống kinh tế quốc doanh gồm các doanh nghiệp và ngân hàng sẽ bị lỗ nặng và có thể mất nợ hoặc phá sản. Quyết định ấy hàm ý là họ đang chấm dứt quy chế bảo vệ quyền lợi của thiểu số có quyền, trong đó có các cơ sở làm ăn của quân đội và các tướng lãnh, xưa nay là cột trụ của chế độ.

Khi phá giá đồng bạc và cho phép trao đổi với thực giá của thị trường, chính quyền cũng hiểu rằng các trung tâm quyền lợi là hệ thống doanh nghiệp nhà nước sẽ mất mát rất nhiều nếu được tư nhân hóa, tức là bán tài sản quốc doanh cho tư nhân ở ngoài sẽ mua về với giá rất rẻ. Dĩ nhiên là các nhóm quyền lợi này sẽ tìm cách chống đỡ hoặc gian lận để bảo vệ tài sản ăn cướp của họ, nhưng về căn bản thì luật chơi đã thay đổi. Vì thế, tôi mới coi là xứ này đang muốn cải tổ thật.

Cải tổ chính trị

Vũ Hoàng: Xuyên qua một thí dụ về kinh tế, ông nói đến một nỗ lực cải tổ sâu rộng hơn về chính trị. Nếu vậy,

ta sẽ tìm hiểu ngọn nguồn của quyết định cải tổ này. Vì sao chế độ độc tài Miến Điện lại chấp nhận cải tổ sau rất nhiều lần phủ nhận kết quả bầu cử, kể từ năm 1990 đến nay, và còn bắt giữ đối lập hoặc thậm chí đàn áp các sư sãi biểu tình vào năm 2007?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Đa số dân Miến Điện, kể cả thành phần trong quân đội chứ không riêng gì những người đấu tranh cho dân chủ, đều ý thức được là xứ sở tụt hậu, quốc gia bị Liên Hiệp quốc phê phán, các nước tẩy chay hoặc thậm chí trừng phạt về kinh tế vì tội đàn áp nhân quyền. Trong hoàn cảnh xử sở bị cô lập như vậy trên diễn đàn quốc tế, Miến Điện ngày càng lệ thuộc nhiều hơn vào Trung Quốc, và trong một chừng mực nào đó vào nguồn đầu tư từ Thái Lan.

Chính là áp lực đó của thế giới bên ngoài và ý thức về sự lạc hậu ở bên trong khiến cho mọi người đều muốn thay đổi, nhưng thay đổi thế nào để không dẫn tới động loạn và thậm chí nội chiến. Lý do là bên trong có nhiều sắc tộc thiểu số, sống tập trung trên các vùng núi rừng hiểm trở tiếp cận với Trung Quốc và thực tế là sống nhờ làm ăn với doanh nghiệp Trung Quốc.

Vì thế mà chính quyền độc tài chấp nhận giải tỏa sự cấm đoán một cách tiệm tiến và đảng Dân chủ đối lập cũng chấp nhận một giải pháp tạm chứ không đòi hỏi tối đa. Đó là tham gia tranh cử vào một Quốc hội hiện vẫn do chế độ và quân đội kiểm soát đến 90% số ghế. Nói cách khác, tiến trình dân chủ hóa tại xứ này đã khởi đầu, khá mong manh chập chững và có nhiều chướng ngại vì sự cầu kết về quyền lực chính trị với quyền lợi kinh tế. Mục tiêu sau cùng là nhờ tiến tới chế độ đa nguyên, có thể chỉ tạm thành hình sau cuộc bầu cử toàn phần của Quốc hội vào năm 2015, Miến Điện có hy vọng phát triển trong 10 năm tới. Trong khi ấy, thế giới vẫn theo dõi....

Vũ Hoàng: Như ông vừa trình bày thì hình như chúng ta đang chứng kiến một cuộc thử nghiệm dân chủ tại Miến Điện dưới sự quan sát của quốc tế. Mà quốc tế không chỉ có Liên Hiệp quốc hay các nước Tây phương đang chậm rãi bãi bỏ lệnh cấm vận kinh tế theo tiến độ dân chủ hóa ở tại chỗ. Quốc tế cũng còn có Trung Quốc hay các nước lân bang, hoặc các doanh nghiệp nước ngoài đang theo dõi triển vọng ổn định và kinh doanh trong một quốc gia có nhiều tài nguyên. Nếu đúng như vậy, chúng tôi xin đề nghị là ta cùng lùi lại để nhìn trên toàn cảnh của xứ này để hiểu ra từng bước

chuyển hóa của Miến Điện.

Nguyễn Xuân Nghĩa: Tôi nghĩ là tại Đông Nam Á, có hai quốc gia mà số phận hay tương lai có thể đảo lộn trật tự của toàn khu vực, đó là Việt Nam và Miến Điện. Lý do là ngoài tài nguyên vật lực còn có vị trí địa dư tiếp cận với vùng sinh hoạt hoặc tranh chấp của các xứ khác.

Khi đánh chuyển hóa qua chế độ dân chủ mà không bị rủi ro mất hết, chính quyền dân sự và quân đội Miến Điện ở đằng sau quan tâm nhất đến phản ứng của quốc tế, là dư luận và các chính quyền dân chủ và cả sự thẩm định về rủi ro của các doanh nghiệp có thể đầu tư vào xứ này.

Họ chỉ giải tỏa chính trị theo mức độ giải tỏa cấm vận của quốc tế và ngược lại quốc tế sẽ chỉ tháo gỡ rào cản khi thấy chế độ thực lòng cải cách. Tiêu chuẩn thẩm định ở đây là khả năng hợp tác trong thể đối lập của đảng dân chủ và bà Aung San Suu Kyi. Vị phu nhân đáng kính này sẽ vào Hạ viện, có khi tham gia nội các, và thúc đẩy cải cách hơn nữa với hậu thuẫn của người dân và của cả quốc tế ở bên ngoài. Thuần về chính trị, ta sẽ chứng kiến một cuộc đấu tranh dai dẳng và quyết liệt phản ảnh dân trí và dân khí của người Miến Điện.

Vũ Hoàng: Thưa còn về mặt kinh tế, theo như ông thấy thì những gì có thể sẽ xảy ra, vì như ông thường nói, kinh tế cũng chỉ là một mặt của chính trị và nếu không có dân chủ thì chẳng thể có phát triển kinh tế.

Nguyễn Xuân Nghĩa: Thưa đúng là nếu không có dân chủ về chính trị thì chẳng thể có phát triển kinh tế. Việt Nam là chứng cứ hiển nhiên khi đã được thiên cảm và sự yểm trợ của thế giới để tăng trưởng mạnh sau đổi mới mà rốt cuộc lại gây thất vọng như hiện nay và còn di hại cho hậu thế vì nạn tham nhũng và sự băng hoại tinh thần dưới cái vẻ ổn định của một chế độ độc tài.

Ngoài sự hoài nghi chính đáng của thế giới về triển vọng kinh tế của Việt Nam, các nước còn e ngại lập trường mờ ảo bất nhất của lãnh đạo Hà Nội trước đả bành trướng của Trung Quốc. Trừ lãnh đạo Bắc Kinh, không ai muốn giúp Việt Nam trở thành một cường quốc kinh tế mà là chư hầu của Trung Quốc. Với Miến Điện cũng thế, người ta muốn xứ này trở thành độc lập và trung lập chứ không là mũi nhọn của Trung Quốc để nối kết Ấn Độ dương với Thái Bình dương.

Trở lại câu hỏi của về kinh tế Miến Điện, chế độ hiện hành có lẽ sai lầm vì sống quá lâu trong cõi ảo của

quyền lực tuyệt đối. Họ sai lầm khi tưởng sẽ nhượng bộ vừa đủ để tháo gỡ lệnh cấm vận của Liên hiệp Âu châu hay Hoa Kỳ. Và rằng khi lệnh này được bãi bỏ như Tây phương đã hứa hẹn và đang nghiên cứu việc áp dụng thì kinh tế Miền Điện sẽ dễ dàng tiếp nhận được đầu tư của quốc tế. Sự thật nó rắc rối hơn vậy vì nhiều lý do rất cụ thể.

Triển vọng kinh tế

Vũ Hoàng: Ông bắt đầu đi vào những biện pháp cụ thể để Miền Điện thật sự hội nhập vào luồng trao đổi của thế giới. Thưa ông, những biện pháp ấy là gì?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Chúng ta có hai mặt của một vấn đề mà người ta thường chỉ nhìn thấy một mặt, như chuyện đã xảy ra tại Việt Nam. Quốc gia cần chế độ dân chủ để bảo đảm sự bình đẳng cho mọi người dân và để tìm ra giải pháp tốt đẹp nhất cho đa số. Nhưng ngoài hệ thống chính trị, người ta còn cần đến khả năng quản lý kinh tế ở cấp quốc gia. Việt Nam bị khủng hoảng do tầm quản lý vĩ mô quá tệ mà lại không cải tiến được vì thiếu dân chủ khi một thiếu số khai thác quyền lực độc tài để trục lợi và còn cản trở việc cải cách chế độ quản lý kinh tế. Nay Miền Điện đang bước vào tiến trình thử nghiệm với quyền bầu cử và quyền tự do báo chí là mặt nổi của hệ thống chính trị. Mặt bên kia là chuyên quản lý kinh tế.

Xứ này đã nghiên cứu và sẽ cải thiện đạo luật đầu tư nước ngoài, như Việt Nam 20 năm trước, cũng với các khoản miễn thuế cho năm ba năm đầu hoặc về quyền mua bán đất đai, hồi hương doanh lợi, v.v... Kế tiếp là biện pháp giải tỏa hồi đoái và phá giá đồng bạc mà ta nói đến hồi này. Sau này, họ cần cải tổ hệ thống ngân hàng như đang trắc nghiệm một số giải pháp là cho ngân hàng ngoại quốc vào kinh doanh, giao dịch về ngoại hối, v.v... Nhưng vấn đề không chỉ có vậy.

Vũ Hoàng: Ông cho là Miền Điện đang chậm rãi giải tỏa chế độ chính trị và tuân tự thử nghiệm một số chính sách và biện pháp kinh tế mà vấn đề không chỉ có vậy. Thế thì còn những trở ngại nào khác để hoàn thiện mặt quản lý kinh tế?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Tôi vừa nhắc đến luật đầu tư nước ngoài trong đó có quyền mua bán và sử dụng đất đai, hay quyền kinh doanh ngân hàng nằm ngoài quỹ đạo của ngân hàng quốc doanh. Ta còn nên để ý tới lĩnh vực viễn thông hiện ở trong tay nhà nước và là một sự trường của Trung Quốc trong một xứ còn quá lạc hậu như Miền Điện. Lĩnh

vực này cũng sẽ được cổ phần hoá cho tư doanh tham gia như chế độ đã thông báo.

Nhưng khi áp dụng những luật lệ chính thức ấy, làm sao đảm bảo là các thể lực kinh tế và chính trị không trục lợi bất chính như ta đã thấy tại Nga thời hậu Xô viết 20 năm trước hoặc tại Việt Nam hiện nay? Nếu doanh nghiệp Trung Quốc lại cấu kết với tay chân của chế độ tại Miền Điện nhờ quan hệ gắn bó lâu đời thì việc giải tỏa hình thức này vẫn không cải tiến nổi khả năng quản lý vĩ mô và Miền Điện chưa có môi trường đầu tư lành mạnh, chưa là thị trường hấp dẫn. Và người dân vẫn chưa có tương lai sáng sủa hơn mà chỉ đi làm công cho thiên hạ trong khi tài nguyên quốc gia bị khai thác, an ninh quốc gia bị đe dọa.

Vũ Hoàng: Thưa ông, tức là ngoài bước tiến về chính trị là phải có cơ chế dân chủ hơn trong thời gian tới, Miền Điện cũng cần khả năng quản lý kinh tế hữu hiệu và liêm chính hơn?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Thưa đúng vậy, vì ngoài phần nổi là văn bản luật lệ kinh tế kinh doanh, Miền Điện còn thiếu một điều kiện khác là khả năng áp dụng luật lệ. Nôm na là khả năng phối hợp và điều tiết của bộ máy công quyền. Mà khả năng quản lý này thật sự khởi đầu từ Quốc hội, từ các dân biểu, tức là từ hệ thống chính trị, để đảm bảo là quốc gia có một nền tự pháp độc lập, có người được quyền diễn giải luật lệ cho đúng mục tiêu và nhất là có khả năng bảo vệ người dân trước các thể lực của chế độ cũ đang dần dần chuyển hóa. Như đã thấy tại Việt Nam, xứ này cũng có Quốc hội và đại biểu, cũng có luật doanh nghiệp hay đất đai mà cả hệ thống hình thức ấy lại vô quyền, thậm chí chỉ là bình phong bao che cho lạm dụng và tham nhũng.

Cho nên câu kết luận ở đây là nền dân chủ mới bảo đảm phát triển và bảo vệ được nền độc lập của quốc gia. Nếu các đại biểu dân chủ có thực quyền, họ sẽ xem xét lại những dự án loại bauxite của Việt Nam hoặc thủy điện của Miền Điện đang do Trung Quốc thiết kế và tiến hành. Lợi ở đâu và hại như thế nào về môi sinh hay an ninh? Họ sẽ bảo vệ được sân chơi bình đẳng trên doanh trường chứ không bảo vệ quyền lợi của doanh gia ngoại quốc và tiếng nói của họ sẽ giúp người dân tìm ra giải pháp tốt đẹp hơn cho đa số.

Vũ Hoàng: Xin cảm tạ ông Nguyễn Xuân Nghĩa về cuộc trao đổi này.

Công an tấn công linh mục, đánh đập trẻ thơ và tàn phá ngôi nhà tình thương tại giáo xứ Yên Kiện, Hà Nội

Linh mục Nguyễn Văn Bình, thuộc TGP Hà Nội, là cha sở giáo xứ Yên Kiện, xã Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Cha có lập ra "Gia đình Agape (Ác ái)" là nhóm từ thiện, chuyên giúp đỡ các trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa trong xã hội mà cha đã nhận về nuôi nấng. Thời gian qua, vị linh mục này có mua một ngôi nhà cấp 4 và sửa sang lại cho các cháu sống tạm tại thôn Xuân Sơn, xã Xuân Tiên. Ngay lập tức nhà cầm quyền cố sức ngăn chặn, đồng thời cấm mọi cuộc tụ họp của Gia đình Agape tại đây, cho đó là trái pháp luật (Văn thư ngày 13-04-2012). Lm Bình không chấp nhận lệnh cấm phi lý này.

Thế là lúc 4 giờ sáng ngày 14-4-2012, nhà cầm quyền đã cho công đồ đến phá cơ sở từ thiện nói trên. Vào thời điểm này, trong nhà chỉ có hai em nhỏ một trai một gái, hai thiếu nữ và một phụ nữ lớn tuổi lo việc chăm sóc. Đồng đạo và hung hãn, lại được nhà cầm quyền bảo kê nên bọn công đồ đã ra tay hết sức tàn độc. Ban đầu chúng liên tục ném đá ngôi nhà, sau tràn vào đập phá toàn bộ cửa kính, bàn thờ Đức Mẹ và tấn công những người bên trong. Khi bị lôi đi, em bé trai phản ứng lại thì bị bọn chúng tát túi bụi vào mặt. Những người còn lại đều bị bọn công đồ bẻ tay, khống chế. Điện thoại và các phương tiện liên lạc có trong nhà đều bị đập nát. Thậm chí, một cô gái trẻ bị bọn chúng đánh đến đổ máu, chấn thương nghiêm trọng nhưng không cho đi cấp cứu. Mọi việc diễn ra trước sự chứng kiến của những kẻ được cho là đại diện chính quyền.

Sau màn tấn công của nhóm công đồ, thì khi trời bắt đầu sáng tỏ, lực lượng CA, cán bộ ở ạt kéo đến đập phá toàn bộ ngôi nhà tình thương. Linh mục Nguyễn Văn Bình nghe tin vội đến thì bị lực lượng này hành hung bằng dui cui, khiến ngài gục xuống bất tỉnh và phải đem đi bệnh viện vì bị thương rất nặng. Một số giáo dân khác chạy đến cứu giúp cũng bị công an cán bộ đánh vỡ đầu.

Hiện tại, toàn bộ ngôi nhà dùng để cư mang những em nhỏ mồ côi đã bị san bằng, chỉ còn lại một đống gạch vụn. Riêng CA huyện Chương Mỹ đã đến bệnh viện nơi linh mục Bình đang điều trị để yêu cầu các bác sỹ không được làm giấy chứng thương cho ngài, đồng thời cấm cản chụp hình và ngăn chặn khách thăm viếng...

Quả thật hồ sơ tội ác Cộng sản ngày càng chồng chất và chắc chắn chúng sẽ phải trả lời trước công lý.

Tổng hợp tin tức

VẤN ĐỀ CSVN

vận động để vào Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc

—**Lê Minh Nguyên 04-04-2012**—

Nhà cầm quyền CSVN hiện đang vận động để được bầu vào Hội đồng Nhân quyền (HĐNQ) Liên Hiệp quốc (LHQ) nhiệm kỳ 2014-2016. HĐNQ được Đại Hội đồng LHQ thành lập ngày 15-3-2006 bởi Nghị quyết 60/251 để thay thế Ủy ban Nhân quyền đã bị đa số các nước chỉ trích là không hiệu quả và có quá nhiều thành viên là kẻ vi phạm nhân quyền, một hình thức chó sói cắn giữ chuỗi gà.

Nhiệm vụ của HĐNQ là có trách nhiệm củng cố sự thẳng tiến và bảo vệ nhân quyền khắp nơi trên thế giới, lên tiếng về những trường hợp vi phạm nhân quyền và đưa ra những khuyến cáo. HĐNQ có quyền thảo luận tất cả những vấn đề nhân quyền và các tình trạng đòi hỏi sự quan tâm nhân quyền trong năm. HĐNQ họp ở văn phòng Geneva của LHQ. HĐNQ có 3 phiên họp chính thức trong năm với tổng số thời gian khoảng 10 tuần lễ. Phiên họp tháng Ba kéo dài 4 tuần và vừa chấm dứt hôm 23-3-2012, đó là phiên họp thứ 19, phiên họp tháng Sáu kéo dài 3 tuần và phiên họp tháng Chín cũng 3 tuần. Ngoài ra còn có các phiên họp đặc biệt nếu có 1/3 các nước thành viên của HĐNQ đề nghị để giải quyết các vấn đề khẩn cấp.

HĐNQ có cả thảy 47 các nước thành viên, do Đại Hội đồng LHQ với 193 nước (Nam Sudan vừa mới vào hội tháng Bảy 2011) bầu ra trực tiếp bằng phiếu kín dựa trên tiêu chuẩn là sự đóng góp của nước ứng viên trong sự thẳng tiến và bảo vệ nhân quyền, cũng như những hứa hẹn và cam kết một cách tự nguyện trong lãnh vực này.

Các thành viên của HĐNQ được phân chia đồng đều theo yếu tố địa dư với Phi châu 13 ghế, Á châu 13 ghế, Mỹ châu Latinh và vùng Caribe 8 ghế, Tây Âu-Bắc Mỹ 7 ghế, Đông Âu 6 ghế. Mỗi nhiệm kỳ của thành viên là 3 năm và không được phục vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp.

Văn phòng của HĐNQ gồm có 5 người, 1 chủ tịch và 4 phó chủ tịch, đại diện cho 5 nhóm vùng miền nói trên, với nhiệm kỳ 1 năm và xoay vòng. Hiện nay chủ tịch là bà Laura Dupuy Lasserre của Uruguay, phục vụ vòng thứ 6 cho nhiệm kỳ 2011-2012.

Hiện nay các nước Á Châu ở trong HĐ là Bangladesh, Trung Quốc, Ấn Độ, Nam Dương, Jordan, Kuwait, Kyrgyzstan, Mã Lai, Maldives, Phi Luật Tân, Qatar, Saudi Arabia và Thái Lan.

Các nước có nhiệm kỳ chấm dứt vào cuối năm nay 2012, tức sắp hết nhiệm kỳ gồm có Trung Quốc, Bangladesh, Jordan, Kyrgyzstan, Saudi Arabia. Các nước có nhiệm kỳ chấm dứt vào cuối năm 2013 gồm có Mã Lai, Maldives, Qatar và Thái Lan. Các nước có nhiệm kỳ chấm dứt vào cuối năm 2014 gồm có Ấn Độ, Nam Dương, Kuwait và Phi Luật Tân.

HĐNQ từ khi ra đời cũng gặp những sự chỉ trích tương tự như Ủy ban Nhân quyền mà nó thay thế. Ủy ban Nhân quyền trước đó đã bị Hoa Kỳ chỉ trích là không quan tâm những vi phạm nhân quyền trầm trọng, cũng như các tổ chức nhân quyền cho rằng nhiều quốc gia có hồ sơ nhân quyền xấu vẫn dễ dàng lọt vào Ủy ban. HĐNQ hiện đang bị chỉ trích là bị một số nước Hồi giáo và Phi Châu thao túng, với sự tiếp tay của Trung Quốc và Nga. Một số nước có hồ sơ nhân quyền xấu như Ai Cập dưới thời Mubarak và Libya dưới thời Gadhafi đã có lúc là thành viên HĐNQ.

Nhà cầm quyền CSVN đã thể hiện việc muốn ứng cử vào HĐNQ nhiệm kỳ 2014-2016. Ông thứ trưởng ngoại giao, trưởng đoàn đại biểu Lê Lương Minh khi dự phiên họp HĐNQ LHQ ở Geneva hôm 29-2 đã tuyên bố ý muốn này và đánh phủ đầu nói rằng HĐNQ phải dựa trên các nguyên tắc "minh bạch, khách quan, không thiên vị, không

chính trị hóa, không chọn lọc, không áp dụng 'tiêu chuẩn kép; trong việc giải quyết các vấn đề về quyền con người" và phái đoàn CSVN đã tiếp xúc với một số nước để vận động cho việc ứng cử vào HĐNQ.

Theo sự quan sát, CSVN muốn vào HĐNQ vì các lý do sau đây: Thứ nhất, họ muốn trong HĐNQ, khối nước đàn áp nhân quyền mà trong đó có Trung Quốc, Nga v.v... ở thế không chế với sức mạnh của đa số áp đảo để các vấn đề nhân quyền dù có được nêu lên cũng đều không được giải quyết hay giải quyết theo kiểu của họ như ta thấy ở Syria. Thứ hai, với sức mạnh không chế của khối đàn áp nhân quyền trong HĐNQ, họ có thể giải thích ý niệm nhân quyền theo tiêu chuẩn riêng của họ mà không theo tiêu chuẩn phổ quát (universal) của thế giới lâu nay công nhận. Thứ ba, để CSVN rêu rao với thế giới là họ có tiêu chuẩn nhân quyền cao nên mới được bầu vào HĐNQ, các vấn đề đàn áp nhân quyền được nêu lên là do ác ý tuyên truyền của các thế lực thù địch. Điều này làm giảm áp lực của thế giới và trong nước trong việc đòi thay đổi chính trị vì họ chứng minh rằng độc tài độc đảng vẫn hội đủ tiêu chuẩn nhân quyền. Thứ tư, họ dễ dàng hơn trong việc thương thảo các hiệp ước thương mại hay nhận viện trợ của các nước tây phương vì các nước dân chủ đòi hỏi nhân quyền là một thành phần của các hoạt động mậu dịch hay cấp viện.

Nếu chúng ta không phát động thành phong trào vận động mạnh mẽ dư luận quốc tế thì CSVN rất có thể có triển vọng được bầu vào HĐNQ vì như đã nói trên, họ đã và đang vận động còn ta thì bỏ sân trống cho họ tự tung tự tác ra chiêu một mình một chợ.

CSVN có khả năng hóa trang rất hay để che mắt thế giới, họ đàn áp nhân quyền rất khốc liệt nhưng biết che đậy một cách tinh vi kín đáo qua các dạng người dân bức xúc, xã hội đen, áp lực người thân, bao vây kinh tế, phong tỏa cô lập, bắt nguội, tai nạn giao thông và bao nhiêu kỹ xảo khác mà thế giới không quan

sát được. Họ đã mời thế giới vào Việt Nam để đầu tư và khoác lên đầu cái mặt nạ cởi mở của hồ dữ đội lột cừ non. Cho nên, nếu chúng ta không tranh đấu cho nhân quyền của dân tộc chúng ta thì thế giới sẽ tảng lờ và cái ác sẽ tiếp tục ngự trị. Chúng ta phải biết tự lo thì người ta mới động lòng giúp đỡ.

Dĩ nhiên chúng ta không ai muốn chó sói canh giữ chuồng gà, những người tranh đấu cho nhân quyền trong cũng như ngoài nước cần phải rầm rộ phản ứng, chúng ta cần làm cho dư luận thế giới biết rõ nhà cầm quyền CSVN vi phạm trầm trọng nhân quyền, họ đã kín đáo che đậy để qua mắt cộng đồng thế giới.

Chúng ta cần biết thủ tục bầu cử vào HĐNQ để có phản ứng thích hợp. Các thành viên của HĐNQ được Đại Hội đồng LHQ bầu ra theo đề nghị của các khối khu vực cho nên nơi nhận kiến nghị phải là Đại Hội đồng LHQ.

Vì việc bầu dựa trên tiêu chuẩn là sự đóng góp của nước ứng cử viên trong việc thăng tiến và bảo vệ NQ, cũng như những hứa hẹn và cam kết một cách tự nguyện trong lãnh vực NQ, cho nên thành tích quá khứ và cam kết tương lai là hai tiêu chuẩn để mọi lý luận của chúng ta xoay vào để bác bỏ tư cách của nhà cầm quyền CSVN.

Mỗi nước ứng cử viên sẽ phải đi qua thủ tục xét hỏi và bỏ phiếu tại Đại Hội đồng LHQ, cho nên đại sứ của các nước thành viên LHQ sẽ là người chất vấn và bỏ phiếu. Do đó những vị này là đối tượng cho chúng ta vận động. Hơn nữa, vì các vị đại sứ sẽ tuân theo chỉ thị của bộ trưởng ngoại giao của họ, cho nên bộ trưởng ngoại giao của các nước hội viên LHQ cũng cần được chúng ta vận động.

Thư vận động cần dùng lời lẽ ngoại giao, ôn hòa trong vững chắc, dựa trên pháp lý và công ước quốc tế, tránh cường điệu hay chửi bới, chỉ nêu những sự kiện vi phạm nhân quyền cụ thể, có bằng chứng và ngày tháng, cho thấy nhà cầm quyền CSVN là chủ thể vi phạm trầm trọng nhân quyền.

Ngoài ra chúng ta cũng có thể tạo dư luận mạnh mẽ trong và ngoài

nước cùng thế giới bằng cách khai thác website "We The People" của tòa Bạch Ốc, diện là đề yêu cầu tòa Bạch Ốc bỏ phiếu chống CSVN vào HĐNQ, nhưng điểm chính là tạo sự quan tâm và tham dự của người Việt ở khắp nơi trên thế giới. Chỉ cần có 25,000 chữ ký là chúng ta buộc được tòa Bạch Ốc phải trả lời cho chúng ta về việc bỏ phiếu của Hoa Kỳ. Người Việt ở Canada, Úc, Âu Châu và các nơi khác cũng có thể làm tương tự để tạo thành phong trào.

Sự vận động rầm rộ và mạnh mẽ của chúng ta để chống việc CSVN vào HĐNQ, dù thành công hay thất bại, thì cũng đều có lợi cho người VN ở trong nước, bởi lẽ nó tạo sự quan tâm và chú ý của dư luận thế giới, nó đưa ra ánh sáng sự thật các vấn đề vi phạm nhân quyền của CS VN. Kể gian thì thường hay sợ ánh sáng và sự thật, nếu chúng ta cung cấp thật nhiều ánh sáng và sự thật thì kẻ gian sẽ ít dám gian dối hơn.

Tài liệu tham khảo: inputs từ anh Võ Văn Ái, anh Vũ Quốc Dụng, BBC, Website HĐNQ, Wikipedia.

CỜ ĐỎ SAO VÀNG **không phải là biểu tượng của Tổ quốc Việt Nam** **—Lê Diễn Đức 05-04-2012—**

Vào thời điểm hiện nay bàn chuyện cờ quạt có lẽ quá sớm và chẳng đi đến đâu, nhất là tháng Tư lại về với những ký ức máu lửa và tủi hận, "có triệu người vui nhưng cũng có cả triệu người buồn", như ông Võ Văn Kiệt lúc còn sống đã nói trong một cuộc phỏng vấn của Xuân Hồng, phóng viên BBC Việt ngữ.

Thế nhưng nhìn thấy cờ đỏ sao vàng cắm trên chiếc lều ở tạm, bên cạnh đồng đồ nát của ngôi nhà gia đình anh Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng đã bị chính quyền cho xe cơ giới ủi sập trước đó, và vẫn thấy nhiều - nếu không nói rất nhiều - người Việt trong nước nhìn nhận là cờ đỏ sao vàng là cờ của Tổ quốc Việt Nam, khiến tôi bứt rứt.

Gần đây tôi đọc bài "Những lá cờ" trên Blog Quê Choa của nhà văn trong nước Nguyễn Quang Lập. Bài viết mở đầu bằng câu "Treo cờ Tổ quốc là cử chỉ thể hiện lòng yêu nước", làm tôi khó chịu thật sự.

Tôi đã viết một comment (ý kiến) dưới bài nói trên nhưng không được chủ blog cho hiển thị. Do vậy, tôi đưa comment này lên trang Facebook của mình và gửi liên kết (tag) tới một số trang của những người cầm bút trong nước, cũng trên Facebook. Nội dung như sau:

"Theo tôi, cờ đỏ sao vàng không phải là cờ của Tổ quốc Việt Nam (VN), của dân tộc Việt Nam, mặc dù tôi đã từng học tập, lớn lên dưới lá cờ này và nhiều lúc đã tự hào vì cha ông tôi đã chiến đấu dưới nó. Nhưng chính xác mà nói thì đó là cờ hiệu của nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa (CHXHNCN) Việt Nam do đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) cầm quyền.

Nước Việt Nam có mấy ngàn năm lịch sử, trải qua bao nhiêu triều đại và chế độ với những lá cờ khác nhau. Cờ đỏ sao vàng có từ năm 1945, chỉ là biểu tượng của một nước với ý thức hệ Cộng sản, không đại diện cho cả chiều dài lịch sử của dân tộc.

Rất nhiều quốc gia qua bao nhiêu biến động và thay đổi trong lịch sử vẫn chỉ giữ một lá cờ. Ví dụ, cờ hai màu trắng, đỏ của Ba Lan có từ mấy trăm năm nay, từ thời phong kiến, đến cộng hòa, sau Đệ nhị Thế chiến, cả trong thời Cộng sản và hậu Cộng sản từ năm 1989. Sau khi Liên Xô sụp đổ, nước Nga cũng đã bỏ lá cờ y

thức hệ Cộng sản màu đỏ với búa liềm và ngôi sao, để thay thế bằng lá cờ có từ thời Sa hoàng với ba màu trắng, xanh dương, đỏ.

Sự nhầm lẫn giữa Tổ quốc, Đất nước, Dân tộc với hệ thống chính trị cầm quyền rất phổ biến trong suy nghĩ của người Việt trong nước. Tôi cho rằng comment của tôi là sự thật và được viết với thái độ chừng mực, như là một sự chia sẻ chuyển tới bạn đọc trong nước. Không hiểu vì sao anh Nguyễn Quang lập không cho hiển thị..."

Không ngờ, comment trên đã gây ra một cuộc trao đổi sôi động trên trang Facebook của tôi.

Tôi nhân mạnh thêm rằng, với chủ đề này tôi chỉ muốn bàn về khái niệm Tổ quốc mà người ta đã gán cho lá cờ đỏ sao vàng.

Mặc dù không thích, có lúc như bị dị ứng, nhưng tôi hoàn toàn thông cảm, thậm chí chấp nhận một cách tình tảo, khi những người dân oan,

những người tham gia biểu tình chống Trung Quốc vì phạm chủ quyền của Việt Nam, hay dân chúng trong các lễ hội sử dụng, mang theo cờ đồ sao vàng, hình ảnh ông Hồ Chí Minh. Bởi vì nhiều khi có thể họ cảm thấy thế là đúng, cũng có thể do ngộ nhận, nhưng cũng có thể tình huống bắt buộc, hành động như là một cách che chắn, bảo vệ an toàn.

Khá nhiều ý kiến của người trong nước không đồng tình với cách nhìn của tôi. Có người viết: "Đành rằng thể chế chính trị còn nhiều tồn tại nhưng phủ nhận toàn bộ như vậy có nên chăng, thời điểm đó nó phản ánh cho sự lựa chọn của dân tộc".

Hoặc: "Dân họ không nghĩ sâu xa như thế, với họ lá cờ đỏ là lá cờ Tổ quốc". Hay: "Hiện tại ở VN thì nó vẫn là cờ Tổ quốc, vì chả có lá cờ nào thay được nó"...

Một bạn phân tích: "Cờ hiệu một quốc gia ("Cờ Tổ quốc" chẳng qua là cách nói quen miệng theo phiên từ "quốc kỳ" mà thôi!) nó phải gắn với thời đại và thể chế! Thời vua quan xưa và thể chế quân vương thì do Vua chúa được quyền chọn. Ở các nền cộng hòa nghị viện thì do quốc hội chọn. Những nước thuộc hệ thống Cộng sản cũ, cờ hiệu thay đổi vì thể chế thay đổi. Ở các nước đó quyết định thay đổi là do quốc hội (cũng chưa phải thăm dò ý kiến của người dân). Lịch sử về cờ hiệu Việt Nam cũng không nằm ngoài cái lệ đó. Mỗi triều đại phong kiến trước đây có chung một cờ hiệu đầu?

Cờ ba sọc đỏ trên nền vàng của thể chế Việt Nam Cộng hòa (VNCH) trước đây cũng không phải là cờ hiệu của nhà Trần hay nhà Lý thời xưa! Lá cờ đồ sao vàng bây giờ do quốc hội của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (VNDCCH - năm 1946) chọn ra. Quốc hội Việt Nam sau 1975 tiếp nối VNDCCH cũng đã nhất trí chọn lá cờ đỏ (1976). Thế thì có gì không đúng? Bao giờ VN thay đổi thể chế thì hãy đặt ra vấn đề thay đổi cờ hiệu quốc gia! Khi cộng đồng các quốc gia, dân tộc trên thế giới cộng nhận lá cờ đỏ là cờ hiệu của Việt Nam như Liên Hiệp Quốc thì cứ hãy coi đó là "cờ Tổ quốc" (của người) Việt Nam".

Một bạn khác tâm tình: "Đáng buồn hơn là nhiều người còn không "dám" có ý nghĩ hoặc bàn luận về vấn đề có về "phạm thượng" như vậy. Nó cao cả quá, xa vời quá, v.v... Cũng là một hệ quả của hàng chục năm trời tuyên truyền, lập lờ đánh lộn đảng phái, chế độ với Dân tộc, Tổ quốc"....

Tuy nhiên trong số người tham gia tranh luận, số người ủng hộ quan điểm của tôi chiếm ưu thế hơn hẳn.

Trong quá trình tranh luận tôi viết thêm một số ý kiến dưới đây.

Châu Âu là nơi sinh ra Karl Marx, cha đẻ của học thuyết Cộng sản (CS). Lenin áp dụng học thuyết này cách "sáng tạo" ở Nga. Mao Trạch Đông, Kim Nhật Thành, Hồ Chí Minh đã mang hình mẫu chủ nghĩa Cộng sản từ Liên Xô về nước mình áp dụng "sáng tạo" tiếp và tồn tại cho tới nay ở ba quốc gia này.

Chúng ta đang trao đổi về một lá cờ tương xứng, khả dĩ (trong tương lai) đại diện cho cả dân tộc, cho mọi người Việt, chứ không ai phủ nhận xương máu của những người đã đổ dưới cờ đồ sao vàng chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc.

Với cờ vàng ba sọc đỏ của chính quyền Sài Gòn cũng vậy. 74 chiến sĩ VNCH đã anh dũng hy sinh bảo vệ Hoàng Sa năm 1974 luôn luôn được lịch sử vinh danh. Ngay cả Thứ trưởng Ngoại giao CSVN Nguyễn Thanh Sơn cũng nói gần đây trong một buổi tiếp người Việt từ Mỹ về nước rằng, những chiến sĩ VNCH đã hy sinh vì Hoàng Sa là những người con ưu tú của Việt Nam.

Khi có quốc hội dân chủ, tất nhiên lúc ấy dân chúng sẽ có ý tưởng, sẽ thông qua những cuộc thảo luận công khai trong xã hội, có thể phải sử dụng đến cả giải pháp trưng cầu dân ý, vân vân... để lựa chọn một cách dân chủ.

Bây giờ thì chẳng một cá nhân nào có thể tự chọn hay đề xuất cụ thể cả, vì thiếu thực tế, vô ích và bất khả thi. Nhất là vào lúc mà lòng người Việt ở hai miền Nam, Bắc vẫn còn chia rẽ, thù hận giữa nhà cầm quyền Cộng sản với cộng đồng người Việt phải bỏ nước ra đi tìm tự do, gánh chịu bao nhiêu thương đau, tổn thất chưa được thanh toán, cảm thông và xoá bỏ. Bàn cụ thể sẽ chỉ xung khắc thêm mà thôi.

Ở trên có bạn nói "không có lá cờ nào thay thế lá cờ đồ sao vàng hiện nay". Nhưng tôi cho rằng, điều này không đồng nghĩa nó là lá cờ Tổ quốc. Có thể với hàng triệu người Việt là như thế, nhưng cũng với hàng triệu người Việt khác thì không. Không thay thế được vì hệ thống cầm quyền độc tài toàn trị hiện tại không muốn làm việc đó. Như tôi đã đưa ra ví dụ về nước Nga. Gần đây là Libya, sau khi chế độ độc tài Gaddafi sụp đổ, người Libya đã bỏ lá cờ xanh của chế độ Gaddafi, quay lại lá cờ có từ năm 1951 của Vương quốc Libya.

Quốc hội của nhà cầm quyền CSVN thực chất là công cụ của ĐCSVN chỉ để hành chính hoá các quyết định của đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) trong mọi lĩnh vực

kinh tế, chính trị, xã hội. Quốc hội này không do dân bầu ra thông qua bầu cử tự do mà do lãnh đạo ĐCSVN áp đặt, cho nên nó không phải là đại diện của toàn thể nhân dân VN.

Cờ của một nhà nước/quốc gia được xem là biểu tượng của Tổ quốc khi nó được toàn dân thừa nhận, hoặc là đại diện được uỷ nhiệm hợp pháp của nhân dân - tức là quốc hội được dân bầu ra qua bầu cử tự do - phê chuẩn.

Cờ và quốc huy phải được đưa vào Hiến pháp. Nếu thay đổi thể chế mà ban hành Hiến pháp mới thì hiến pháp trước khi được quốc hội, tổng thống hay chủ tịch nước phê chuẩn, cần phải được trưng cầu dân ý.

Còn khi hiến pháp có hiệu lực, một đảng cầm quyền nào đó muốn thay đổi các điều khoản của hiến pháp thì ít nhất theo thông lệ phải có chuẩn thuận của 3/4 số đại biểu quốc hội, một tỷ lệ rất khó cho bất kỳ đảng cầm quyền nào ở các nước dân chủ.

Tại Việt Nam bây giờ, ĐCSVN muốn thay đổi hiến pháp lúc nào là tùy theo... sở thích và thấy có lợi cho sự duy trì độc quyền cai trị!

Hệ thống Cộng sản ở châu Âu đã bị xoá sổ. Ngày 24-1-2006, Nghị viện Châu Âu thông qua Nghị quyết 1481 phán quyết chủ nghĩa Cộng sản là tội ác của nhân loại. Nếu Việt Nam có thể chế dân chủ, nhân dân Việt Nam và quốc hội VN dân chủ sẽ chọn một lá cờ nào đó tương xứng với chiều dài lịch sử của dân tộc, nhưng chắc chắn không phải là lá cờ biểu tượng cho một chủ nghĩa của tội ác.

Hiện nay, ngay cả với người Việt trong nước, không phải ai trong thâm tâm cũng nhìn nhận cờ đồ sao vàng như là biểu tượng của đất nước, Tổ quốc.

Tổ quốc là khái niệm mang nghĩa kép, nói về một không gian liên quan đến một cá nhân hoặc cả một cộng đồng (dân tộc), đặc biệt được chỉ định trước hết là nơi sinh ra của cá nhân đó, nơi họ sống một phần quan trọng của cuộc đời, hoặc nơi xuất xứ của tổ tiên, hay gia đình.

Cá nhân kết nối với Tổ quốc bằng tình cảm gắn bó mật thiết thiêng liêng nên "Tổ quốc" được viết hoa chính là nhằm nhấn mạnh sự tôn trọng cội nguồn của mình hay gia đình, tổ tiên.

Lá cờ Tổ quốc phải bao hàm được ý nghĩa linh hồn và tình cảm gắn bó thiêng liêng đó với nơi chôn rau cắt rốn của tất cả con dân nước Việt sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam và ở khắp mọi nơi khác trên thế giới.

Ngày 5 tháng 4 năm 2012

© 2012 Lê Diễn Đức – RFA Blog



"TIỂU CHIẾN", MỘT CHIẾN THUẬT NHỎ của một chiến lược lớn: bành trướng toàn bộ Biển Đông

—Nguyễn Nghĩa 650 (Danlambao) 11-04-2012—

Liên tiếp 2 năm liền 2010 và 2011, vấn đề Biển Đông được đưa ra bàn thảo ở các Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN. ASEAN họp bàn về Biển Đông là 1 thất bại của chính sách không quốc tế hóa Biển Đông của Trung Quốc.

Trung Quốc cho tới nay vẫn 1 mực: Chỉ đàm phán song phương với các nước liên quan có tranh chấp trên Biển Đông. Quốc tế hóa các tranh chấp các lãnh hải, các đảo đá ngầm, các đảo san hô... tại Biển Đông là vạch rõ điểm yếu nhất của Trung Quốc trong các đòi hỏi vô lý của họ tại Biển Đông.

Trung Quốc không có bằng chứng pháp lý và bằng chứng lịch sử. Trung Quốc không chỉ ra được rằng: ngày nào, tháng nào năm nào, Hoàng đế nào của Trung Quốc tuyên bố chủ quyền tại Biển Đông. Trung Quốc cũng không chỉ ra được rằng: ngày nào, tháng nào, năm nào Việt Nam chiếm cứ Hoàng Sa, Trường Sa mà bị chính phủ Trung Quốc phản đối.

Ngược lại, Biển Đông đã được Việt Nam khai thác từ lâu đời.

Nhà sử học Lê quý Đôn đã mô tả công việc khai thác của Đàng Trong tại Hoàng Sa, Trường Sa trong Phủ Biên Tạp Lục (chữ Hán: 撫邊雜錄) là bộ sách gồm 8 quyển được chia làm 2 phần do Lê Quý Đôn ghi chép lại hầu hết các thông tin quan trọng về kinh tế và xã hội của xứ Đàng Trong, trong gần 200 năm từ cuối thế kỷ 16 đến năm 1776.

Hoàng đế Lê Thánh Tông đã truyền chỉ ghi tên Hoàng Sa, Trường Sa vào địa đồ, hải phận Việt Nam.

Năm 1816 Hoàng đế Gia Long Triều Nguyễn, Nguyễn Ánh chính thức công bố với thế giới chủ quyền với Hoàng Sa, Trường Sa, chỉ sau khi triều đại này thành lập năm 1802. Hoàng đế Gia Long cũng đã có sắc lệnh sát nhập Hoàng Sa và Trường Sa vào lãnh thổ Việt Nam; đã cấm bia chủ quyền Việt Nam trên 2 quần đảo này; đã ra sắc lệnh thực thi khai thác liên tục 2 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, do 2 đội Bắc Hải và đội Hoàng Sa thực hiện.

Sau này, Pháp và Việt Nam nhiều lần tái khẳng định chủ quyền với Hoàng Sa, Trường Sa vào các năm 1930, 1933.

Năm 1951, yêu cầu chủ quyền của Trung Quốc đối với 2 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa đã bị thế giới bác bỏ với 48 phiếu chống, chỉ có 3

phiếu thuận do Liên Xô làm hạt nhân tại Hội nghị gồm 51 quốc gia nhóm họp bàn định các vấn đề liên quan đến lãnh thổ sau Thế chiến thứ 2, tại San Francisco, Hoa Kỳ.

Lý do duy nhất mà Trung Quốc dùng làm minh chứng cho yêu cầu chủ quyền của họ tại Hoàng Sa, Trường Sa là việc Trung Quốc Cộng sản tiếp quản 2 đảo, 1 ở Hoàng Sa, 1 ở Trường Sa từ tay Trung Hoa Dân Quốc Tưởng Giới Thạch năm 1950.

Ngược lại, cũng tại Hội nghị này, tuyên bố chủ quyền của Việt Nam tại Hoàng Sa, Trường Sa do Thủ tướng Việt Nam Trần Văn Hữu phát biểu, đã giành được đồng thuận của tất cả 51 quốc gia thành viên. Không một quốc gia nào phản đối hay đề nghị bảo lưu kháng nghị, ngay cả Liên Xô.

Một năm sau, năm 1952, Hiệp ước hoà bình Trung-Nhật cũng đã nhấn mạnh việc không thừa nhận hai quần đảo trên là của T.Quốc.

Năm nay, Phillipin và Việt Nam cũng muốn tiếp tục duy trì các thảo luận về Biển Đông tại Phnôm Pênh.

Việc ASEAN thảo luận công khai về Biển Đông càng làm tăng tính cô lập, tính phi nghĩa của Trung Quốc trong các tranh chấp Biển Đông, làm tăng các cơ cho Hoa Kỳ tiến sâu hơn vào các vấn đề này: làm tăng uy tín của Hoa Kỳ trong kế hoạch quay trở lại Đông Nam Á-Thái Bình Dương.

Trung Quốc quyết tâm ngăn cản việc này, ra chiêu thức hoãn binh. Thế là kế ly gián được triển khai.

Hồ Cẩm Đào đã bắt thỉnh linh, chỉ trước Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN mấy ngày, thăm Campuchia vào ngày 30-3-2012. Vẫn chiêu thức cũ rích, hen rí: gơ củ cà rốt, viện trợ của Trung Quốc, để dụ dỗ Campuchia không đưa Biển Đông vào chương trình nghị sự của Hội nghị Thượng đỉnh lần này.

Việc đích thân Hồ Cẩm Đào thực hiện sự ép buộc 1 thành viên Chủ tịch luân phiên năm 2012 của ASEAN đi ngược với yêu cầu của 1 số thành viên ASEAN khác trong các vấn đề Biển Đông, đã lộ rõ bản chất đế quốc, muốn thao túng ASEAN bằng nhiều thủ đoạn của nước Trung Quốc không thành viên ASEAN này. Điều này cũng khẳng định sự yếu thế của Trung Quốc trước triển vọng đoàn kết của ASEAN về vấn đề Biển Đông.

Biển Đông đã, và sẽ là quan tâm số 1, lợi ích cốt lõi của Trung Quốc

trong thời gian tới. Trong tương lai, Trung Quốc sẽ không từ 1 thủ đoạn nào để khống chế hoàn toàn Biển Đông của Việt Nam.

Sau khi thành công mưu kế dụ dỗ bằng "củ cà rốt" viện trợ Trung Quốc, mấy hôm nay ta lại thấy TQ thò "cây gậy" bằng bài báo: "Trung Quốc có thể khởi sự những cuộc chiến quy mô nhỏ" đăng trên Asea Times ngày 6-4-2012 của Jens Kastner.

Vẫn là chiêu thức cũ rích trong chiêu thức đế quốc "Cây gậy và củ cà rốt". Nội dung chính vẫn là dọa Việt Nam, dù có đã động đến Phillipin...

Tuy không khoe mẽ lý thuyết binh pháp như các tướng lĩnh Hoa Kỳ, khi tung các chiến thuật: Phản ứng linh hoạt, Trục thăng vận, Tim và diệt..., hơn nữa, là 1 đế quốc phong kiến với binh pháp của Tôn Tử từ hàng nghìn năm nay, người TQ vẫn hoàn thiện không ngừng kho tàng binh pháp xâm lược bành trướng của họ.

Không phải ngẫu nhiên mà họ dùng từ "Tiểu chiến" để khiêu khích, dọa dẫm Việt Nam. Trung Quốc đã đặc biệt thành công trong các cuộc chiến tranh nhỏ với Việt Nam, trong 1 thời gian ngắn vừa qua. Thời gian này gắn liền với sự lãnh đạo của ĐCS VN đối với đất nước Việt Nam.

Bài này sẽ là một cố gắng điếm qua các cuộc chiến nhỏ (tiểu chiến) của TQ đối với Việt Nam, trong vòng vài thập niên qua, từ 1974 tới 1992.

1- Các cuộc "Tiểu chiến" thành công của Trung Quốc trong tranh giành lãnh thổ, lãnh hải với VN.

1.1 Cuộc hải chiến ăn cướp Hoàng Sa của Việt Nam năm 1974.

Tham gia cuộc Tiểu chiến này, mặc dù có mưu đồ chiến lược to lớn, được thai nghén nhiều năm bởi Mao Trạch Đông và Đặng Tiểu Bình, Trung Quốc chỉ dùng 1 lực lượng bề ngoài có vẻ tương đương với lực lượng có mặt bảo vệ Hoàng Sa của Việt Nam Cộng hòa. Điều này cho thấy tính vụng trộm, sợ chiến tranh phát triển, sợ ngập sâu vào chiến tranh của Trung Quốc.

Mao Trạch Đông phục chức cho Đặng Tiểu Bình lần thứ 3 này, chính là muốn có 1 tay tướng lão luyện, kinh qua trận mạc, trực tiếp điều khiển trận Hải chiến Hoàng Sa, để đảm bảo 100% thắng lợi.

Trong trận chiến này, Trung Quốc đã chờ đợi được thời cơ: Hoa Kỳ rút khỏi Việt Nam và sẵn sàng làm ngơ trước sự ăn cướp trắng trợn của Trung Quốc. Năm 1970 Đô đốc Elmo Zumwalt, cựu Tham mưu trưởng Hải quân Hoa Kỳ, họp báo tuyên bố tại Guam rằng Hoàng Sa và Trường Sa không nằm trong chiến lược triển

khai các hải đảo tiền đồn của Hạm đội 7 Hoa Kỳ.

Bắc Việt Nam Cộng sản đã như 1 thuộc quốc, phụ thuộc vào viện trợ Trung Quốc. VN Cộng hòa đang thất bại liên tiếp trên chiến trường.

Trung Quốc đã tạo được yếu tố bất ngờ trong cuộc chiến này cho phía Việt Nam Cộng hòa.

Đây là 1 Tiểu chiến đầu tiên của 1 Đại chiến lược Trung Quốc bành trướng không khoan nhượng ra Biển Đông của Việt Nam.

1.2 Cuộc Tiểu chiến ép Việt Nam rời rã thần kinh 1984-1990.

Diễn hình của các cuộc Tiểu chiến này là trận Trung Quốc đánh chiếm cao điểm 1509 tại Giã Sơn, Vị Xuyên Hà Giang.

Ta cũng gọi là Tiểu chiến, vì nó không được ĐCS VN thông báo cho toàn dân Việt Nam biết. Chỉ huy các trận đánh ép Việt Nam này là tướng 3 sao Dương Đắc Chí, người đã trực tiếp chỉ huy cuộc chiến biên giới với Việt Nam 1979.

Một Trung Quốc lãnh thổ to lớn như vậy, họ cần gì ở một vài cao điểm heo hút trên biên giới của VN, để phải gây ra 1 loạt các hoạt động chiến tranh, tổn hại đến quan hệ giữa 2 quốc gia Trung Quốc-Việt Nam? Thực tế, những cao điểm này có ý nghĩa quân sự, bảo vệ VN to lớn.

Chính từ cao điểm 1509 của Vị Xuyên, Hà Giang, năm 1979, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã xây dựng cấp tốc 1 trận địa pháo cực mạnh, gây cho quân Trung Quốc khi rút lui về, còn bị thương vong lớn hơn khi tiến vào lãnh thổ Việt Nam.

Những trận chiếm đóng các đỉnh cao biên giới, những trận pháo kích bất ngờ... đã làm thần kinh ĐCS VN bị căng thẳng. Họ không dám thông báo cho toàn dân VN biết về những hành động xâm lược này của TQ.

Về cơ bản, Trung Quốc đã đạt được ý đồ chiến lược: làm VN bạc nhược về ý chí, làm xói mòn lòng kiêu hãnh của quân đội VN; làm ĐCS VN thay đổi đường lối bảo vệ đất nước, quay sang hèn kém quỵ lụy TQ.

Từ việc coi Trung Quốc là kẻ thù trực tiếp đến khom lưng, cúi đầu nhận 16 chữ và 4 điều tốt của ĐCS TQ. Chiếc vòng kim cô tròng lên đầu dân tộc Việt Nam.

Đây là những cuộc Tiểu chiến của 1 chiến lược lớn: Bẻ gãy ý chí VN.

Thành công của chiến thuật Tiểu chiến với Việt Nam là không gây chú ý của thế giới, không gây chú ý của nhân dân Việt Nam, nhằm đạt mục đích lớn: Làm suy yếu VN; làm Việt Nam bạc nhược trong những hành động xâm lấn lãnh hải của Trung

Quốc đối với quần đảo Trường Sa.

1.3 Tiểu chiến cướp 6 đảo của Việt Nam tại Trường Sa năm 1988 và cướp thêm 1 đảo Trường Sa năm 1992.

Như 1 quân ăn cướp lành nghề, Trung Quốc khi thử nắm dây thừng, thấy chủ nhà hèn kém, đã cướp luôn cả con bò mà không trả tiền.

Trung Quốc cũng như 1 tên hàng xóm khờ ếch, vừa ăn cướp vừa la làng là bị cướp: Hoàng Sa, Trường Sa của Trung Quốc từ lý do lịch sử.

Trận chiếm đảo Gạc Ma và 5 đảo khác tại Trường Sa của Việt Nam năm 1988 là có sự đồng lõa của BCT ĐCS VN. 64 chiến sĩ hải quân Việt Nam đã bị Trung Quốc tàn sát. Chúng đã giết các anh ngay cả khi các anh không có vũ khí, chỉ có xéng cuốc, dụng khí công binh.

1.4 Âm mưu dùng "Tiểu chiến" để chiếm nốt Trường Sa của VN.

Kể từ 1990, sau Hội nghị Thành Đô nhục nhã, Trung Quốc đã trường kỳ bày binh, bố trận trên đất nước Việt Nam hùng chiếm nốt quần đảo Trường Sa, một phen dậu cho duyên hải Việt Nam. Trung Quốc ém quân trên Tây Nguyên, trên các cánh rừng biên giới Việt Nam. Các đội quân khoác áo công nhân len lỏi khắp đất nước Việt Nam. Về kinh tế, Trung Quốc giăng thông lọng trong việc thắng đến 90% các gói thầu EPC. Thâm hụt mậu dịch của VN với Trung Quốc là hơn 12 tỷ đô la năm 2011.

Tất cả những hoạt động của Trung Quốc đều chỉ nhằm: khi bình yên thì thu lợi về Trung Quốc.

Khi Trung Quốc ra tay chiếm nốt Trường Sa bằng 1 "Tiểu chiến," thì Việt Nam chỉ được phép im lặng, chấp nhận kết quả.

Câu hỏi đặt ra là: Tại sao Trung Quốc cứ khẳng khẳng 1 mực xâm chiếm bằng được Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam?

Tại sao Trung Quốc cố nặn tạo các lý do lịch sử, cố nặn tạo các chứng cứ pháp lý để cố chiếm không của VN Hoàng Sa, Trường Sa?

Tại sao Trung Quốc dù có nhu cầu về dầu hỏa, có thể mua lại của VN, mà không phải ăn cướp, như cư xử của 1 nước văn minh hiện nay?

Câu trả lời nằm ở **Chiến lược một Việt Nam yếu bên cạnh Trung Quốc**. Chiếm trắng Hoàng Sa, Trường Sa của VN là Trung Quốc tước đi của Việt Nam 2 quần đảo chiến lược quan trọng, lại giàu có khoáng sản nhất là dầu hỏa. Trữ lượng dầu thô tại Biển Đông theo ước tính là đủ cho nền kinh tế Trung Quốc trên 60 năm.

Một Việt Nam giàu có, hùng mạnh

là nỗi lo trong tim của lãnh đạo bành trướng Trung Quốc. Đây là mối lo lắng thành tâm thần của 1 Trung Quốc bạc nhược trước các nước nhỏ nhưng thiện chiến như Mông Cổ hay Mãn Thanh...

Câu trả lời cũng nằm trong sự nhu nhược của BCT ĐCS VN kể từ Nguyễn Văn Linh, Đỗ Mười, Lê Đức Anh... với sự cuồng tín về CN Mác-Lênin của những lãnh tụ CS thế hệ 1, mà Phạm Văn Đồng là điển hình.

Câu trả lời còn nằm trong tham vọng tiến ra khống chế eo Malacca, cạnh tranh với Hoa Kỳ trên Thái Bình Dương.

1.5 Kết luận về Tiểu chiến.

Như vậy Tiểu chiến là 1 chiến thuật Trung Quốc dùng để xâm lược lãnh hải, lãnh thổ Việt Nam.

Tiểu chiến đã tỏ ra thành công xuất sắc trong việc xâm lược thành công quần đảo Hoàng Sa và 9 đảo tại Trường Sa của Việt Nam.

Tiểu chiến đã giúp Trung Quốc chiếm một cách ngoạn mục 2 chuỗi các quần đảo có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng của VN, có trữ lượng khoáng sản và hải sản giàu có.

Tiểu chiến cho phép Trung Quốc tốn ít sức lực mà hiệu quả chiếm đoạt lại cao.

Tiểu chiến cho phép Trung Quốc cao giọng trên toàn thế giới: Trung Quốc đang trở dậy 1 cách hòa bình.

Thực ra, nếu không có đồng lõa của lãnh đạo Cộng sản VN thì Tiểu chiến không thể thành công như vậy.

"Tiểu chiến" thường được dẫn đường bởi các mưu kế dụ dỗ cùng lý tưởng, viện trợ quốc tế vô sản... "Tiểu chiến" chỉ tỏ ra có tác dụng đối với Việt Nam.

Năm 1969, khi Trung Quốc gây căng thẳng trên biên giới Xô-Trung bằng vụ nổ súng vào đơn vị biên phòng Liên Xô. Trận "Tiểu chiến" này đã mang thảm bại cho Trung Quốc, cùng với nguy cơ suýt bị Liên Xô tấn công bằng bom nguyên tử.

2- Việt Nam đang đứng trước thách thức của lịch sử.

Dân tộc Việt Nam đã hiện ngang trường tồn 4000 năm nay, trước thách thức của các triều đại phong kiến Trung Quốc, kể cả các Đế quốc Nguyên Mông hay Đế quốc Mãn Thanh hùng mạnh, nhờ dựa vào sự đoàn kết toàn dân của dân tộc Việt Nam và địa thế hiểm yếu, thuận lợi cho tự vệ của địa lý Việt Nam.

Kể từ khi Việt Nam du nhập thành công Chủ nghĩa Mác-Lênin, ĐCS VN đã liên tiếp phạm sai lầm trước Trung Quốc, để Trung Quốc xâm lược thành công 2 quần đảo phen dậu của lãnh hải Việt Nam.

QUÂN ĐỘI VIỆT NAM

là của nhân dân sao trung thành với đảng

.....*Vũ Nhật Khuê* 27-03-2012.....

Hiện nay, sau khi nhận 16 chữ và 4 điều tốt, ĐCS VN đã quên tất cả các bài học về tồn tại của dân tộc này, kể cả những bài học mới nhất. Cuộc chiến thành công 1975 bắt đầu từ đâu? Từ cao nguyên Tây Nguyên.

Hãy nhìn các hình ảnh tải lương thực, quân trang quân dụng của Trung Quốc bằng xe đạp thồ, trong trận chiến biên giới 1979, để hiểu tại sao phong kiến Trung Quốc luôn thất bại trong các chiến tranh nhằm khuất phục Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam tiến hành một cách ngoan cường chiến tranh dưới bom đạn Mỹ, nhờ có đầy Trường Sơn và các cánh rừng hiểm yếu biên giới với Miên, Lào, Trung Quốc. Ai đã quên điều này, cho Trung Quốc thuê dài hạn cách rừng biên giới VN?

Thời đại hiện nay là thời đại của các quốc gia biển. Để mất Hoàng Sa, Trường Sa là làm cho ngụy duyên hải Việt Nam bị muôn vàn họng súng Trung Quốc chĩa vào.

Con mắt nhòm ngó của bành trướng Trung Quốc từ Hoàng Sa, Trường Sa sẽ từng giờ, từng phút theo dõi các hoạt động của duyên hải Việt Nam. Đất nước này sẽ không có 1 giờ được yên tĩnh.

Như vậy, tương lai trường tồn, tương lai phát triển hùng cường, tương lai sánh vai các cường quốc 5 châu, tương lai thoát khỏi đô hộ của Trung Quốc là Hoàng Sa, Trường Sa trở về với tổ quốc Việt Nam.

Việt Nam cần chuẩn bị tư tưởng và quân sự cho 1 cuộc chiến giành Hoàng Sa, Trường Sa, ngay cả giả định trường hợp thời cơ xuất hiện vào ngày mai.

Để cuộc chiến thành công, ĐCS VN phải cải cách dân chủ, phải từ bỏ độc quyền toàn trị vì dân tộc. Các đảng viên ĐCS VN phải từ bỏ ước mơ tham nhũng vô tội vạ, mà không bị trừng phạt của pháp luật.

Chỉ có như vậy, Việt Nam mới dành được sự ủng hộ của toàn dân tộc Việt Nam. Chỉ có như vậy, Việt Nam mới dành được sự ủng hộ của các quốc gia dân chủ trên thế giới hôm nay, trong cuộc chiến dành Hoàng Sa, Trường Sa ngày mai.

Nguyễn Nghĩa 650
danlambaovn.blogspot.com

Đã đến lúc toàn dân Việt Nam xuống đường biểu tình để giành lại quyền lực của nhân dân và nắm lấy vận mệnh của Tổ quốc

Ngày 27-3-2012 ông tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đi thăm Tổng cục chính trị của Quân đội. Một động thái cho thấy đảng Cộng sản đang nắm quyền ở Việt Nam quyết nắm chặt quân đội. Điều này càng làm tăng nghi ngờ phía quân đội sẽ tiến hành một cuộc đảo chính trong một tương lai gần.

Một bản tin trên TTXVN thì đưa tin có vẻ trái ngược. Ông Tổng bí thư thì khẳng định Quân đội Việt Nam là của nhân dân và có nhiệm vụ quan trọng nhất và trước hết là bảo vệ Tổ quốc. Trong khi đó ông Ngô Xuân Lịch, Thượng tướng, chủ nhiệm Tổng cục Chính trị của quân đội thì nói ngược lại là quân đội tuyệt đối trung thành với đảng rồi thì sau đó mới "bảo vệ tổ quốc".

Nhưng cách trình bày của ông Nguyễn Phú Trọng thì vòng vo cuối cùng cũng là đảng trên hết: *"Tổng Bí thư nhấn mạnh vai trò, vị trí, ý nghĩa cực kỳ quan trọng của công tác Đảng, công tác chính trị trong Quân đội, cũng như vai trò đặc biệt quan trọng của những người làm công tác Đảng, công tác chính trị trong Quân đội, trước hết là Tổng cục Chính trị. Đây là công tác xây dựng con người, xây dựng tổ chức. Quân đội ta là của nhân dân, vì nhân dân, là công cụ, chỗ dựa hết sức tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Công tác xây dựng Quân đội về chính trị là linh hồn, có ý nghĩa quyết định; chính trị cao nhất là bảo vệ cho được toàn vẹn lãnh thổ, độc lập chủ quyền thống nhất quốc gia, bảo vệ cho được thành quả cách mạng, bảo vệ Đảng, bảo vệ nhân dân. Cùng với các bình chủng, công cụ nhạy bén như báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, cần làm tốt công tác cán bộ, chăm lo đào tạo bồi dưỡng, cơ chế chính sách".* Tóm lại, ông Trọng chỉ đạo Tổng cục Chính trị nắm cho được quân đội làm công cụ để bảo vệ đảng không cho bất cứ biến loạn nào xảy ra trong quân đội.

Dù là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Ủy viên Trung ương đảng nhưng ông Phùng Thanh Quang rất mờ nhạt so với ông Nguyễn Chí Vịnh chỉ là một thuộc cấp của ông Thanh về mặt danh nghĩa. Tiếng nói của ông Vịnh luôn lấn át mọi phát biểu của ông Thanh. Hơn ai hết ông Nguyễn Phú Trọng biết mâu thuẫn ngầm trong quân đội và như vậy thì vai trò của Thượng tướng Ngô Xuân Lịch, chủ nhiệm Tổng cục Chính trị của quân đội là tăng cường sự giám sát của đảng trong quân đội. Hóa giải những bất bình ngày càng gia tăng của các nhóm tướng lĩnh quân đội. Thực chất bên trong là những đặc quyền đặc lợi các nhóm lợi ích kinh tế như Ngân hàng Quân đội thì của tướng Thanh. Truyền thông Viettel thì của tướng Vịnh. Hàng không, vận tải biển thì của tướng Lịch. Các khu kinh tế thì của các tướng lĩnh khác...

Khi quân đội mãi mê làm kinh tế thì rõ ràng thành phần kinh tế này đương nhiên có quyền hạn hơn những thành phần kinh tế và các doanh nghiệp khác. Và mọi chuyện lũng đoạn, lạm phát là từ các công ty quân đội này. Và cũng chính vì các quân khu, tướng lĩnh làm kinh tế nên mâu thuẫn giữa công an và quân đội ngày càng tăng theo kiểu "trâu buộc thì ghét trâu ăn".

Nguyễn Tiến Trung bị kỷ luật và bị bắt vì không tuyên thệ "trung thành với đảng". Bây giờ chính ông Nguyễn Phú Trọng tuyên bố như vậy ngay tại Tổng cục Chính trị của quân đội.

Nếu quân đội thực sự là của nhân dân thì không có chuyện ngư dân bị Trung Quốc bắt đòi tiền chuộc. Quân đội không bảo vệ được nhân dân và toàn vẹn lãnh thổ là một quân đội bạc nhược và thất bại.

Bản lĩnh của các tướng quân đội nên thể hiện ngay bây giờ chứ không thể về hưu mới tuyên bố như tướng Giáp, tướng Vĩnh, cũng chỉ là vô ích. Đôi khi là trò cười cho thiên

hạ và cả những tướng lĩnh mới lên sau này trong quân đội.

Khi các tướng lĩnh về hưu lên tiếng cho một chính sách nào đó thì thường nhân danh là "bộ đội cụ Hồ". Thế hệ tướng lĩnh đàn em sau này coi hình ảnh đó như là trò cười nên chẳng quan tâm gì những kiến nghị loại này. Bởi đơn giản các tướng lĩnh thế hệ mới không muốn nghe về cụ Hồ mà chỉ thấy "cụ" trong các tờ giấy mệnh giá 100, 500 ngàn VND. Đôi khi phũ phàng xài tiền ngoại tệ tốt hơn xài tiền "cụ".

Do vậy ai đó ảo tưởng quân đội là của nhân dân thì nên thực tế nhìn rằng quân đội là của đảng Cộng sản. Và quân đội kiểu này đang làm gì: bảo vệ Tổ quốc và nhân dân hay đi bảo vệ quyền lợi của các đảng viên cao cấp? Từ lý luận Mác-Lê đến thực tiễn hiện nay cho thấy quân đội chỉ là một công cụ của đảng. Ở Tiên Lãng thì quân đội phụ giúp nhà cầm quyền cướp đất của dân. Trên Tây Nguyên thì quân đội cướp đất của người thiểu số sắc tộc cách trắng trợn.

Vài người bạn của tôi khi học trung học bây giờ là đại tá, trung tá quân đội thuộc quân khu 3, khu 5 và khu 7. Kỳ họp lớp nhân dịp tết Nhâm Thìn 2012, tôi hỏi họ địa chỉ email thì họ thành thật cho biết là không biết internet là gì và không được dùng điện thoại wifi.

Thành quả của Tổng cục Chính trị là vậy. Đại tá, trung tá bị cấm dùng internet thì xem ra thành trì của đảng cầm quyền vẫn kiên cố.

Đến bao giờ thì quân đội mới trở về với chính nghĩa nhân dân?

danlambaovn.blogspot.com



NGHĨ MUỘN MÀ VẤN NGU LÂU

Thư ngỏ gửi hương hồn nhà văn Nguyễn Khải

—Trần Hồng Tâm 10-04-2012—

Khi Ông vừa khuất núi, tùy bút chính trị “**Đi tìm cái tôi đã mất**” được công bố. Người nói Ông tinh quái biến đổi đôi thành thật, hai mặt, dối trá, tiểu trí, và khôn vặt. Người bảo Ông trần trờ, đáng cay với thời cuộc, và có chút trách nhiệm với tương lai.

Gần đây “**Nghĩ Muộn**” được cho là bút tích cuối cùng của Ông được tung ra. Tôi ngỡ Ông có điều gì tâm đắc, muốn nhắn lại cho hậu thế, đề đầu Ông ca ngợi “**Bác**”.

Tâm Nhìn Xa của Bác

Ông viết “tin cái tâm nhìn xa và tinh táo của Bác”. Thực ra thì tầm nhìn của Bác không xa như Ông tưởng. Năm 1923, Bác đến Moscow, và ở lại đó một thời gian dài. Bác chứng kiến cảnh Joseph Stalin điều khiển xã hội bằng bàn tay sắt, nói dối, giấu kín. Bác thấy những vụ bắt bớ đồng loạt nhiều ngàn người, cảnh hành quyết không mang ra xét xử, những cuộc thù tiêu bao người con ưu tú của dân tộc Nga, những trận tàn sát và cướp bóc, những cảnh tung hô, đề cao lãnh đạo như những nhân vật siêu phàm. Thế nhưng Bác vẫn mang những tư tưởng quái thai đó vào Việt Nam.

Trong lúc rất nhiều người nhận ra đó là một quyết định sai lầm của Bác, Ông lại bao che cho sai lầm này, Ông viết: “Lối đi nào hợp lý nhất, ít trở ngại nhất và nhanh nhất sẽ là lối đi Bác chọn. Chủ nghĩa Mác-Lê, chủ nghĩa Xã hội, chủ nghĩa Cộng sản chỉ là những phương tiện để đạt tới mục đích đó”.

Thưa Ông, nhiều quốc gia thuộc địa trên thế giới không cần dựa vào chủ nghĩa Cộng sản, chủ nghĩa Mác-Lê, hay chủ nghĩa xã hội, mà họ vẫn tự tin đứng lên giành được độc lập. Ấn Độ là một thí dụ. Mahatma Gandhi chỉ nhờ dựa vào sức mạnh của nhân dân, không vào rừng kháng chiến, không vũ khí, bằng những biện pháp bất bạo động,

Ngài đã lãnh đạo dân tộc Ấn đứng lên giành độc lập dân tộc từ tay thực dân Anh vào năm 1947.

Còn đất nước ta, hơn nửa thế kỷ làm theo lời Bác dạy, đi theo con đường Bác chỉ, Việt Nam ngày nay vẫn là một quốc gia nghèo, một xã hội tụt hậu, và còn rất xa mới đạt đến những tiêu chuẩn căn bản của một xã hội văn minh. Bác “tinh táo và có tầm nhìn xa” mà sao từ ngày có Bác, nhân dân ta phải nhọc nhằn tâm tảo trên mọi nẻo đường gian khổ đến vậy?

Cứ lừa thứ nhất của Bác

Sau thế chiến thứ II, chủ nghĩa thực dân Âu Châu thay đổi nhanh chóng theo một khuynh hướng tiến bộ. Không sớm thì muộn, họ đã trao trả độc lập lại cho các nước thuộc địa. Ấn Độ, Miến Điện, Malasia, Singapore giành độc lập từ tay người Anh. Indonesia giành độc lập từ tay Hòa Lan. Các nước Phi Châu giành độc lập từ tay Pháp. Gần như không có quốc gia nào phải trải qua những cuộc chiến, tổn nhiều sinh mạng, thời gian, và công sức như Việt Nam.

Tại sao Việt Nam lại là một trường hợp ngoại lệ? Việt Nam phải trả một giá quá đắt, một thập kỷ chiến tranh đẫm máu, hàng triệu người chết. Tại sao Pháp không đối xử với Việt Nam giống như họ đã làm với những thuộc địa khác?

Vì Bác mang chủ nghĩa Cộng sản vào Việt Nam, nên người Pháp (cả người Mỹ nữa) rất lo lắng cho cơn thù triều Cộng sản từ Trung Quốc đang tràn xuống Đông Nam Á. Hai cường quốc Pháp-Mỹ và một số người Việt nữa, đã dấn thân vào cuộc chiến, ngõ hầu chặn đứng nạn Cộng sản tại Việt Nam. Pháp không có ý định dùng quân sự để thiết lập lại chế độ thuộc địa ở nước ta.

Nhưng Bác đã khôn khéo khai thác những chính sách sai lầm của Pháp trước đây rồi biến nó thành sự căm hờn. Bác hứa hẹn về một tương

lai tốt đẹp. Lôi kéo toàn dân vào cuộc chiến với danh nghĩa độc lập dân tộc. Kết quả là Bác đã đánh tráo khái niệm, biến một cuộc chiến chống Cộng sản của người Pháp và Mỹ thành một cuộc chiến tranh vệ quốc. Đây thực sự là một cú lừa ngoạn mục lần thứ nhất Bác tặng cho dân tộc Việt Nam.

Nếu đảng X, Y nào đó, không phải đảng Cộng sản, lãnh đạo nhân dân giành độc lập cho Việt Nam, thì hẳn rằng không phải vật lộn nhau bằng súng đạn, tiêu tốn hàng triệu mạng người của cả hai bên như Bác đã làm.

Độc lập mà phải nướng hàng triệu mạng người, đất nước tan hoang, nhà nhà ly tán, để có được chút quyền lực trong tay là một giá quá đắt. Ấy là kẻ hạ sách của một kẻ tâm thường nhất định không phải công việc của đảng vĩ đại.

Cú lừa thứ hai của Bác

Hiệp định Genève chia Việt Nam làm hai. Bác vĩ tuyến 17 là đất của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, đi theo con đường Cộng sản chủ nghĩa. Nam vĩ tuyến 17 là đất của Việt Nam Cộng Hoà – VNCH, bao gồm tất cả những ai không tán thành chủ nghĩa Cộng sản.

Như vậy VNCH là một quốc gia độc lập có chủ quyền, được thế giới công nhận. Bất kỳ một hành động can thiệp quân sự nào vào quốc gia này đều bị coi là xâm lược. Đông-Tây Đức, Bắc-Nam Triều Tiên là những thí dụ. Biên giới đã được hoạch định rõ ràng. Mọi hành vi xâm lấn lãnh thổ đều không được chấp nhận trong một xã hội văn minh.

Nhưng Bác ngòi xỏm lên công lý. Bác mở cuộc xâm lăng vào lãnh thổ VNCH, bằng chiêu bài “Giải phóng miền Nam”. Khi Mỹ can thiệp quân sự để giúp VNCH, Bác đưa ra khẩu hiệu “Chống Mỹ cứu nước”. Sự thực dân miền Nam không cần ai giải phóng cho họ và Mỹ không có ý định chiếm Việt Nam làm thuộc địa như Bác rêu rao.

Một mặt, Bác thực hiện những chiến dịch vu cáo VNCH và Mỹ bằng những ngôn từ xấu xa nhất. Mặt khác, Bác biến dân miền Bắc thành những tín đồ cực đoan, mù

quáng lao vào cuộc thánh chiến. Bắt giết được tuyên truyền là hạnh phúc, đi vào cõi chết được mô tả vui như đi trăng hội. Đằng sau những mỹ từ ấy, Bác che giấu một ý đồ tranh chấp quyền lực đầy hèn hạ. Đây là cú lừa thứ hai.

Với hai cú lừa, Bác đã đẩy dân tộc vào hai cuộc chiến, khoảng 6 triệu người chết, đất nước bị lùi sau lịch sử hàng nửa thế kỷ, gây ra sự hận thù cay đắng giữa các dân tộc, giữa hai miền Bắc-Nam, gia đình tan nát, xã hội băng hoại. Chỉ vì một mục đích thâm tócm và củng cố quyền lực về tay mình, tiêu diệt những ý chí và tư tưởng khác lạ, không chia sẻ quyền lãnh đạo đất nước cho ai.

Cả như dân tộc Nga kiên cường còn bị Stalin cho uống thuốc lú. Cả như dân tộc Trung Hoa vĩ đại còn bị Mao bỏ bùa mê. Thì dân tộc Việt nhỏ bé bị Bác xí gạt cũng là chuyện dễ hiểu. Nhưng lừa dối không phải là việc làm của của một người có tầm nhìn xa, vì sớm hay muộn đều bị lịch sử lột trần truồng.

Cải cách Ruộng đất (CCRĐ) và hậu CCRĐ của Bác

Về cuộc CCRĐ, Ông viết: “Bác phải đích thân đứng ra xin lỗi bà con nông dân”. Hình như Ông muốn cho rằng Bác cao thượng. Bác không có lỗi, nhưng Bác phải đích thân xin lỗi. Một lãnh đạo còn chút liêm sỉ và lòng tự trọng thì nên từ chức mới đúng.

Để cãi cho Đảng-Bác là vô tội, Ông viết: “Đảng ta vẫn cho là sai, sai trong cách làm, sai trong tổ chức. Nếu ta được toàn quyền làm theo ý ta thì ruộng đất vẫn về tay nông dân mà mọi sự sẽ tốt đẹp hơn nhiều. Nhưng ta làm sao dám bắt tuân họ, súng đạn phải xin, lương thực phải xin, tiếng nói trên diễn đàn quốc tế vẫn phải nhờ cậy lúc này lúc khác. Vì cái lớn mà phải chịu nhẫn nhịn những cái nhỏ”.

Thừa đại tá nhà văn, theo Ông thì cái gì “LỚN” cái gì “NHỎ” ở đây? Chẳng lẽ súng đạn, lương thực hàng viện trợ từ Trung Quốc lại LỚN hơn hàng trăm ngàn mạng người dân Việt sao? Đảng và Bác sẵn sàng mang dân mình ra giết, đầu tó, để làm hài lòng các cố vấn

Trung Quốc để đánh đổi lấy viện trợ. Nếu vậy thì chúng ta có thể kiện Đảng-Bác ra toà án Quốc tế vì Đảng Bác đã phạm vào tội ác chống nhân loại: đòi mạng người lấy viện trợ.

Bác giành độc lập từ tay người Pháp, nhưng lại phải tuân theo lệnh của các cố vấn Trung Quốc. Thì ra vì Pháp không muốn giao quyền cho Bác, Bác nổi khùng lên choảng cho Pháp vỡ đầu bể trán. Còn Trung Quốc cho Bác vũ khí, lương thực, và quyền lực thì nói gì Bác cũng nghe theo.

Sau CCRĐ, miền Bắc lại lao vào một cuộc đập phá vĩ đại khác. Chùa, miếu, đền, từ đường, lăng tẩm đều bị hủy diệt tan nát. Nông dân bị dồn ép vào các hợp tác xã. Trâu bò ruộng đất bị tịch thu. Nạn đói triền miên. Những chính sách này được thực hiện vào những năm Bác còn sống và đây quyền lực. Bác là “một người có tầm nhìn hơn người, có cách suy luận hơn người”, Bác luôn đúng và sáng suốt, tại sao lại có những chính sách sai lầm kéo dài nhiều năm, trên một không gian rộng lớn toàn quốc gia như vậy?

Tư tưởng của Bác

Trong “Nghĩ Muộn”, Ông viết: “Chỉ được nghĩ và làm theo một hệ tư tưởng chính thống tức là đã triệt tiêu mọi ý kiến độc lập, bịt kín mọi hướng tìm kiếm”. Nhưng ở một trang khác Ông đề nghị: “Nếu như một đất nước, một dân tộc cần phải có một nền móng tư tưởng làm tài sản tinh thần cho nhiều thế hệ, tôi thiết nghĩ với Việt Nam chỉ là tư tưởng Hồ Chí Minh”.

Ông quả là người phức tạp, và mâu thuẫn. Một mặt Ông chống độc quyền tư tưởng, mặt khác ông muốn lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền móng cho Việt Nam. Hèn chi, thiên hạ bảo Ông là hai mặt, xếp hàng hai cửa, cửa cũ chẳng bao giờ từ, cửa mới cũng muốn có phần, thật không ngoa.

Nhưng thừa nhà văn, tôi không muốn con trai tôi thành một người nghiện thuốc lá nặng như Bác. Tôi không thể để con trai tôi vô trách nhiệm với người phụ nữ mà nó đã ăn nằm với như Bác. Tôi không chấp nhận nó có hai loại thuốc lá

trong túi, khi mời mấy chú bộ đội, thì bao thuốc rê tiền được rút ra, còn riêng mình, vào chỗ kín hút thuốc lá ngoại đất tiền. Tôi không thể dạy con trai tôi viết sách tự tăng bốc mình bằng một bút danh bí mật để đánh lừa bạn đọc như Bác. Nhưng tôi sẽ chọn tấm gương Lý Quang Diệu để dạy các con tôi. Lão Lý đã biến đảo quốc Singapore thành thiên đường dưới trần gian. Lão sống trong sạch, giản dị và khiêm tốn. Vợ chồng Lão hạnh phúc. Con trai Lão đương kim thủ tướng Singapore, con gái Lão là bác sỹ y khoa nhưng vẫn giữ nếp sống giản dị và trong sạch. Lão không đồng ý việc in ảnh, đúc tượng, hay lấy tên Lão đặt cho những công trình công cộng.

Còn Bác trình diễn tuồng “giản dị” bằng cách sống trong một căn nhà sàn ở Hà Nội. Thiên hạ đồn rằng Bác lập dị và các cơ. Nhà lầu nhà đúc có sẵn trong Bác bộ phủ không ở, bắt các chú phải chờ gõ quý từ núi rừng Việt Bắc xa xôi về cất nhà sàn cho Bác. Bác tặng lụa cho người già, tặng thuốc lá cho bộ đội, tặng kẹo bột cho thiếu nhi, chỉ là những xảo thuật của chính trị gia hạng xoàng. Có gì mà phải rùm beng, tung hô quá lỗ.

Tôi yêu thằng con trai bé bỏng của tôi. Mỗi khi nó sốt cao, khó thở, tôi ôm nó vào lòng, thức thâu đêm mà cháy cả ruột gan. Tôi yêu vợ. Lúc nào tôi cũng muốn trò chuyện thủ thi bên nàng. Tôi ráng làm, để kiếm thêm thu nhập cho nàng đỡ vất vả. Tôi yêu mẹ. Tôi không để bà tưng bấn cô đơn khi tuổi già sức yếu. Còn Bác, sao Bác thương dân thiết tha nồng nàn mà Bác cứ đẩy hàng triệu dân lành vào những lò bát quái, hàng triệu trai tài gái đẹp ra đi không hẹn ngày về. Chết bao nhiêu cũng được, miễn là mang chiến thắng về cho Bác. Hãy cho tôi nghi ngờ về tình yêu thương này. Hình như đó chỉ là thứ tình yêu “đầu môi, chót lưỡi”.

Thưa nhà văn, trước đây ông bà ta khi chưa có tư tưởng Hồ Chí Minh, sao các con cháu vẫn ngoan hiền. Ngày nay Đảng đồ hàng tỷ tỷ đồng vào những chiến dịch học tập tư tưởng Hồ Chí Minh, mà sao con

cháu chúng ta cứ ngày càng hư đốn?

Đọc văn Ông, tôi thấy Ông mang bộ cốt của một chú mèo nhà đã được huấn luyện kỹ lưỡng. Ông không thể là hổ, lao như tên bắn trên những thảo nguyên mênh mông sẵn mồi. Sẽ chẳng có ai khinh mèo,

vì mèo được sinh ra, để loanh quanh góc bếp, bắt chuột nhắt, và mua vui cho chủ. Nhưng người ta sẽ khinh mèo nếu mèo cô khoác lên mình bộ da của hổ để hù thiên hạ.

Chúc Ông bình an nơi chín suối.

Tháng 4, 2012

© Trần Hồng Tâm

HOA QUÊ HƯƠNG NỞ TRONG LÒNG NGƯỜI CON GÁI VIỆT

Các em đến từ xa xôi hẻo lánh
Nơi phố phường súng giặc nổ Hồ Gươm
Những chiến sĩ quân đội, công an đóng chốt đứng gờm
Chộp bắt các em đem nộp.
Mỗi một khắc giờ Ba Đình mở cuộc họp tay đôi
Tiếng ngư dân la khóc
Giặc bắt làm tù đòi tiền chuộc.
Các em có đôi bàn tay gầy guộc
Mang tên Phạm Thị Thanh Nghiên
Ôm sợi xích đắng nghien.
Đỗ Thị Minh Hạnh hồn nhiên
Mỉm cười nhìn lũ con buôn man rợ.
Huỳnh Thục Vy nhất định chống bạo quyền tôi tớ
bè lũ ăn cướp bắc phương.
Mặc áo No-U đi giữa quê hương
Mẹ nắm đánh chuông gọi hồn thiêng sông núi.
Lê Thị Kim Thu đi đòi công lý
Cho lớp lớp dân oan.
Bị bạo quyền kết tay nhau áp bức
Lê Thị Công Nhân
Ngẩng đầu lên giữa phố buồn gào thét.
Bùi Thị Minh Hằng tuyệt thực trong tù dù phải chết.
Trịnh Kim Tiến đạp trên đầu rắn rết Ba Đình.
Các em đứng lên vẽ lại nét trời xanh
Vinh danh cho người gục ngã giữa chiến tranh.
Đây Hoàng Sa biển xanh
Đây Trường Sa máu hòa tuôn dòng sữa mẹ.
Các em khắp mọi nẻo đường tiếp kế
Chuyện Bà Triệu, Bà Trưng.
Các em sống giữa lòng quê hương
Mỗi bước đi hàn gắn nước phố đất làng.
Đảng run sợ từng giờ từng phút
Bờ đảng giết dân hơn cả thiên tai bão lụt.
Trước đầu súng các em không một lần nhụt chí.
Các em không hèn như quân đội
Khoanh tay nhìn giặc tới cướp đất đai,
Lớp lớp công an bảo vệ những lâu đài
Cho tập đoàn tay sai hút tủy xương đất mẹ.
Các em có kẻ ở nhà tù lớn giữa cái chòi
Các em có người luật rừng không bắt được tội.
Vì tội các em là yêu nước!
Những lũ phản bội
Sẽ có ngày đến tội trước quốc dân.
Các em về bên nhau chung một lần
Hoa nhân ái nở trong hồn
Quê hương cần trái tim người con gái Việt!
Yêu từng giọt nước biển xanh
Mồ hôi các em đổ xuống đất lành
Xin quý gồi làm chứng nhân lòng can đảm.

Lê Hải Lăng 08-04-2012



1001 kiểu... nói dối !

.....**Tô Hải 08-04-2012**.....

• Ngày 2-4-2012: Nói dối! Nói láo không ngừng “hoàn thiện”

Từ ngàn đời nay, có lẽ trên đất nước Việt Nam này, không có một gia đình nào, một chế độ nào lại giáo dục cho con em, cho công dân mình **đừng có sống trung thực và phải biết... nói dối! giỏi nói dối! nói dối tinh bơ! nói dối không biết ngượng! nói dối càng nhiều thành tích càng cao!**

Là một chuyên gia... “**nói dối có tổ chức, có chỉ đạo**” suốt gần 30 năm trời, mình quá rành 1001 kiểu nói dối mà chính bản thân mình và bạn bè mình đã lấy nói dối lem lèm (by Nguyễn Khải), nói dối “**cứ như không**” làm nhiệm vụ hàng ngày, ngay cả khi biết mình đang nói dối đồng bào nhưng vẫn cứ phải nói dối vì **không nói dối mà nói thật thì... mắt miếng cơm, mắt chiếc ghế và có khi mắt cái mạng như chơi!**

Cũng vì thế, khi quyết tâm già từ nói dối để nói lên sự thật và chỉ có sự thật thì cũng là lúc mình chấp nhận **mất tất cả** những gì mà do nói dối mà mình **được**, chấp nhận tất cả những sự chup mũ, lên án, vu cáo... kể cả chấp nhận việc **đi tù vì tội vạch trần sự nói dối bằng sự thật!**

Mình cũng có nhiều thời giờ để suy nghĩ về cả nửa thế kỷ sống chung với nói dối, để “ngửi” thấy ngay sự nói dối dù chỉ ở một từ, một cụm từ, thậm chí một tính từ, trạng từ “mới lạ”, nó báo hiệu cho một loạt sự nói dối mới sẽ ra đời mà các học viện báo chí còn phải bỏ sung để giảng dạy cho sinh viên... một nghĩ!

Chính mình cũng có lúc nuôi hoài bão làm một cái “luận án về sự nói dối” để lại cho đời sau, một “hệ thống lý luận” về sự “nói dối có tổ chức” độc nhất vô nhị trên thế giới này! Nhưng... xét thấy khả năng hạn chế và nghĩ ra thì... muộn quá mất rồi! Quý thời gian và sức khỏe không cho phép nữa!...

Nói đùa cho vui ư? – Không!

Này nhé: Chỉ riêng hai cái chữ **NÓI DỐI** ở xứ ta nó muốn hình muôn vẻ: Nói dối mới đầu được hiểu rất nhẹ nhàng. Mới đầu, đó chỉ là: “Không nói thật” hoặc “Biết sự thật mà không nói” hoặc nói “sai sự thật”!....

Đôi khi Nói Dối cũng có cái “đáng yêu” của nó! Ví dụ “Nói dối để người thân được yên lòng” như trường hợp bác sĩ đã cho biết chồng mình ung thư giai đoạn cuối nhưng bà vợ vẫn cần răng nói với chồng: “Không sao

đâu! anh sẽ khỏe lại mà!”.

Nhưng cũng chính từ cái quan niệm “dễ thương” đầy tính nhân văn này mà nói dối đã phát triển tới mức trở thành “nghệ thuật”, thành “nguyên tắc”, thành “đường lối”, “chính sách”, “ngụ quyết”... cần chấp hành để “tuyên truyền”, “giáo dục tư tưởng” cho toàn dân!

Nó xuất phát từ cái đường lối cơ bản: **cái gì có lợi cho Cách mạng thì làm**, bất kể là nói dối, nói láo, nói phét, nói đại, nói lấy được... đến mức nào cũng không hề là sai trái!

- Mình cứ nghĩ đến cái thời phải chứng kiến thảm họa Cải cách Ruộng đất, Chấn chỉnh Tổ chức mà... xấu hổ cho cái thân bằng văn nghệ sĩ gọi là “cách mạng” ở xứ Bắc Kỳ! Hàng ngày bao nhiêu đồng bào, đồng đội và cả gia đình vợ mình bị đầu tởm, bị treo lên cây, bị đánh, bị chôn sống, bị bắn ngay tại chỗ ngay trước mắt mình! Ấy vậy mà, sau khi có chủ trương vận động sáng tác, anh nào anh ấy cũng có “rặn” cho ra 1 bài thơ, 1 bản nhạc thậm chí cả một cuốn tiểu thuyết để ca ngợi cuộc “cách mạng long trời lở đất” đáng nguyên rửa đố! (để khỏi bị coi là không có lập trường giai cấp và có thể bị lôi ra đầu tởm bất cứ lúc nào).

- Mình cũng nghĩ đến cái thời “xây dựng xã hội chủ nghĩa, chiếu cố miền Nam” hàng vạn bài báo, tác phẩm gọi là “văn học nghệ thuật” đã tham gia vào cuộc “đại nói dối” về tính ưu việt của những phong trào “Sóng duyên hải”, “Gió đại phong”, “Cờ ba nhất”! Ngợi ca về “tinh hơn hẳn” khi “Người cây có ruộng”. Chẳng quá 1 năm thì việc tước đi quyền “Người cây có ruộng” để mang luôn cả trâu bò vào Hợp tác xã, cùng với chủ làm ăn tập thể, ăn công chấm điểm cũng lại là 1 lần hơn hẳn nữa của việc tập thể hóa!

-Và Cuộc “Nói Dối Vĩ Đại” nhất là cuộc chiến tranh giải phóng Miền Nam khôi tay Đế quốc Mỹ xâm lược!

Sự Thật đã bị đánh tráo quá trắng trợn! Hàng triệu con người đã mất xác đến nay đa số vẫn chưa thể tìm ra, hàng vạn thương phế binh của cả hai miền, hàng triệu gia đình mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha chỉ vì... **“ta đánh đây là đánh cho Liên Xô, cho Trung Quốc”** (lời Lê Duẩn).

Cuộc nhuộm đỏ miền Nam đã được công khai tuyên bố khi người ta đổi tên nước là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa VN và đảng hoàng đổi tên Đảng Lao Động thành Đảng

CSVN! Đó là **lần nói thật đầu tiên** nhưng ngắn ngủi vì phải... tiếp tục nói dối, nói dối nữa, nói dối mãi vì... không có cách nào khác để tồn tại...

- Sau “Đổi Mới” (như cũ) mà ông Đỗ Mười kể công là “Nhờ có Đảng nên mới có Đổi Mới” thì cái chính sách “ăn có nói không” (một biến tướng của nói dối) càng ngày càng phát triển! Xuất phát từ cái đường lối đầy mâu thuẫn “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, nói dối trở thành liều thuốc duy nhất xoa dầu, tô vẽ cho con quái vật kinh tế-chính trị chưa từng có trong lịch sử loài người này...

• Ngày 3-4-2012: Khi nói dối trở thành... “đạo lý” để tồn tại.

Ở cái xứ này, khi những đứa trẻ lên năm, bắt đầu biết suy nghĩ là chúng đã được tiếp xúc ngay với... nói dối! Người ta dạy cho nó ở ngay những bài hát mẫu giáo rưng thì là: “*Nhân dân ta có Đảng rưng đời nở hoa*”, rằng “*Bưng bát cơm đầy nhờ có công ơn Đảng ta*”... Lớn lên chút nữa thì: “*Đảng đã cho ta một mùa xuân*”, “*Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng*”.

Còn nếu chúng có thắc mắc tại sao cha, anh, chú cùng đi B cả mấy năm trời mà báo, đài vẫn tuyên bố “Không có chuyện quân đội miền Bắc xâm nhập miền Nam” và “đây là điều vu cáo trắng trợn” thì... thầy, cô, mẹ, chị chúng chỉ còn biết giải thích: “Đây là chủ trương của Đảng và Nhà Nước”... Còn về chuyện tại sao đánh nhau mà quân ta không thấy có ai chết, cứ đã đi là thắng, trăm trận trăm thắng” (?) thì... chẳng còn cách nào giải thích khác hơn là: “Nói dối để chiến thắng kẻ thù, nói dối để có lợi cho Cách mạng!”...

Và cứ thế, ngày này qua ngày khác, năm này qua năm khác, trẻ em, người lớn cứ sống chung với chuyện nói không thành có, nói có thành không... “Đói khổ, thiếu thốn là do Đế quốc Mỹ”, “hạt bắp, củ mì bỏ hơn gạo”, “con nhộng bỏ hơn thịt bò”... dần dần đã trở thành nếp sống, nếp suy nghĩ, lẽ sống thậm chí phương tiện sống của không ít người. Điển hình nhất là những “kỹ sư tâm hồn”, càng sáng tác ra nhiều tác phẩm “nói dối như thật” càng mau tiến tới đỉnh vinh quang của địa vị và tiền bạc! Chẳng thế mà Nguyễn Khải đã để lại một tùy bút chính trị “**Đi tìm cái tôi đã mất**” vang dội khắp thế giới; mà Chế Lan Viên đã có bài thơ “**Tôi? Ai?**” thú thật về cái tội “luôn động viên xung phong” khi gặp anh chiến sĩ sống sót ngồi bán nước bên đường nuôi con nhỏ “... trong số năm mươi người còn sót lại trong 3.000 người

xuống núi” năm nào?

Cũng thật là buồn, là nhục... khi tới hôm nay, một số kẻ vẫn ôm lấy cái số tác phẩm nói dối hoành tráng cực kỳ mà chẳng ai còn thèm đọc, thèm dùng đó để kể công kiếm chút ân huệ cuối cùng, mặc dầu đã biết là giải thưởng này nọ chỉ là cái **"bia mộ sang trọng cắm lên một cuộc đời văn học nghệ thuật đã kết thúc!"** (Nguyễn Khải)

Còn những Lưu Hữu Phước phải đổi tên thành Huỳnh Minh Siêng, Hoàng Việt thành Lê Trực, Nguyễn Ngọc Tấn thành Nguyễn Thi, Bùi Đức Ái thành Anh Đức... những Đài phát thanh Giải Phóng, Xưởng phim Giải Phóng, Nhà xuất bản Giải Phóng với những cái tên Nguyễn Thơ, Y Na, Hương Lan, Lưu Nguyễn-Long Hưng (và cả mình với cái tên *Tô Sơn Hà khi viết phim "Đường 9 Nam Lào"*)... và nhiều nhiều nữa những cơ quan, những tên tuổi **"đội lốt"** cứ sống với dối trá như hít thở không khí vậy!

Làm sao mà con em, mà nhân dân không bị lây nhiễm cái không khí dối trá, **khắp nơi, nói dối, nói láo là lẽ sống, là phương tiện sống của mấy thế hệ con người...**

• Ngày 4-4-2012: Những biến tấu của nói dối.

Tối qua, ghi vào sổ tay những "biến tấu" của nói dối mấy chục năm qua để gỡ nốt mấy trang nhật ký tiếp nối thì thấy: Quá phức tạp và quá sức tiếp tục nếu mỗi "biến tấu" chỉ cần giải thích độ một vài dòng.

Này nhé: **nói dối khác nói láo ở chỗ nào? Nói láo khác nói bậy ở chỗ nào? Còn nói phét? nói cứng? nói lằng nhằng? nói nước đôi? nói tầm phào? nói leo? nói lèo, nói lươn leo? nói áp úng? nói loanh quanh? nói lấp lửng, nói xa- nói gần, nói úp mở, nói lấy được, nói dựng đứng, nói trắng trợn...** và càng đào sâu càng tìm thấy nhiều nhiều kiểu **trốn tránh sự thật** bằng muôn vàn cách nói dối để cuối cùng đành tạm dừng ở cách nói dối cuối cùng khi muốn che giấu **sự thật** là:... **chẳng nói gì!** hoặc **cấm nói** khi mạng thông tin toàn cầu Internet đang phát triển tới mức chỉ trong 1/10 giây một **sự thật** đã được thông báo đến tận từng nhà, từng người!

Vì vậy, những cơ quan chuyên sản xuất ra các "đường lối, phương pháp nói dối" càng ngày càng phải nghĩ ra nhiều thứ lý luận nói dối hiện đại hơn thức thời hơn...

• Ngày 6-4-2012: chơi trò chữ nghĩa để giấu sự thật?

Nếu tình ý, người đọc sẽ thấy: Sau Hội nghị Chấn chỉnh ở Quảng Ninh, báo chí, đài, tivi bắt đầu chuyển

giọng điệu khá nhanh chóng và rõ rệt. Một số từ, cụm từ mới, rõ ràng đã được mang ra sử dụng sau khi có chỉ thị của các "Anh trên" là "không được thông tin một chiều (?) là thiếu khách quan, là phải dựa vào nguồn tin chính thống"... thì ngay sau đó báo in và báo mạng lễ Đảng có những cái tí "lạ" tỏ vẻ "khách quan" hơn trước mọi thông tin "không hay ho" lắm cho uy tín của các tổ chức, cá nhân do Đảng- Nhà Nước lập cơ cấu nên!

Ví dụ:

- "EVN chưa báo cáo nên chưa thể khẳng định", trả lời có tính chất "nói lại cho rõ" về các bài báo vạch ra "EVN lừa dối, lừa gạt"

- Tập đoàn Sông Đà "sai phạm" hơn 10.000 tỉ đồng! Sai phạm? Sai phạm là cái quái gì??? Là Biển thủ? Ăn cắp? Thất thoát? Lãng phí?... tất cả đang còn bỏ ngỏ chờ luồng thông tin chính thống!

- Lãnh đạo xã Vinh Quang (huyện Tiên Lãng, Hải Phòng) tiếp tục **công tác ở vị trí cũ!** Riêng quan huyện Hiền thì về tỉnh làm... chuyên viên (?) (thông cáo báo chí của UBND TP Hải Phòng). Về việc "thực hiện kết luận của Thủ tướng" về vụ án phá nhà anh Vươn thì... một từ "lạ" mới được sáng tạo: cái nhà của anh Vươn, từ lúc bị hạ bệ thành cái "chòi" **bây giờ lại trở thành cái "nhà trông đằm"** chứ không phải là nhà để ở, bằng chứng đưa ra là: anh Vươn không có hộ khẩu ở nơi anh khai thác! Đã thế lại còn khai thác quá diện tích, trốn thuế, phá rừng...! Mọi phản ứng lại với cuộc họp báo này không có một chữ như trước Hội nghị Quảng Ninh!!!

- Về vụ rò rỉ đập Sông Tranh 2, ông Thứ trưởng Bộ Công thương Hoàng Quốc Vượng tuyên bố hùng hồn trước báo chí: "Khẳng định đập Sông Tranh 2 vẫn an toàn, ổn định" và... "Chắc chắn không xảy ra sự cố nào làm nguy hại đến tài sản và tính mạng của nhân dân"... Và cứng cựa hơn: **"Chúng tôi chịu trách nhiệm về lời tuyên bố này!!!"** Luông "thông tin chính thống" như thế thì sức mảy mà báo chí, sau chuyển chốn chình ở Quảng Ninh, dám đăng những bài như bài của tiến sĩ Tô Văn Trường, và một loạt bài của các chuyên gia trong và ngoài nước khác yêu cầu tháo nước để sửa chữa tận gốc!

- "Phong bì" - Vấn nạn của doanh nghiệp (thay cho chữ Hối lộ)!

- Nhiều "sai phạm" trong quản lý đất đai ở Sóc Trăng... nhưng chỉ có bốn cơ quan và **5 cá nhân không được phép nêu tên** được.... đề nghị kiểm điểm!

- "Thanh tra Tập đoàn Dầu khí-Xử lý tài chính trên 18.200 tỉ đồng" (?)!

Xử lý tài chính là cái trò gì? Thu hồi? Bất đền? hay Phân phối lại? mười tám ngàn hai trăm tỷ (18.200.000.000) VND của dân mà viết cứ ỡm ờ như xử lý qua quýt vài cân thịt siêu nạc bất quả tang ở Đồng Nai?!

- Và gần đây nhất: Tất cả mọi phương tiện truyền thông đều **đồng loạt... im lặng** trước việc đồng chí Xâm-Béc thủ tướng Hun Xen, chủ tịch Hội nghị Cấp cao ASEAN đã cho VN ăn "quả đắng" hoặc **bị trúng gió Tàu** (mà báo chí thế giới đã nói thẳng **do áp lực của Hồ Cẩm Đào và món quà hơn 1 tỷ Đô-la nhận được trong cuộc viếng thăm "có ý đồ" trước ngày khai mạc Hội nghị Cấp cao ASEAN đúng 3 ngày**) bằng hành động **gạt phắt** việc thảo luận về hành động ngang ngược ở Biển Đông của TQ ra khỏi chương trình nghị sự (!), thậm chí có báo nước ngoài còn cho là "Trung Quốc đã thành công trong việc **tách bó đũa ra từng chiếc**" hoặc "Khối ASEAN đã bị chia rẽ trong vấn đề Biển Đông" v.v... thì "Tiếng nói của ta" là... **"im bặt"**! Hoặc đưa tin chung chung, trừ việc lần này không có câu "Hội nghị đã thành công tốt đẹp" như thường lệ! (Đọc **"Asia Bloc Slit on Disputers with China"** trên Asia News của Wall Street Journal ngày 4-4-2012 ở [đây!](#))

DOC vẫn là DOC, COC không thể ra đời do Kampuchia không tán thành nếu ASEAN thảo luận một mình COC không có Trung Quốc!

Thông tin "khách quan", "không cảm tính", "không một chiều" "theo hướng chủ đạo chính thống" là thế đấy!

Gọi tên cho đúng những hiện tượng trốn tránh Sự thật mới lạ này là gì? Xin nhường cho mọi người! Minh quá mệt mỏi rồi!

<http://to-hai.blogspot.com/2012/04/nhat-ky-mo-ve-1001-kieunoi-doi.html>

Đấu tranh hoà bình, bất bạo động. Phơi bày phổ biến sự thật về Hồ Chí Minh. Giải thể chế độ Cộng sản độc tài.

Ấn cái giải gì mà cầm PHÁP LUÂN CÔNG

.....Blog VietTuSaiGon 29-03-2012.....

Theo nhiều số liệu cho thấy, hiện nay Pháp Luân Công có mặt ở khoảng 115 quốc gia và vùng lãnh thổ, với hơn 100 triệu người tập luyện. Thế nhưng, hình như chỉ có Trung Quốc và gần đây là Việt Nam ra tay đàn áp bộ môn dưỡng sinh này. Tại Trung Quốc thì còn dễ hiểu, vì nơi phát xuất có thể có những mâu thuẫn về quyền lợi và quyền lực; riêng VN, hình như chỉ châu rìa Trung Quốc mà làm xằng bậy, chứ chẳng có chính kiến hay chủ quyết gì ở đây.

Còn nhớ, trên báo Nông nghiệp Việt Nam ra ngày 1-2-2012, có bạn đọc đã hỏi GS-TS Nguyễn Lân Dũng như sau: "Tôi nghe nhiều người nói tập Pháp Luân Đại Pháp rất tốt cho sức khỏe. Vậy xin giáo sư giải thích Pháp Luân Đại Pháp là gì và có đúng là tốt cho sức khỏe thật không ạ? Nếu tốt sao y học không phổ biến rộng rãi cho mọi người biết?". Vị GS này đã trả lời như sau: "Pháp Luân Công, hay còn gọi là Pháp Luân Đại Pháp, là một hệ thống 'tu dưỡng cơ thể và tinh thần' được ông Lý Hồng Chí giới thiệu cho công chúng năm 1992. Pháp Luân Công có 5 bài tập khí công nhẹ nhàng (bốn bài động công tư thế đứng và một bài tĩnh công tọa thiền). Các bài học Pháp Luân Công được viết trong quyển sách Chuyển Pháp Luân và hướng dẫn thực hành trong cuốn Đại Viên Mãn Pháp. Với sự phát triển nhanh chóng, năm 1999 số học viên Pháp Luân Công có lúc đã lên đến trên 70 triệu học viên, theo ước tính của Chính phủ Trung Quốc. [...] Vì nhiều lý do, Pháp Luân Công bị cấm phổ biến ở Trung Quốc từ tháng 7-1999. Pháp Luân Công là một môn khí công của Trung Quốc nhưng lại bị ngăn cấm ở Trung Quốc. Pháp Luân Công chưa phát triển nhiều ở Việt Nam, tuy nhiên đã có những lớp học tự nguyện vào buổi sáng tại một số công viên ở Hà Nội và TP. HCM".

Trung Quốc đàn áp từ tháng 7-1999, hơn 10 năm sau Việt Nam mới bắt đầu đàn áp, để cho người ta suy nghĩ chắc bị Trung Quốc chỉ đạo hoặc gây sức ép. Bởi nếu không chỉ đạo thì cấm bộ môn không hội đoàn, không tài chính, không trụ sở... này làm gì? Chẳng lẽ nhà cầm quyền không muốn người dân của mình khỏe mạnh? Hay đã bắt tay với các nhóm lợi ích y khoa mà đàn áp các phương pháp giúp người ta trở thành bác sĩ của chính mình, giảm thiểu đi khám bệnh hay

mua thuốc tây?

Trung Quốc không chỉ bắt nhốt tù, giết chết, mà còn mổ lấy nội tạng để bán với giá siêu cao. Tại VN gần đây cũng đã có một vài trường hợp giống như vậy ở các vùng biên giới.

Theo Wikipedia: "Vi khả năng chữa bệnh kỳ diệu, Pháp Luân Công nhanh chóng lan truyền khắp Trung Quốc chỉ bằng cách truyền miệng. Các học viên Pháp Luân Công với lợi ích sức khỏe và tinh thần thông qua tu luyện Pháp Luân Công đã cống hiến rất nhiều cho xã hội, trở thành những người tốt mẫu mực, họ cũng góp phần giúp môn phái được truyền rộng đi toàn quốc.

Các điểm luyện công xuất hiện trên khắp các công viên tại Trung Quốc [...] Một nghiên cứu quy mô được thực hiện vào tháng 10-1998 bởi đoàn chuyên viên y tế tại Bắc Kinh. Bản trắc nghiệm được phân phát trên 200 địa điểm tại năm quận tại Bắc Kinh.

Kết quả dựa trên 12.731 bản trắc nghiệm cho thấy có đến 99,1% người tập đang trên đường phục hồi sức khỏe, trong số này có 58,5% hoàn toàn được bình phục bởi tập Pháp Luân Công, 80,3% được cải tiến về sức khỏe cơ thể và 96,5% được cải tiến về sức khỏe tâm thần. Cuộc nghiên cứu cho biết những người tập Pháp Luân Công có được sự cải thiện lớn đối với sức khỏe".

Có lẽ điều này làm cho Trung Quốc khoái mổ lấy nội tạng, một phần để thanh trừng, răn đe, tăng thu nhập; một phần họ tin nội tạng của những người đã tu tập này sẽ sạch. Cũng như các yêu tinh, quỷ quái trong truyện Tây Du kí muốn ăn thịt Đường tăng, vì họ tin sẽ được trường sinh bất lão vì thịt ấy cũng đã qua tu tập.

Việt Nam ủng hộ Trung Quốc trong một cách hành xử vô nhân đạo này, chẳng lẽ cũng muốn kiếm miếng nội tạng của Pháp Luân Công?

Cũng theo Wikipedia: "Ngày 18-11-2009 tòa án quốc gia Tây Ban Nha đã truy tố 5 quan chức cấp cao của đảng Cộng sản Trung Quốc vì vai trò của họ trong tội ác tra tấn và diệt chủng chống lại các học viên Pháp Luân Công. Các bị cáo bao gồm: Cựu lãnh đạo đảng Cộng sản Trung Quốc Giang Trạch Dân; La Cán, người đứng đầu Phòng 610 - lực lượng cảnh sát đặc nhiệm bí mật trên toàn Trung Quốc, dẫn đầu chiến dịch bạo lực; Bạc Hy Lai, nguyên Bí thư Thành

ủy thành phố Trùng Khánh và cựu Bộ trưởng Bộ Thương mại; Giã Khánh Lâm, một trong bốn thành viên cao nhất trong hệ thống đảng Cộng sản Trung Quốc và Ngô Quan Chính, Bí thư Ủy ban Kỷ luật Trung ương đảng Cộng sản Trung Quốc. Các bị can có từ 4 đến 6 tuần để trả lời, sau đó có thể phải đối mặt với sự dẫn độ nếu họ đi tới một đất nước có hiệp ước dẫn độ với Tây Ban Nha, các bị can phải đối mặt với 20 năm tù giam và có thể phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại kinh tế cho các nạn nhân".

Giới lãnh đạo Trung Quốc có thể tránh được sự dẫn độ này, vì đất nước họ rộng, chẳng cần đi đâu xa, chứ giới lãnh đạo Việt Nam mà đàn áp Pháp Luân Công, nếu bị xét xử, thì chắc khó tránh khỏi. Bởi một nước nhỏ, nếu không chịu khó "bay nhảy" thì lấy gì mà sống. Gần đây Việt Nam vẫn sốt sắng đàn áp Pháp Luân Công, hình như họ chưa biết hoặc chưa sợ bản án này? Hoặc có biết, nhưng bị Trung Quốc áp đặt quyền lực nên phải răm rắp nghe theo?

Càng ly kì hơn, khi ngày 24-3-2012, theo tin nội các Bắc Kinh, trong hội nghị cấp cao của ĐCS Trung Quốc, ông Ôn Gia Bảo đã đề nghị nhìn lại vụ thảm sát Thiên An Môn với sự nhận lỗi; sửa sai cho vụ án Hồ Diệu Bang và Triệu Tử Dương, các cựu lãnh đạo ĐCS nước này; và đề xuất "giải oan cho Pháp Luân Công". Trong 3 việc lớn này, chắc giải oan cho Pháp Luân Công thì dễ dàng nhất đối với họ?

Biết đâu trong tương lai gần, nước này sẽ giải oan cho Pháp Luân Công, mà trước đó chút xíu thôi, có một nhà lãnh đạo VN bị dẫn độ vì đàn áp Pháp Luân Công thì sẽ rất nực cười. Bởi đã là thân phận châu rìa, mà còn làm quá, kiểu "cầm đèn chạy trước ô tô", thì chết cũng chẳng ai khóc.

Các nghiên cứu thống kê cho thấy có mấy lý do chính để Trung Quốc đàn áp Pháp Luân Công: 1) lợi ích chính trị; 2) xung đột ý thức hệ; 3) để duy trì sự thống trị. Đến Việt Nam thì có thêm lý do thứ 4: vì "anh cả" Trung Quốc mà hành động.

Phụ lục:

Mặc cho Pháp Luân Công là một hoạt động ông hòa và tinh nguyện từ năm 1992, nhưng có nhiều ý kiến cho rằng Giang Trạch Dân đã chỉ định cấm nó tại Trung Quốc vào ngày 20-7-1999. Ngày 22-7-1999, ông Lý Hồng Chí đã trả lời quyết định đàn áp Pháp Luân Công của chính phủ Trung Quốc, nguyên văn như sau:

Một lời tuyên bố ngắn của tôi.

Pháp Luân Công chỉ là một hoạt

động khí công của quần chúng. Nó không có một tổ chức gì đặc biệt, cũng chẳng có mục đích chính trị nào cả. Chúng tôi chưa hề dính líu trong bất cứ hoạt động chống chính phủ nào. Chính tôi cũng là người trong giới tu, và tôi không hề có sứ mệnh liên quan tới quyền lực chính trị. Tôi chỉ dạy cho người ta cách tu luyện. Nếu một người muốn tu luyện tốt, họ cần phải làm một con người có tiêu chuẩn đạo đức cao. Trên thực tế, tôi đã đạt được điều này - hơn 100 triệu người đã trở nên những con người tốt, hoặc càng tốt hơn nữa. Sự thật, tôi không có ý làm điều đó, nhưng khi đạo đức của những người tu luyện được thăng tiến, nó thật sự mang đến lợi ích cho xã hội.

Có nguồn tin nói rằng tôi cấm người ta dùng thuốc. Sự thật, điều đó hoàn toàn không đúng. Tôi chỉ giải thích sự liên hệ giữa tu luyện và việc dùng thuốc. Tôi đã giúp cho hơn 100 triệu người đạt được sức khỏe. Vô số người bệnh nặng đã được lành bệnh và trở nên khỏe mạnh. Điều đó là một sự thật. Còn đối với những người bệnh quá trầm trọng và người mắc bệnh tâm thần, tôi luôn khuyến họ không nên học Pháp Luân Công. Nhưng một số người tuy vậy vẫn cưỡng cầu học nó mà không cho tôi biết. Trường hợp như thế đó, bệnh nhân phải chết vì bệnh của họ mà lại cho là đệ tử của tôi thì có công bằng không? Tôi chưa bao giờ nghe nói có những người không được sẵn sóc đến mà sẽ không chết chỉ nhờ họ học được một vài động tác. Như nói rằng, vì các nhà thương có thể chữa được bệnh, điều đó phải chăng có nghĩa là trong nhà thương sẽ không có ai phải chết cả?

Có người phao tin đồn rằng tôi sửa đổi ngày tháng sinh của tôi, điều này có thật. Trong thời Cách mạng Văn hóa, chính quyền đã in sai ngày tháng sinh của tôi. Tôi chỉ sửa chữa lại cái ngày tháng in sai thành đúng mà thôi. Còn về điều mà Thích Ca Mâu Ni cũng cùng ngày tháng sinh đó, nó có liên quan gì với tôi? Nhiều người khác cũng sinh vào ngày tháng đó. Hơn nữa, tôi không bao giờ tuyên bố rằng tôi là Thích Ca Mâu Ni.

Còn về vấn đề những người tu đã tập hợp nơi Trung Nam Hải ở Bắc Kinh (BK) để trình bày các sự kiện, tôi lúc bấy giờ đang trên đường đi Úc và đổi máy bay ở Bắc Kinh. Tôi rời BK và hoàn toàn không biết điều gì xảy ra ở đấy. Tôi luôn du hành một mình để tránh bất tiện. Tôi không liên lạc với những người tu luyện sở địa những nơi mà tôi đi qua vì sẽ có nhiều người họ mong được nhìn thấy tôi. Do đó

mà tôi hoàn toàn không hay biết về những gì đang xảy ra ở Bắc Kinh.

Chúng tôi không chống chính phủ bây giờ cũng như trong tương lai. Những người khác có thể đối xử tệ với chúng tôi, nhưng chúng tôi không đối xử tệ với người khác, chúng tôi cũng không đối xử với người khác như kẻ thù.

Chúng tôi kêu gọi mọi chính phủ, mọi tổ chức quốc tế, mọi người dân có lòng tốt trên thế giới, hãy ủng hộ và giúp đỡ chúng tôi để giải quyết tình hình khủng hoảng hiện đang xảy ra tại Trung Quốc. Hiện nay, mẹ và em gái tôi vẫn còn ở Bắc Kinh, và họ đang trong tình trạng khó khăn. Nghe nói rằng cảnh sát muốn bắt họ. Có tin cho rằng các nhân viên cảnh sát đã đánh đập nhiều người tại Thẩm Dương (Shenyang), Đại Liên (Dalian), và những vùng khác. Tôi đề nghị chính phủ TQ dừng đối xử với họ như vậy. Hy vọng của tôi là chính phủ Trung Quốc và các cấp lãnh đạo sẽ dừng đối xử với những người tu Pháp Luân Công như là những kẻ thù. Dân chúng Trung Quốc khắp nước có một sự hiểu biết rất sâu sắc về Pháp Luân Công, và kết quả có thể là làm cho dân chúng mất lòng tin nơi chính quyền và cấp lãnh đạo, và bị thất vọng nơi chính phủ Trung Quốc.

VietTuSaiGon's blog
<http://www.rfvietnam.com/>

ĐƠN TỐ CÁO VÀ KÊU CỨU KHẨN CẤP

.....**Dân oan Trần Thị Nga 05-04-2012**.....

Kính gửi:

- Thủ tướng: Nguyễn Tấn Dũng.
- Chủ tịch nước: Trương Tấn Sang,
- Chủ tịch quốc hội: Nguyễn Sinh Hùng
- Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Đồng kính gửi:

- Các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước;
- Các tổ chức bảo vệ nhân quyền trên thế giới;
- Những người quan tâm đến công lý và sự thật.

Tên tôi: Trần thị Nga, sinh ngày 28-04-1977.

Mang Số CM 1681.25829 do CA Hà Nam cấp ngày 12-06-2001. Con tôi: Trần Văn Phú. Sinh ngày 26-03-2010. Chỗ ở hiện tại: Tổ 8 phường Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý, Hà Nam. Địa chỉ gửi thư: Xóm 3, Đồng Phú, Nguyên Lý, Lý Nhân, Hà Nam.

Tôi xin trình bày với quý vị về bản

thân tôi và những hành động bất cóc, đe dọa hãm hại mẹ con tôi của một nhóm người trong đó có nhân viên của ngành công an và sự bao che tiếp tay cho tội phạm của công an trong mấy năm nay như sau:

Bản thân tôi là một nạn nhân của chính sách xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Năm 2008 về VN tôi đã dùng những kinh nghiệm và kiến thức của mình có được đi giúp đỡ những nạn nhân khác. Ngày 07-01-2010 Công an khu vực Hoàng Tuấn Anh và phó CA phường tên Quyết mặc sắc phục CA đến bảo tôi lên phường làm lại sổ tạm trú. Tới nơi tôi đã bị họ đưa giấy triệu tập bắt lên phòng bảo vệ chính trị CA tỉnh Hà Nam, ở đấy tôi đã bị 7-8 người cả mặc sắc phục của ngành lần mặc thường phục quát mắng đe dọa bắt tôi phải từ bỏ công việc giúp người lao động gặp nạn, nếu không nghe lời họ sẽ hãm hại tôi và các con tôi. Lúc này tôi đang mang thai bé Phú 7 tháng. Tôi thấy việc làm giúp người gặp nạn là việc làm chính đáng không vi phạm pháp luật cũng không vi phạm đạo lý làm người, vì thế tôi không thể nghe theo lời yêu cầu vô lý của họ. Kể từ đó mỗi tuần tôi đều bị CA khu vực Hoàng Tuấn Anh đến lập biên bản kiểm tra nhân khẩu.

Gần 9g sáng ngày 27-11-2011 khi đang ngồi chơi ở ghế đá bên bờ hồ Hoàn Kiếm, Hà Nội, tôi đã bị một nhóm hơn 10 người cả nam và nữ

bất cóc đưa về sào huyệt của chúng. Khi tới nơi tôi đã vô cùng ngạc nhiên vì đây là đồn CA phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Ở đấy chỉ có duy nhất một người thanh niên trẻ tuổi mặc sắc phục CA mang tên Vũ Quốc Khanh (hoặc Khánh vì nhìn không rõ đầu số: 1333 -d34- t32. hình như "13333" vì người này luôn luôn cố tình dùng tay che biển tên và số), còn lại rất nhiều người mặc thường phục canh gác tôi. 10g38 phút họ bẻ tay cưỡng chế tôi lên xe ô tô biển số 90B-1079 do 4 người đàn ông, 01 người đàn bà áp giải. Trong số những kẻ áp giải, tôi nhận ra tên Công là nhân viên phòng bảo vệ chính trị CA tỉnh Hà Nam. Khi ô tô về tới địa phận TP Phủ Lý, họ đã đẩy tôi xuống đường. Khi cố gắng về được tới nhà thì ổ khoá nhà tôi đã bị kẻ gian nhò keo 502 vào, không mở được trong khi đó bé Phú đang ở trong nhà.

Trong những ngày từ 18-12-2011

tới ngày 25-12-2011, khi tôi về quê ở cùng gia đình thì xuất hiện một nhóm người lạ mặt tại khu vực quanh nhà tôi với thái độ rình rập theo dõi mỗi khi tôi đi đâu và làm gì. Ngày 23-12 tôi viết đơn trình báo lên CA xã Nguyễn Lý, Lý Nhân, Hà Nam yêu cầu điều tra nhưng CA xã không điều tra mà còn bao che cho họ. Chiều tối ngày 25-12, tôi đưa con về nơi ở của mẹ con tôi tại TP Phủ Lý thì nhóm người lạ mặt kia cũng bám theo vào. Lúc mẹ con tôi đóng cửa dọn dẹp nấu cơm ở trong nhà thì đã bị những kẻ gian đó dùng khoá và dây thép buộc tra mà còn bao che cho họ. Chiều tối ngày 25-12, tôi đưa con về nơi ở của mẹ con tôi tại TP Phủ Lý thì nhóm người lạ mặt kia cũng bám theo vào. Lúc mẹ con tôi đóng cửa dọn dẹp nấu cơm ở trong nhà thì đã bị những kẻ gian đó dùng khoá và dây thép buộc tra mà còn bao che cho họ. Tôi đã gọi điện báo CA phường yêu cầu đến điều tra và giải cứu mẹ con tôi, đề phòng xảy ra hoạ hoạn nhưng nhiều tiếng đồng hồ sau CA phường vẫn không đến. Công an không đến mà những kẻ gian lại đến dùng chìa khoá mở và cạy dây thép rồi đập phá cửa đe dọa: nếu tôi ra khỏi nhà chúng sẽ giết. Lại gọi điện báo CA phường sự việc trên thì 25 phút sau mới thấy CA đến bảo chị cứ yên tâm mà ngủ, nếu có chuyện gì xảy ra chị cứ gọi điện báo chúng tôi, ở CA phường lúc nào cũng có người trực. Sáng 26-12-2011 tôi đã đến CA phường nộp đơn trình báo yêu cầu điều tra.

Ngày 18-01-2012 gia đình tôi nhận được thư nặc danh đe dọa giết; sáng ngày 04 tết âm lịch những người hàng xóm và tôi đã nhận được rất nhiều tờ truyền đơn đe dọa giết gia đình tôi. Tôi đã làm đơn trình báo đến CA xã. Sáng 05 tết tôi đi con bằng xe máy đi chúc tết họ hàng đã bị nhóm kẻ gian bám theo đe dọa nên tôi đưa con quay về. Về gần tới cổng nhà một trong số những kẻ trên đã ép xe dọa giết mẹ con tôi. Tôi lại gọi điện làm đơn trình báo đến CA xã đêm 05 và ngày 06 tết gia đình tôi đã bị gần 100 CA cả sắc phục lẫn thường phục bao vây trong đó có cả những kẻ gian đã đe dọa tôi. Sáng 06 tết khi đi lên CA xã làm việc, tôi đã bị CA họ Cao tên Thắng mã số: 345-688 và những kẻ gian kia áp giải. Tôi đã chỉ mặt kẻ gian, báo với CA đấy là kẻ đã ép xe đe dọa giết tôi như tôi đã trình báo với CA xã, nhưng những người CA đó chỉ bảo: "được rồi, chị đi đi" và đẩy tôi đi tiếp. Những ngày sau tôi liên tục nhận được các tờ truyền đơn với nội dung đe dọa như trên và nhiều lần bị đổ mắm tôm thối vào nhà khi tôi đi vắng.

Ngày 25-02-2012 khi ngủ dậy ra mở cửa thì ổ khoá nhà tôi đã bị kẻ gian nhỏ keo 502 vào không mở ra được, tôi đã gọi điện báo CA phường yêu cầu đến điều tra hiện trường để phá khoá cho mẹ con tôi ra ngoài để

phòng xảy ra hoạ hoạn. Gọi từ 8g29' sáng tới 13g54' chiều vẫn chưa thấy CA đâu.

Sáng 23-03-2012 ngủ dậy ra mở cửa tôi lại nhận được nhiều truyền đơn đe dọa giết tôi. Chiều tối khi đưa con đi chợ và đi chơi về thì cửa thoát hiểm đằng sau nhà tôi đã bị kẻ gian dùng thép gai rào kín. Sáng 24-03-2012 có người khách đến chơi, khi tiễn họ về tôi nhìn thấy rất nhiều kẻ gian đang bao vây nhà tôi, trong đó tôi nhận ra tên Công là nhân viên của phòng bảo vệ chính trị CA tỉnh Hà Nam và những kẻ đã rình rập theo dõi, ép xe, khoá, phá cửa đe dọa giết tôi. Lập tức tôi đã bị những kẻ gian cướp máy ảnh. Trong lúc giằng co có người mặc sắc phục cảnh sát giao thông ở đó, tôi đã bám vào tay người cảnh sát trên kêu cứu nhờ giúp đỡ vì tôi đang bị cướp, nhưng người cảnh sát trên đã không nói gì, còn dùng tay gạt tay tôi ra. Những kẻ gian gọi báo CA phường, nghe thấy thế tôi rất sợ hãi nên tôi đã bỏ chạy vào nhà khoá cửa lại. Vài phút sau CA phường gồm phó CA phường Ngô Văn Hậu, CA khu vực Hoàng Tuấn Anh và một số người nữa đến yêu cầu tôi lên CA phường làm việc. Thấy sự việc bất thường vì tôi là người bị hại, đã rất nhiều lần làm đơn trình báo mà CA không điều tra làm việc, và từ trước tới nay chỉ có người bị cướp bị hại mới trình báo CA, còn đây lại là những kẻ cướp của tôi trình báo CA mà CA lại lập tức đến quát tháo yêu cầu tôi phải đến CA phường làm việc ngay, nên tôi đã trả lời CA rằng: hiện nay tôi chỉ có một mẹ một con mà đằng sau CA lại là những kẻ cướp của tôi, hiện nay tôi không thể đến CA phường làm việc được, đợi khi có những người dân mà tôi tin tưởng đi cùng tôi sẽ đến CA phường làm việc.

Gần 12g trưa có mấy người dân mà tôi tin tưởng đến làm chứng để tôi mở cửa ra làm việc với CA, ngay lập tức có một số côn đồ được CA bảo vệ đã ập vào trấn áp chúng tôi. Tôi đã chỉ những kẻ đó, báo với CA rằng đấy là người đã bao vây nhà tôi, và kia là 01 trong số kẻ khoá cửa ngoài, đập phá cửa đe dọa giết tôi, nhưng những người CA đó cũng vẫn làm ngơ.

02g chiều, tôi lên CA phường làm việc và nộp đơn khiếu nại yêu cầu CA điều tra việc những kẻ rải truyền đơn đe dọa, rào cửa thoát hiểm, bao vây và cướp máy ảnh của tôi, nhưng CA phường không làm việc minh bạch, không dám làm việc công khai. Khi tôi yêu cầu CA nhận đơn của tôi thì viết cho tôi giấy xác nhận là đã nhận đơn, họ không dám viết. Tôi yêu cầu không viết thì trả lại đơn rồi viết vào là không

nhận đơn, nhưng họ đã cướp đơn của tôi mà không làm giấy xác nhận.

Vì những việc làm mờ ám của một số nhân viên ngành Công an và những kẻ gian gây nguy hại đến cuộc sống hàng ngày và đặc biệt là mạng sống của mẹ con tôi lên tôi đành phải lánh nạn ở nơi khác. Ngày 03-04-2012 về giải quyết một số công việc ở TP Phủ Lý, lúc 17g45 phút tôi vô cùng hoảng sợ khi nhìn thấy kẻ côn đồ trấn áp tôi và những người dân làm chứng khi tôi làm việc với CA phường ngày 24-03 đang mặc bộ quân phục Công an chuyên ngành an ninh đi vào trụ sở Khối An ninh CA tỉnh Hà Nam. Hỏi người dân đang đi bộ ở đấy, tôi được biết hẳn tên: Nguyễn Đức Thống, Đại úy phòng PC35 CA Hà Nam.

Hiện nay tôi đang là công dân nước CHXHCNVN, chưa từng vi phạm pháp luật, vậy mà tôi đã bị những kẻ gian trong đó có nhân viên ngành CA áp bức khùng bố đã nhiều năm tháng nay, khi báo CA thì ngành CA đã làm ngơ bỏ mặc tôi.

Vì những hành vi trên tôi viết đơn Tố cáo và Kêu cứu khẩn cấp này gửi tới các vị lãnh đạo đất nước, các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước, các tổ chức bảo vệ nhân quyền thế giới và những người quan tâm đến công lý và sự thật hãy lên tiếng giúp tôi để bảo vệ cuộc sống bình yên và mạng sống của mẹ con tôi.

Bản thân tôi đã từng từ cõi chết sống lại, mạng sống của tôi hiện nay là do rất nhiều rất nhiều người tốt cứu giúp lên tôi mới sống được tới ngày hôm nay. Vì thế sau này nếu mẹ con tôi có bị CA bắt vào đồn làm việc mà bị chết trong đồn CA thì tuyệt đối không phải do chúng tôi **tự tử**, hoặc khi ở nhà và đi đường có bị chết một cách mờ ám cũng không phải do chúng tôi tự tử mà là chúng tôi đã bị hãm hại theo đúng những sự đe dọa của những người CA đã đe dọa tôi ngày 07-01-2010 và những lời đe dọa của kẻ gian khi khoá, phá cửa đe dọa ngày 25-12-2011 và ép xe dọa giết ngày 05 tết âm lịch năm 2012 cùng những tờ truyền đơn họ đã rải khắp khu vực nhà tôi thời gian qua.

Tôi xin chân thành cảm ơn

Trần Thị Nga

Hà Nội ngày 05-4-2012

<http://danlambaovn.blogspot.com/>

** Chị Nga hiện đang phải trú ẩn tại một nơi an toàn bí mật.*

